

VƯỢT SÔNG

30 tháng tư'

KHÔNG PHẢI
CHỈ ĐỂ NHỚ

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA-UY

Số 2- 87, ngày 30-04-87

Đã 12 năm miền Nam
Tự Do sụp đổ.

Đã 12 năm 60 triệu
người Việt sống trong lầm
than, tuyệt vọng, khô' đau.

Đã 12 năm, một triệu
người Việt bỏ' nước ra đi,
lang bạt tứ' cực Bắc đến
cực Nam trái' địa' cầu.

Và cứ' đến ngày 30 tháng
4, người Việt trong nước
âm' thâm' chịu đựng và
đếm' những' con số' để' làm
hoảng' hốt: đã 12 năm
không' một tia hi vọng
loé lên.

Và cứ' đến ngày 30 tháng
4, người Việt hải ngoại
tập' họp' lại dưới hình thức
này hay hình thức khác
như' một sự tự' đánh' lửa
lương' tâm: ta vẫn' đấu
tranh chống' cộng' dấy' chử',
trong những' phong' họp
thên' thang hay trên
những' neo' dương' phổ' vợi
và' người qua lại mua' sắm,
thờ' ơ.

-xem tiếp trang 5-

VƯỢT SÔNG

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA-UY

BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Thị Vinh. Đào Quang Mỹ. Cung Vĩnh Viễn. Phạm Thu Mai. Nguyễn Tấn Vinh. Phạm Ninh. Tôn Thất Sơn. Nguyễn Đình Lưu. Nguyễn Quang Minh. Huyền. Thạch Thu. Đặng Trình. Nguyễn Đức Thọ. Nguyễn Ngọc Khang. Trần Văn Tiến. Tiểu Muội. Lê Ngông Nghênh. Lâm Cẩm. Trương Vô Kỵ. Phạm Hoàng Mỹ Linh. Đặng Văn Nhâm (Đan Mạch) Trương Bảo Sơn (Canada). Dương Phục. Vũ Thanh Thủy (Hoa Kỳ).

Chủ nhiệm:
NGUYỄN VĂN ĐÀM

Phụ trách tòa soạn:
DƯƠNG KIÊN

Tổng thư ký:
ĐÀO QUANG MỸ

Trình bày:
NGUYỄN HỒNG HÁ

Thủ quỹ:
NGUYỄN ĐỨC THỌ

Đại diện tại địa phương:
Sandefjord: Ông Huỳnh Văn Thái
Tønsberg: Nguyễn Đình Thuần
Østfold: Bùi Hùng Minh
Oslo: Phạm Quang Minh
và các Chi Hội Người Việt Tị Nạn tại các nơi.

Tiền bạc yểm trợ, đặt mua ủng hộ dài hạn gửi về:

VIETNAMESISK AVIS
VUOT SONG (OVERBØLGEN)
Youngsgt. 9
0181 OSLO 1
Postgirokontonr. 2 48 07 54

trong số này

3. TÂM THƯ BCH/TU
LỜI THỬA THÊM CỦA BBT, VƯỢT SÔNG
5. 30: KHÔNG PHẢI CHỈ ĐỀ NHỚ V.S
6. TIN TỨC-SINH HOẠT
10. LỖ TẠI TÔI MỌI ĐẶNG THẠCH THỦ
12. LÀM BẾP TIỂU MUỘI
15. MÌNH ƠI EM LÀM SAO
THỀ NÀY E-VÃ
18. ĐỒNG VÀO ĐẠI HỌC TRIỆU HỨC
19. HƯỜNG DẠ LÝ NĂNG HẠ
32. CÁI SỰ ĐỐI LÀM CẢM
THĂNG NỔM
26. GIỚI THIỆU SÁCH NGUYỄN TÂN
- 27: STAVANGER: ĐI ĐỂ... NGƯỜI XỨ MƯA
28. CHỊ EM TÂM SỰ CHỊ HUYỀN
31. CHUYỆN ÔNG CHÁU MINH CHÂU
33. ĐỒ VUI ĐỀ HỌC CHỊ HUYỀN
34. THĂNG VIẾT VƯỢT BIÊN ĐẶNG TRÌNH
38. MỘT TẬP THỀ TAN VỠ ĐẶNG.V.NHÂM
40. LÀM SAO ANH... PHẠM TƯƠNG CHI
42. OSLO, ĐI ĐỂ... TRƯƠNG VÔ KỊ
45. BỆNH ỦY NHIỆM LANG TROC
46. THƯ BAN ĐỌC BÔNG VĂNG
47. CHIÊU TÌM THU
50. MỘT VÒNG VIỆT NAM...
53. THÓ THÂN LÊ NGÔNG NGHÊNH

Thơ của: CUNG VINH VIỄN. UYÊN GIANG.
THUY TINH. THẠCH THẢO. ĐẶNG TRÌNH

Hí họa của THIÊN ĐẶNG. HANSA

Thư tứ, bài vợ gửi về:

DƯƠNG KIÊN
Hetlevikåsen.55
5071 LODDEFJORD

tâm thư

BCH_TRUNG ƯỚNG

*Ban Chấp Hành Trung Ương Hội Người Việt Tị Nạn
Tại Na Uy kính gửi Quý Vị đồng hương về việc
duy trì báo Vượt Sóng.*

Như Quý Vị đồng hương đã biết, Vượt Sóng là một tờ báo thông tin, liên lạc của cộng đồng Người Việt Tị Nạn tại Na Uy. Vượt Sóng không là tờ báo thương mại mang tính chất lời lỏ.

Kể từ khi ra đời cách đây 7 năm, Vượt Sóng đã trải qua bao thăng trầm, khó khăn. Vượt Sóng tuy là đứa con đẻ thương của cộng đồng, nhưng lại bị bệnh "Ốm Còi" nên chưa lớn mạnh được. Đó cũng tại sự thiếu chăm sóc chu đáo của chúng ta. Có thể nói từ trước đến nay, Vượt Sóng có ra mặt được hay không cũng do sự ủng hộ quý báu của một số Bà Con, đặc biệt là sự đóng góp nhiệt tình của các Chi Hội địa phương. Đủ tiền thì in; không đủ thì thôi. Cho nên đã nhiều lần Vượt Sóng phải tạm ngưng một thời gian ngoài ý muốn.

Nhiều người nghĩ rằng có thể trích quỹ của Hội ra để in báo rồi phát không cho Bà Con. Điều này ai mà không mong muốn; nhưng quá lý tưởng và không thực tế. Trước đây số người Việt tương đối ít, thì việc này có thể thực hiện được. Nhưng trong hoàn cảnh mới hiện nay, số người Việt tại đây ngày càng gia tăng, tiền ra báo ngày càng đắt đỏ, nên Hội không đủ khả năng để làm việc đó. Cứ mỗi lần sắp ra báo là phải chạy ngược chạy xuôi, hết cơ quan này đến cơ quan khác. Thật là một điều ngại ngùng, xấu hổ cho chúng tôi phải làm việc này. Xin Bà Con hiểu dùm và cảm thông cho chúng tôi điều này.

Nếu cho rằng Vượt Sóng là tờ báo chung của cộng đồng người Việt tị nạn tại Na Uy cần phải được duy trì và nuôi nấng đúng mức, thì chúng ta phải khẳng định thẳng thắn rằng cần có một kế hoạch yểm trợ về mặt tài chánh cụ thể, lâu dài và liên tục, cũng như cần phải tổ chức lại tờ báo để thích nghi với tình hình mới.

Đáp lời kêu gọi của Ban Chấp Hành Trung Ương, rất đồng đạo anh chị em cầm bút đã từng cộng tác, đóng góp tích cực cho Vượt Sóng, ngày 21.02.87 vừa qua đã về Stavanger để tham dự buổi họp mặt báo chí trong ba ngày 21, 22 và 23 tháng 02.87 nhằm bàn thảo và tìm ra những phương hướng hoạt động mới cho Vượt Sóng. Với một tinh thần dân thân cao độ, một tấm lòng thật sự muốn phục vụ cộng đồng, cộng thêm với sự chăm sóc ân cần của Chi Hội và Bà Con Stavanger, đại hội đã bầu ra một Ban Biên Tập chính thức để đảm nhiệm tờ báo Vượt Sóng với phương châm hoạt động "Tất Cả Cho Cộng Đồng và vì các Thế Hệ Tương Lai". Thay mặt Hội Người Việt Tị Nạn, BCH Trung Ương đã

gửi gắm và kỳ vọng vào Ban Biên Tập mới trong nỗ lực cải thiện và phát huy tờ Vượt Sóng trong tương lai, để Vượt Sóng luôn là tờ báo chung của cộng đồng và là món ăn tinh thần của mọi gia đình tị nạn Việt Nam tại Na Uy.

Cũng trong chiều hướng mới này, chúng tôi thành khẩn kêu gọi Bà Con tích cực mua ủng hộ dài hạn báo Vượt Sóng bằng cách liên lạc với đại diện của Vượt Sóng, các Chi Hội tại các địa phương hoặc liên lạc thẳng với chúng tôi theo địa chỉ sau:

Vietnamesisk Avis
VUOT SONG (OVERBØLGEN)

Youngsgt. 9

0181 Oslo 1

Postgirokontonr. 2 48 07 54

để biết thêm chi tiết.

Sự sống còn của Vượt Sóng tùy thuộc hoàn toàn vào sự cảm thông sâu xa, ý thức trách nhiệm chung và những đóng góp cụ thể của toàn thể Bà Con. Xin dành phần quyết định ấy nơi Bà Con.

Trân trọng kính chào đoàn kết và biết ơn.

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯỚNG
HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NA-UY**

Lời thưa thêm của BAN BIÊN TẬP

Tiếp theo Tâm Thư của BCH Trung Ướng, Ban Biên Tập xin được thưa thêm về những thay đổi về nội dung và hình thức của Vượt Sóng kể từ số này.

Về nội dung, Vượt Sóng sẽ cố gắng trở thành một tờ báo trong sáng, tươi vui, hữu ích và thiết thực đối với mọi gia đình người Việt tị nạn tại Na Uy. Ngoài quan điểm, tin tức sinh hoạt, thơ, truyện... Vượt Sóng còn thường xuyên có:

***TRANG GIA ĐÌNH:** gồm những bài vở, trao đổi ý kiến sao cho mọi người trong chúng ta dễ dàng thích ứng với đời sống trong một xã hội mới, xây dựng tư gia đình. Có an cư lạc nghiệp, hiểu rõ hoàn cảnh địa phương, quyền lợi-trách nhiệm của người tị nạn, vấn đề học hành của con cái, những điều liên quan đến kinh tế cá nhân, gia đình, việc làm... chúng ta mới có thể sinh sống thoải mái, có thì giờ hướng tinh thần vào những sinh hoạt cộng đồng và góp phần vào việc đấu tranh cho một ngày về.

Căn bản của xã hội Việt Nam là gia đình, nhưng "gia đình Việt trên đất mới" của một xã hội Việt thu nhỏ cũng là cả một vấn đề gay go cho mỗi chúng ta.

***Trang THIẾU NHI VƯỢT SÓNG** vẫn được tiếp tục và đặt nặng vì "nuôi dưỡng những mầm non của Tô Quốc" là trách nhiệm lớn lao, khó khăn và tế nhị của chúng ta. Về phương diện này, Vượt Sóng rất hãnh diện được làm bạn đồng hành với MĂNG NON, tờ báo duy nhất dành riêng cho Thanh Thiếu Nhi tại Na Uy. Vượt Sóng

(xem tiếp trang 44)

30 tháng tư

KHÔNG PHẢI CHỈ ĐỂ NHỎ

(Tiếp theo trang bìa)

Đã đến lúc khá muộn để đặt vấn đề một cách dứt khoát, minh bạch: 30 tháng 4 không phải chỉ để nhớ về một dĩ vãng cũng không có gì nhiều để đáng nhớ, cũng không có gì nhiều để đáng tiếc. Miền Nam sụp đổ đã là một sự thật và nó phải diễn ra đúng như thế nếu như chúng ta có thể trở lại những ngày trước 30.4.75. Với sự thờ ơ, vô trách nhiệm của gần như toàn thể người miền Nam có thể nào chúng ta thắng được một trận giặc với một kẻ thù có quyết tâm như thế?

Không có gì để nhớ, để than thở nữa cho dĩ vãng, nhưng chắc chắn có điều phải nhìn thấy cho hiện tại: Đã thực sự chấm dứt chưa "tinh thần miền Nam trước 75" tại hải ngoại?

Câu trả lời có lẽ không khó nhưng đòi hỏi nhiều can đảm và dễ gây mất lòng, nhưng dù muốn dù không, phải có câu trả lời. Và nếu câu trả lời là "chưa", thì câu hỏi khác phải đặt ra. Chúng ta sẽ thắng hay thua trong cuộc đấu tranh kế tiếp nếu như về phía chúng ta vẫn với tinh thần ấy và về phía kẻ thù, chúng đã nắm được toàn bộ đất nước thay vì một nửa như trước kia.

Hỏi như thế không phải là đặt vấn đề một cách bi quan, chấp nhận trước thất bại trong một cuộc chiến đấu, nhưng chỉ giản dị là: Người ta không thể thắng nếu không "biết mình"! Người ta cũng không thể thắng nếu "biết mình" mà không "thay đổi mình".

Ngày 30 tháng 4 năm nay đây chúng ta hãy ngồi lại để tự hỏi chúng ta đã biết mình chưa? Có dám thẳng thắn nhìn nhận trách nhiệm của chính mình trong sự sụp đổ của miền Nam là do sự thờ ơ, sự thiếu tinh thần trách nhiệm; tinh thần cá nhân, tư lợi, sự a dua với phong trào này, phong trào nọ, sự hưởng thụ lơ đãng... Trong 10 người đã trưởng thành ở miền Nam lúc ấy có bao nhiêu người không trốn tránh thi hành quân dịch? bao nhiêu người

không xoay sở dứt lót để được về nhiệm sở tốt? bao nhiêu người không nhắm mắt làm ngơ trước sự tham nhũng thối nát trong cơ quan mình? hay chính mình nhân của chia? bao nhiêu người không áp phe buôn lậu? bao nhiêu người không dứt lót, biếu xén để được một đặc ân? v...v...

Tất nhiên không một cơ quan nào thống kê được, nhưng hãy thành thật với lương tâm mình, một lần thôi.

Ngày nay ở hải ngoại, cũng gần như từng ấy câu hỏi được đặt ra. Trong 10 người Việt ở hải ngoại, có bao nhiêu người đã đóng góp cho cộng đồng bằng cách này hay cách khác? bao nhiêu người nếu biết phê bình chỉ trích thì cũng biết xắn tay áo làm việc? bao nhiêu người đặt quyền lợi riêng tư của mình trong khuôn khổ quyền lợi cộng đồng? bao nhiêu người có thể thu xếp việc gia đình cho phù hợp với sinh hoạt, đóng góp mà cộng đồng trông đợi? bao nhiêu người đặt Tổ quốc, Dân Tộc lên trên hội đoàn, phe nhóm, tôn giáo "của mình"?

Không thay đổi tư con người thì trận chiến chưa bắt đầu đã kết thúc rồi. Không xây dựng được một tập thể nhỏ bé như tập thể người Việt tị nạn tại Na uy thì cũng không nên có nhiều tham vọng hơn, hoặc nếu có, hãy cũng chỉ là chiêu bài cho một tham vọng đáng nghi ngờ nào đó.

Hãy thử bắt đầu từ đây đi, từ ngày 30 tháng 4 này với một việc làm thật nhỏ thôi: Xây dựng một cộng đồng người Việt tị nạn tại Na Uy đoàn kết, lãnh mạnh, có ý chí, học hỏi và tiến bộ để vươn lên lột xác.

Ngày 30 tháng 4 không phải chỉ để nhớ mà để làm, làm việc thật nhỏ cho đại cuộc thật lớn, làm việc từ chính mình cho tất cả mọi người: **LỘT XÁC!**

VƯỢT SỐNG

THÂM KÍN

*Cư' tường như cơn trong giấc mộng
khi không tàn cuộc thật khởi khởi
một sáng tinh sương vừa thức dậy
chung quanh ma quỷ múa may cười!*

*Rồi phút chốc hóa ra thành "nguy"!
ngày nối ngày tai diết miêng cam
trong gian khó biết đời tối tệ
trong nhục nhằn mới hiểu anh em!*

*Về chôn cũ càng thêm ngao ngán
phổ phàng xưa tan tác, ta tới
bây rấn đờ buả vầy muốn lối
cơ sự này thôi đành ra khỏi*

*Ngoảnh nhìn lại quê hương lần cuối
chợt thoáng nghe thân thể rã rời
biển trước mặt chập chồn sóng vô
kiếp phong trần nào ngại nổi trôi!*

*Những năm tháng sống nhờ xu' la
nổi hèn căm chùng đã lãng quên?!
đặt tự do mỗi người một ý
và mỗi người một cõi tư riêng!*

*Đêm từng đêm bóng dưng mất ngủ
trần trở hoai suy nghĩ viển vông
chiếc xe lại chạy trên lối cũ
thì trọn đời cơm áo, nhục vong!*

*Quanh quẩn mãi cũng chừng đó chuyện
mười một năm thoáng đã đi qua
thần Dạ Tráng miệt mài xe cát
để biết lòng mình còn ước mơ!*

UYÊN GIANG
(tháng 4.1986)

TIN TỨC - SINH HOẠT

NGƯỜI VIỆT TẠI NA UY

MỘT NĂM CỦA ALESUND 86-87

Alesund, là một cộng đồng tí nạn nhỏ bé với tổng số đồng hương trên dưới 40 người- Là một Chi Hội biệt lập, cách xa với những Chi Hội bạn về địa lý, tại vùng trời tây bắc Na Uy- Là một Chi Hội với khả năng, điều kiện và nhân sự thật khiêm nhường-

Nhưng Chi Hội Alesund cũng cố gắng bằng tất cả khả năng của mình, cộng tình đoàn kết, tương thân tương trợ để cùng nhau thực hiện những sinh hoạt có tính cách truyền thống trong thời gian qua, từ xuân Bình Dân (86) đến xuân Đinh Mão (87).

TỔ CHỨC MỪNG XUÂN BÌNH DÂN (86)

Xuân Bình Dân đã được tổ chức theo truyền thống tại đây. Và như thông lệ, số người tham dự khoảng trên 200, phần lớn là quan khách và thân hữu Na Uy. "Quan ta" chỉ chiếm 1/3, dù vậy quan ta vẫn "làm chủ tình hình": văn nghệ, ẩm thực, nghi thức- và mọi người tham dự hân hoan, thảo mái.

TỔ CHỨC THAM DỰ NGÀY PHẬT ĐẢN, OSLO

Để tạo điều kiện cho những Phật tử tại tỉnh nhà có dịp gặp gỡ và chia sẻ niềm vui với Phật tử các nơi trong ngày này, Chi Hội Alesund đã cố động mọi Phật tử tham dự ngày Phật Đản 2630 tại Oslo. Chi phí di chuyển đài thọ bởi ngân quỹ Chi Hội.

Các Phật tử sau khi tham dự ngày lễ trên đều tỏ ra rất hân hoan và luôn mong có dịp tái ngộ cùng đồng đạo để cùng trao đổi và học hỏi thêm về Phật pháp.

THAM DỰ ĐẠI HỘI THỂ THAO KỶ V, OSLO

Dù rằng Alesund chỉ là một cộng đồng nhỏ bé và dù tuế số vận động viên chỉ vừa đủ để tham dự Đại Hội, nhưng cố lẽ Alesund đã gây không ít bất ngờ cho những đội bóng đàn anh trong kỷ Đại Hội vừa qua.

Một lần, một nữ vận động viên điền kinh đã than thở: "...không biết các chị của những Chi Hội khác đâu sao không thấy, để tụi em phải thi đua năm nào cũng chỉ có bấy nhiêu, nã!". Một trong những "bấy nhiêu" ấy, Alesund cũng đã đạt được một huy chương cho đơn vị của mình. Hy vọng lần này tại Stavanger các cô sẽ không còn phải than thở "...chỉ có bấy nhiêu, nã!".

NHỮNG PHÚT BỊN RỊN

Trong năm qua Chi Hội Alesund đã "phải" tổ chức nhiều buổi chia tay với những đồng hương vì lý do riêng, đã chào "tạm biệt" cộng đồng tại đây.

Cảnh kẻ ở người đi sao mà bịn rịn! Nhưng biết nói sao hơn ngoài những lời cầu chúc may mắn và mọi tốt đẹp đến với các đồng hương nơi cộng đồng mới và mong sẽ luôn nhớ về mảnh trời tây bắc này.

MỪNG GIÁNG SINH 86-MỪNG ĐÔNG HƯƠNG MỚI

Hàng năm cộng đồng Alesund đều tổ chức ngày vui Giáng Sinh để mọi đồng hương ở đây gặp gỡ và chia sẻ niềm vui trong ngày đầy hoan hỉ này, ngoài ra còn có mục đích để mọi thanh thiếu niên, những người độc thân tìm đến nhau trong bầu không khí vui tươi và đầm ấm của một đại gia đình.

Trong dịp này, các đồng hương "cũ" cũng đã chúc mừng những đồng hương "mới" của mình.

Sau gần 5 năm sống tại trại tí nạn trong phạm phòng, lo lắng về tương lai cùng những tủn tủn, gia đình chú Nguyễn Văn Bên gồm mẹ, vợ, con và cháu 14 người đã đến Alesund trong ngày 4.12.86. Cộng đồng Alesund xin gửi lời chúc mừng đến toàn gia quyến và hy vọng những ngày mới sẽ là những ngày thành công, tốt đẹp và may mắn.

TÂN BAN CHẤP HÀNH

Trong phiên họp chung ngày 11.01.87, Chi Hội Alesund đã bầu một tân Ban Chấp Hành. Lần bầu cử này đã có quyết định giảm bớt số uỷ viên trong BCH cho phù hợp với nhu cầu và điều kiện nhân sự tại địa phương. Thành phần tân Ban Chấp Hành gồm:

Chi Hội Trưởng: B. Lương Thị Cửa.
Thủ ký-Ngoại vụ: A. Vũ Văn Hùng.
Thủ quỹ: A. Nguyễn Quốc Thông.
Thể thao-Văn nghệ: A. Nguyễn Đức Thành.

Cuộc bầu cử đã diễn ra trước thời hạn ấn định 6 tháng vì các lý do: khiếm khuyết uỷ viên trong BCH, di chuyển, đau ốm, bận rộn với những công việc mưu sinh...cùng việc tổ chức của nguyên BCH.

MỪNG XUÂN ĐINH MÃO

Buổi tổ chức mừng xuân Đinh Mão, 07.02.87, đã đem lại cho cộng đồng Alesund những kết quả thật khích lệ.

Với tổng số tham dự khoảng 150 người, trong đó trên 100 là con cháu "Olav" thuộc mọi thành phần: giới chức chính quyền, thầy cô giáo, bạn hữu, cha mẹ đố đầu...đã đến chia vui với người Việt tại đây. Buổi tổ chức gồm có: phần tiệc mặn, phần văn nghệ, nghi thức và những chương trình đặc sắc khác. Những tay đầu bếp trứ danh của Alesund đã cho quan khách thưởng thức những món ăn thật độc đáo và thuần túy Việt Nam. Một kỷ giá được mới đã viết trên báo địa phương nhân bà Ingrid Espelid Hovig- người phụ trách chương trình gia chánh trên TV- :Nên mục kích kỹ lưỡng vào những món ăn độc đáo này. Một chương trình văn nghệ bó túi gồm ca, múa, nhạc đã được các em thiếu nhi và các bậc "sông sông" thực hiện để giúp vui.

Buổi tổ chức được kể là thành công và đã đem lại không ít niềm vui cho cả những thân hữu Na Uy

lần người đồng hương trong bầu khí ngày Tết tại mảnh đất tị nạn này.

NHỮNG SINH HOẠT "BÊN LÊ"

Ngoài những sinh hoạt truyền thống của mình, cộng đồng Ålesund cũng thường đến tham dự những buổi tổ chức do các hội đoàn Na Uy tổ chức. Thường là một bài ca, một điệu vũ hoặc những câu chuyện kể về vấn đề tị nạn của chúng ta.

SINH HOẠT TRONG TƯƠNG LAI

Trong tương lai Chi hội cũng sẽ tổ chức những ngày lễ có tính cách truyền thống cố định như trước đây. Ngoài ra, cộng đồng Ålesund cũng đang tự hỏi: Khi nào mình có thể và có khả năng phá nổi hàng rào "bê môn toả cang" để mời những cộng đồng bạn đến thăm và tham dự những chương trình "sẽ" được tổ chức tại thành phố được mệnh danh có những thắng cảnh tuyệt vời này?

Nhân dịp Chi Hội Người Việt Tị Nạn tại Ålesund bầu lại Ban Chấp Hành với thành phần đã nêu ở phần trên, Ban Chấp Hành Trung Ương cầu chúc tân Ban Chấp Hành gặt hái được nhiều thành quả mới trong việc phục vụ cộng đồng NVTN tại Ålesund.

Cũng trong dịp này, BCH/Trung Ương xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Chị Lê Thị Thu-Lê và toàn Ban Chấp Hành tiên nhiệm thuộc Chi Hội Ålesund đã tích cực đóng góp cho cộng đồng trong nhiệm kỳ vừa qua.

BCH/TRUNG ƯƠNG HỘI NVTN TẠI NA-UY

KRISTIANSAND

TUẦN LỄ VĂN HOÁ QUỐC TẾ 16-21.3.87

Do sáng kiến tổ chức của Kongens Senter, gần 20 Hội Đoàn người ngoại kiều và người tị nạn tại Kristiansand đã phối hợp thực hiện một tuần lễ Văn Hoá quốc tế từ ngày 16 đến 21.3.87. Mục đích của tuần lễ Văn Hoá là để nói lên sự biết ơn của các Hội Đoàn đối với dân chúng địa phương.

Chi Hội Người Việt Tị Nạn đã tham gia Tuần Lễ Văn Hoá quốc tế với ba hình thức:

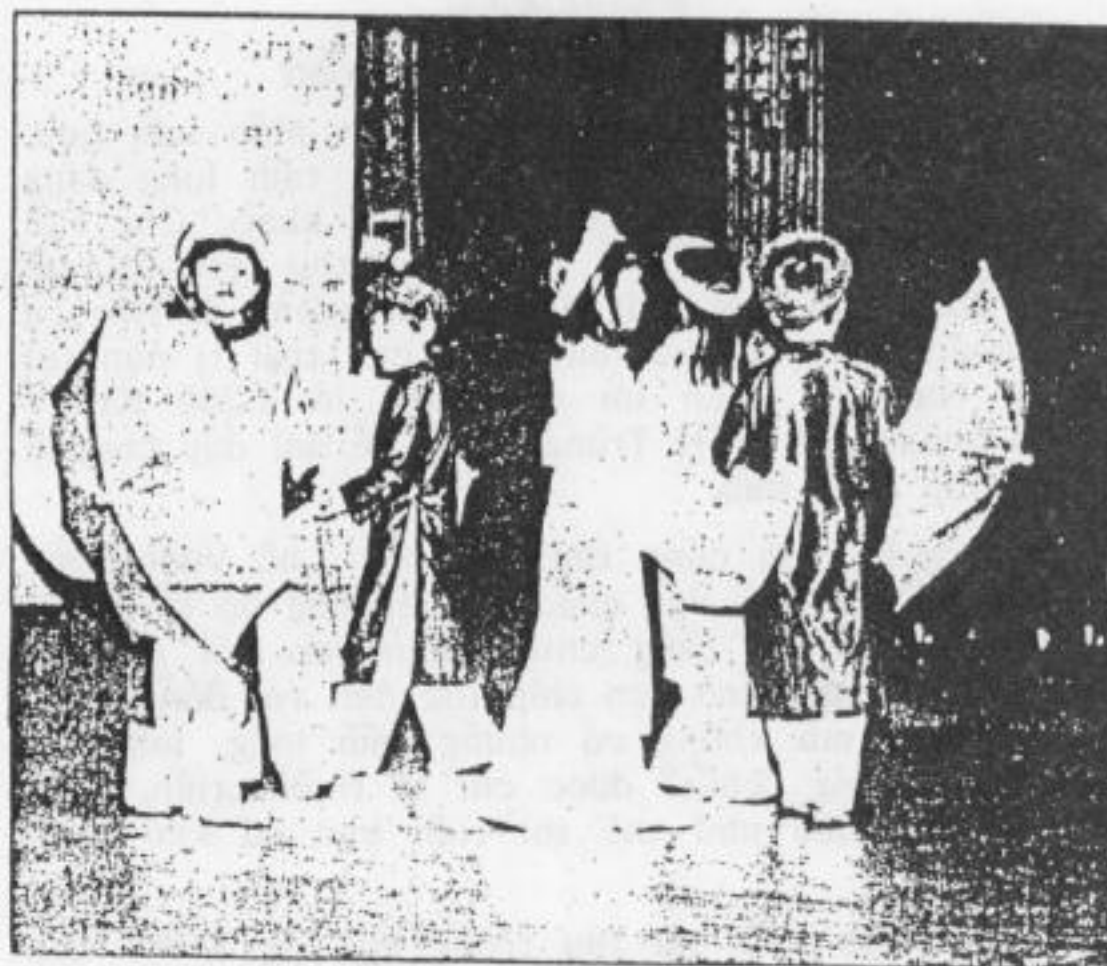
- Triển lãm các Văn Hoá phẩm tại Kongens Senter.
- Đêm Văn Nghệ quốc tế tại nhà hát chính của thành phố.
- Giới thiệu các món ăn Việt Nam.

Tại phòng triển lãm, các bức tranh sơn mài, cây đàn tranh đã gây được sự chú ý đặc biệt nơi các quan khách và những người tới xem.

Đêm Văn Nghệ là sinh hoạt sôi nổi của Tuần Lễ Văn Hoá. Chúng ta tham dự với hai màn vũ:

XUÂN ĐÃ VỀ: Do các em nữ trong những áo dài trắng tha thướt.

BƯỚC HOA ĐÔNG QUÊ: Do các em thiếu nhi nam nữ dưới 10 tuổi trình diễn. Vũ khúc "Bước Hoa Đông Quê" đã được toàn thể khán giả tán thưởng nồng nhiệt. Trông pháo tay kéo dài suốt thời gian các em trình diễn. Sau đó nhiều khán giả đã tặng hoa cho các em. Đài phát thanh địa phương cũng xin được phỏng vấn em Hiếu, diễn viên nhỏ nhất của vũ khúc.



STORSJARMØRER. Vietnamesisk dansegruppe av barn.

TÂN BAN CHẤP HÀNH CHI HỘI NVTN

Ngày thứ bảy 21.03.87, bà con người Việt tại Kristiansand đã họp Đại Hội để bầu BCH Chi Hội Kristiansand nhiệm kỳ 1987-1989.

Kết quả Bà con đã tín nhiệm tân BCH với thành phần như sau:

Chi Hội Trưởng: Ông Nguyễn Thanh Châu
Chi hội phó nội vụ: Thân Văn Thám
Chi hội phó ngoại vụ: Đoàn Văn Thảo
Tổng thư ký: Ngô Hữu Tót
Ủy viên thông tin văn hoá: Cung Vĩnh Viễn
Ủy viên thanh niên: Võ Mỹ Thuận
Ủy viên xã hội: Lê Minh Thế
Ủy viên văn nghệ: Mai Cương
Ủy viên tài chánh: Lý Chênh Hương
Ủy viên phụ nữ: Bác Nguyễn Thị Liên

Điều đáng ghi nhận là Đại Hội năm nay có sự tham dự của hầu hết đại diện các gia đình người Việt tại Kristiansand. Mọi ý kiến phát biểu đều nói lên sự quyết tâm của Bà con để duy trì và phát triển Chi Hội. Chính vì thế mà Đại Hội đã đạt được kết quả tốt đẹp trong một thời gian tương đối ngắn.

Được tin Bà con Việt Nam tại tỉnh Kristiansand vừa bầu tân Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 1987-89 vào ngày 21.03.87.

Thành thật chúc mừng cùng toàn thể Bà con tại Kristiansand và cầu chúc tân BCH gặt hái nhiều thành quả tốt đẹp trong nhiệm kỳ này.

Nhân đây, chúng tôi xin gửi lời chân thành cảm ơn Anh Võ Văn Điều cùng toàn Ban Chấp Hành nhiệm kỳ 1985-87 đã tích cực góp công, góp sức cho cộng đồng NVTN trong thời gian qua.

BCH TRUNG ƯƠNG HỘI NVTN TẠI NA-UY

CẢM TẠ

Chân thành cảm tạ Anh Chi Châu Đệ, chủ nhân Siêu thị GI-FONG và nhà hàng THÁI VIỆT gởi tặng Vượt Sông 1000 Kroner ngoài số tiền ủng hộ đáng quang cáo.

Ban Điều Hành VƯỢT SÔNG

STAVANGER

NOI ĐÂY CÓ NHỮNG TẤM LÒNG

Trong dịp tổ chức mừng xuân Đinh Mão vừa qua, bà con Stavanger đã biểu lộ những tấm lòng đáng quý. Ngoài các tiết mục vui chơi khác, Chi Hội đã phát hành vé số với mục đích thu tiền lãi **giúp đồng bào ruột thịt** đang trên đường đi tìm Tự do, hoặc còn kẹt quá lâu trong các trại tị nạn tại Đông Nam Á. Tiền lãi thu được là **4.240 Kr** sẽ được chuyển đến BCH Trung Ương để nơi đây chuyển tiếp giúp đồng bào.

Ngoài ra bà con cũng tận tình ủng hộ Vượt Sóng số xuân Đinh Mão vừa qua. Số tiền ủng hộ là **3.471 Kroner**. Phải nói rằng chính nhìn vào kết quả ấy mà Vượt Sóng mạnh dạn tiếp tục đến với đồng bào, vì nơi đâu mà không có những tấm lòng, làm sao mà Vượt Sóng "chết" được chỉ vì thiếu... tiền. Tấm lòng còn nhiều như thế thì tiền bạc có khó khăn gì?

Qua bản báo cáo chi thu trong dịp Tết Đinh Mão thì tổng số thu là **9.860 Kr** và tổng số chi là **3.827 Kroner**. Như đã nói, số tiền trội thu là dùng để "nuôi" Vượt Sóng (đã do quý Chi Hội ứng trước để in báo là **2.000 Kr** cho 100 số báo và **1.000 Kr** ủng hộ) và để giúp đồng bào tại trại tị nạn.

ĐẤT QUÂN HÙNG TỰ HỘI

Hàng năm Hội Người Việt Tị Nạn tại Na Uy đều tổ chức vào đầu hè một **ĐẠI HỘI THỂ THAO** nhằm mục đích phát triển tinh thần hữu giữa các cộng đồng người Việt tị nạn tại Na Uy và đặc biệt cho các thế hệ thanh thiếu niên. Đất quân hùng tự hội năm nay 1987 là Stavanger.

Theo văn thư đề ngày 08.03.87 thì **ĐẠI HỘI THỂ THAO TOÀN QUỐC KỶ 6** sẽ được tổ chức trong 3 ngày: từ 26 đến 28.06.87 do Chi Hội Stavanger lãnh phần tổ chức.

BCH Chi Hội thiết tha kêu gọi sự đóng góp nhiệt tình của toàn thể bà con vào công việc tổ chức cũng như tranh tài các bộ môn như: Bóng tròn, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bãi, điền kinh, bơi lội v...v...

Mọi chi tiết xin liên lạc với Anh Tạ Văn Thông (điện thoại số 04-570255 hoặc Anh Vũ Đình Thành điện thoại số 04-571086).

Ngoài ra Chi Hội Stavanger cũng cho biết sẽ phát hành vé số với chủ đề "Chào Mừng Đại Hội Thể Thao Kỳ 6). Mỗi vé là 20 Kr. với nhiều lô trúng giá trị.

Xin hẹn gặp tại mảnh đất lành Stavanger.

CHI HỘI VÙNG ĐÔNG

VĂN LÃ CON CHIM ĐÀU ĐÀN

Ngày 31.01.87 vừa qua (nhằm ngày mùng 3 Tết Đinh Mão), Chi Hội NVTN Vùng Đông đã tổ chức Hội Tết Đinh Mão tại trường Linderud, Oslo. Cả ngàn người đã tới tham dự. Đặc biệt có sự tham dự của ông Thị Trưởng Oslo, Albert Nordengen, Linh Mục Huỳnh Tấn Hải, Đại Đức Thích Quán Không, đại diện Ban Quản Trị Hội Phật Giáo và đại diện Cộng Đoàn Công Giáo Oslo và phụ cận. Ngoài ra còn có sự hiện diện của các cơ quan Na Uy như: Sở Tị Nạn, Sở Ngoại Kiều, nhân viên xã hội và nhiều giáo viên Na Uy dạy học sinh Việt Nam.

Ngoài nghi thức cô truyền, còn có phần góp mặt của các ban văn nghệ: Văn Hoá Oslo, Sandefjord, đội vũ thiếu nhi Krokstadelva (Drammen) và một số ca sĩ "cây nhà lá vườn" khác.

Chúng tôi nhận thấy có những gian hàng thực phẩm khô, băng nhạc Việt Nam, băng Video, máy điện toán và hai gian hàng ăn uống.

Cũng trong dịp này, Chi Hội NVTN Vùng Đông đã thực hiện một cuộc xổ số nhằm gây quỹ cứu trợ đồng bào ruột thịt đang trên đường tìm Tự do và đang kẹt trong các trại tị nạn Đông Nam Á.

Bà con đồng hương đã nhiệt tình mua ủng hộ vé số rất đông trong nghĩa cử "Lá lành đùm lá rách". Sau khi trừ các khoản tiền mua các lô trúng, số tiền thu được là **16.669 Kr**. Số tiền này sẽ nhập chung với các khoản tiền cứu trợ của các Chi Hội địa phương và BCH Trung Ương sẽ gửi giúp tàu CAP ANAMUR trong việc cứu vớt đồng bào ruột thịt đang trên đường vượt biên tìm tự do.

BCH Trung Ương cũng vừa nhận được thư trả lời của Ủy Ban CAP ANAMUR. Chúng tôi sẽ chuyển tiền trong một ngày gần đây và sẽ thông báo cụ thể trên số báo Vượt Sóng kỳ tới với đầy đủ chi tiết và chứng từ.



Từ trái qua phải:

-Đại Đức Thích Quán Không,

-Linh Mục Huỳnh Tấn Hải,

-Ông Thị Trưởng Oslo Albert Nordengen.

TỔ CHỨC NGÀY QUỐC KHÁNG

Kính mời toàn thể Quý Vị đồng hương đến tham dự buổi "Hội thảo và chiếu phim Quốc Kháng 30 tháng tư".

tại: Trường Linderud (chỗ tổ chức Hội Tết Đinh Mão vừa qua)

lúc: 15 giờ.

ngày: **thứ bảy 25.04.87**

Chương trình dự trù:

-Lễ tưởng niệm các Chiến sĩ và Đồng bào đã hi sinh cho Tự do.

-Phát biểu của các Hội đoàn và Tổ chức Người Việt tị nạn cộng sản về "VAI TRÒ CỦA

THANH NIÊN TỊ NẠN VIỆT NAM TẠI HẢI NGOẠI.

- Văn nghệ cộng đồng.
- Chiều phim Việt Nam v...v...

Vào cửa tự do.

Chi Hội NVTN Vùng Đông kính mời

THÔNG BÁO VỀ THỂ THAO

Để chuẩn bị cuộc thi đấu vòng loại trong Vùng Đông nhằm tuyển chọn đội xuất sắc nhất đi tham dự Đại Hội Thể Thao Việt Nam tại Na Uy hàng năm được tổ chức tại Stavanger từ ngày 26 đến 28.06.87.

BCH Chi Hội NVTN Vùng Đông sẽ tổ chức những cuộc tranh tài về:

- Bóng đá.
- Bóng chuyền.

vào khoảng trung tuần tháng 05.87.

Đội nào muốn tham dự, xin liên lạc với Anh Chi Hội Phó đặc trách thể thao Trần Vĩnh Hoà, điện thoại số 02-381644 hoặc gửi thư về địa chỉ văn phòng của Chi Hội ghi sau để biết thêm chi tiết:

Den Vietnamesiske Flyktningsforening
Youngsgt. 9
0181 Oslo 1

THÔNG BÁO CỦA VĂN PHÒNG NGOẠI KIẾU

Bà con Việt Nam cư ngụ tại Oslo có thể liên lạc với Văn Phòng Ngoại Kiếu Oslo để xin những tài liệu dịch ra tiếng Việt như:

- Cuốn "HVEM GJØR HVA?" đây dư các cơ quan liên hệ.
 - Cuốn "BLI KJENT MED HELSETJENESTEN I OSLO" về dịch vụ y tế.
 - Cuốn "BRUK TOLK" về dịch vụ thông ngôn và thông dịch viên.
- để biết thêm chi tiết về quyền lợi qui định, cho người tị nạn, vấn đề học hành v...v...

Địa chỉ liên lạc:

OSLO INNVANDRERKONTOR
Arendalsgt. 3
0463 Oslo 4
-Điện thoại số: 37 77 30
-Đặt giờ thông dịch: từ 09 giờ đến 14 giờ

mỗi ngày.

-Riêng thứ năm: giờ thêm từ 16 đến 18 giờ.

HỘI QUÁN VIỆT NAM TẠI OSLO

Nhằm mục đích phát động sinh hoạt văn hóa trong cộng đồng NVTN tại Oslo và Vùng Đông, Chi Hội NVTN Vùng Đông đang sửa sang và xấp đặt lại văn phòng của Hội tại đường Youngsgt. 9, Oslo 1 (gần Opera) để thành lập một Trung Tâm Sinh Hoạt Việt Nam, đặc biệt cho giới trẻ. Quý vị đồng hương và các bạn trẻ có thể ghé thăm Hội Quán để đọc sách báo Việt Nam, sinh hoạt văn nghệ lành mạnh và uống ly cà phê cho ấm lòng.

Khi hoàn tất, chúng tôi sẽ thông báo cụ thể ngày giờ mở cửa và chương trình sinh hoạt chủ đề để Quý Vị và Các Bạn tiện theo dõi.

BCH Chi Hội NVTN Vùng Đông

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

HƯỚNG VỀ NGOẠI VẠN

Ban Ngoại Vụ trong thời gian qua đã có những công tác như sau:

***Thuyết trình tại trụ sở Hồng Thập Tự Na-Uy** ngày 05.02.87. Đề tài: Người tị nạn Việt Nam và sự gặp gỡ xã hội Na Uy. Đối tượng: tất cả những người muốn biết về người tị nạn chúng ta.

***Thuyết trình tại hội Rotary** ngày 09.02.87: Rotary là một hội của giới thượng lưu và có tầm vóc quý phái hơn cả hội Lion. Đề tài: Quan điểm của người tị nạn Việt Nam đối với Na Uy. Lên án cộng sản và những người Na Uy ủng hộ Mặt Trận Giải Phóng năm 72.

***Tiếp xúc với đại diện Sở Di Trú Thụy Điển**, ông Bjørn Hammerborg, về những sinh hoạt của cộng đồng NVTN tại Na Uy cũng như những khó khăn và nguyện vọng cấp thiết. Ông rất tán thành việc Hội thành lập một Trung Tâm Sinh Hoạt cho thanh thiếu niên Việt Nam với những trò chơi và sinh hoạt cộng đồng lành mạnh. (ngày 16.03.87)

***Tham dự cuộc họp báo do Statens Flyktning Sekretariatet** ngày 17.03.87 về vấn đề sự gia tăng của số người xin tị nạn (asylsøkere). Được hỏi là người tị nạn (flyktning) nghĩ sao nếu phải chờ ở đảo lâu hơn vì số quá đông asylsøkere? Đây là một câu hỏi học buá vì không khéo thì bị mang tiếng là ích kỷ và chia rẽ. Trả lời: Đương nhiên ai cũng muốn rời đảo sớm nhưng nếu vì đó mà một asylsøker bị trục xuất và xu' tu' khi trở lại nước thì thật là đáng tiếc và khổ tâm cho người tị nạn.

QUYỀN GÓP HỖ TRỢ TÀU "CAP ANAMUR"

Trong thời gian vừa qua Ban Chấp Hành Trung Ương đã phát động chiến dịch quyền góp hỗ trợ tàu Cap Anamur hoạt động cứu vớt đồng bào chúng ta đang lênh đênh trên biển Đông.

Bà Con và các Chi Hội đã hưởng ứng chiến dịch với tấm lòng "vì đồng bào ruột thịt". Kết quả từ các Chi Hội được tạm thời tổng kết như sau:

- Chi Hội Trondheim: 2.000 Kr.
- Chi Hội Stavanger: 4.240 Kr.
- Chi Hội Kristiansund: 1.000 Kr.

- Chi Hội Alesund: 500 Kr.
 - Chi Hội Vùng Đông: 16.669 kr.
- Tổng cộng: 20.169 Kr.

Mỗi đây BCH/TU nhận được văn thư của Ủy Ban tàu Cap Anamur cho biết tàu Anamur 3 đã ra khơi với người vượt biển. Số tiền quyền góp được nói trên sẽ được gửi đến Ủy Ban và BCH/TU sẽ báo cáo chi tiết cũng chung từ đến Bà Con và các Chi Hội trên Vượt Sông số tới.

LỖI TẠI TÔI

MỌI ĐẢNG

THẠCH THỦ

Hàng năm trước đây cứ đến ngày 30 tháng 4, tôi lại cảm thấy "nhột" cùng mình như thể bị điện cao thế giật. Như vậy tính đồ đồng tôi đã chịu trận cả thấy chục lần kiểu "nhột" này. Tôi dự đoán cứ đã này trước sau gì tôi cũng sẽ chết vì "nhột", chứ không phải vì bệnh AIDS như bác sĩ đã báo cho biết cách nay hơn một năm.

Sở dĩ "ngọc thể" của tôi "bất an" như vừa nói là vì cứ tới ngày 30 tháng 4, tôi lại bị bắt buộc nghe lại những điệp khúc cũ rích. Đó là những điệp khúc đồ lỗi cho người khác, các quốc gia khác đã đánh mất nước Việt Nam.

Theo các điệp khúc này, tội nhân số 1 là USA, tức danh là nước Cờ Hoa: Bởi Hoa Thịnh Đốn chơi trò "cao bồi truất ngựa truy phong" nên Sài Gòn mới bị rơi vào tay những kẻ đầu trâu mặt ngựa. Bởi dân chúng Mẽo đã ngăn cản mình chiến tranh Việt Nam nên xúi quốc hội trời tay tổng thống của họ, không cho me xư này đánh nhanh, đánh mạnh vixi. Bởi báo chí và truyền thanh, truyền hình "đé quốc" chửi trớ diêm đàng, bóp méo sự thật khiến dư luận quốc tế hiểu trật đường rây về chính nghĩa của miền Nam...

Sau Cờ Hoa, thủ phạm số 2 là cộng sản Nga, Tàu và bè lũ dân em Việt cộng: Bởi bọn này nhất trí với nhau về bản chất "ba que xỏ lá", đặt tiêu chuẩn "đánh lân con đen" bằng chiêu bài hòa đàm, hòa giải rồi "đột xuất" cưỡng chiếm những phần đất còn lại...

Thoạt đầu, khi nghe được những lập luận buộc tội trên, tôi khoái lắm. Có thể chứ, Mỹ không "bò" thì sức mấy công sản vô thần chiếm được miền Nam. Bác và đảng có "thần thánh" đến đâu, cũng đứng hồng "giải phóng" được Sài Gòn! Sở dĩ có ngày 30 tháng 4 là tại Hoa Kỳ...cho phép đây thôi, mai này "phe ta" lấy lại mây hời!

Nhưng rồi, suy đi nghĩ lại cái sự đối, tôi mới giật mình nghiêm ra rằng: Uá, Hoa Kỳ có mắc mó gì đến sự tồn vong của một quốc gia khác? "Nó" trước nhất phải lo cho quyền lợi của người dân nước "nó", phải bảo vệ đầu tiên quốc gia "nó" chứ. Ti như vì bê bối, căn nhà của mình bị cháy thì mình ráng mà chiu, ai đối lại đi bắt đến các ông bà hàng xóm đã chỉ lo làm ăn mà không canh chừng nhà cho mình!- Lại như báo cộng sản chuyên nghề lừa bịp, dẫu cẳng hầu nuốt trọn miền Nam thì có khác gì chửi "chị em ta" là đồ không biết quý trọng...tiết trinh!

Từ khi nghĩ được như vậy, tôi đâm ra "nhột" kinh niên vào các ngày 30 tháng 4 mỗi khi thiên hạ nhắc đến các "ngoại nhân" đã hoặc thiếu tinh thần "chiu chửi" của một đồng minh hoặc gian manh có bằng cấp khiến Sài Gòn bị xóa tên trên bản đồ thế giới và dân chúng miền Nam bị kim kẹp tiêu điều trong "thiên đàng cộng sản".

Song song với chứng "nhột", tôi còn mang thêm

bệnh "uẩn ức" bởi có những khó khăn nội tại không được giải quyết. Đó là điều tôi thắc mắc vậy ai là vai chính đã làm miền Nam Việt Nam tiêu tung trong tay Việt cộng? Mãi đến cuối năm vừa rồi vô tình tôi vô được một tờ báo Việt ngữ. Chợt thấy trong tạp chí này đầu đề của một bài bút ký của Lê Văn Phúc: **TÔI LÀM TÔI MẤT NƯỚC**, tôi bèn giật mình thật sự. À thì ra đây là thủ phạm: **TÔI!**- Chính tôi làm mất nước của tôi, chứ chẳng phải thằng cha cẳng chú kiết nào khác. Tôi đọc vội bài báo. Và nỗi uẩn ức tứ tự tiêu tan như tuyết chảy dưới ánh mặt trời vào cuối mùa xuân.

Tôi "chiu"...ông bạn Lê Văn Phúc quá! Cho phép tôi được xãi chữ "ông bạn" nhé, ông Lê Văn Phúc, để bày tỏ sự "chiu" của tôi đối với bài viết của ông. Gọi "ông bạn" là "ông bạn", tôi không có ý "thấy sang bất quang làm họ" đâu nhé. Nói cho ngay, "ông bạn" và tôi đều là những kẻ ăn nhờ ở đậu nơi quê cha đất tổ người khác thì đâu có là ông họ bà kia đi nữa thì cũng chẳng sang cái nổi gì. Nếu "ông bạn" là "cu li made in USA" thì tôi đây cũng "cu li made in Norway". Như vậy miễn có sự sang hèn! Ngoài ra cũng không phải vì "ông bạn" viết báo, ngộ nhớ trong tương lai có thể sẽ là ...dại văn hào của Việt Nam hải ngoại mà tôi có ý định nhớ ông "ủng hộ ti" sau này. Bản tính tôi vốn kỹ nhà báo giống như sản phụ kỹ giới máy vậy. Bỏ tôi thuở sinh thời vẫn nhồi sọ tôi bài học: Làm gì thì làm, chứ đừng dính dáng vào cái nghề báo...đôi! Vậy "ông bạn" có là văn hào thứ thiệt đi nữa, tôi vẫn nghi chời ông ra! Sở dĩ tôi "chiu" ông ở đây rồi tự động cho phép mình gọi ông là "ông bạn" chỉ vì như trên tôi đã thanh minh- ông đã giải quyết cho tôi cơn uẩn ức. Nói khác đi, ông đã nói đúng tim đen tôi, đã lật tẩy tôi dùm tôi. Nhờ đó tôi đã nhận ra là tôi với ông giống nhau, cùng cảnh ngộ, cùng phạm tội. Đó là tội "tôi làm tôi mất nước"!

Trong bài bút ký này, ông Lê Văn Phúc nhận tội mình là đã chỉ biết "chơi cho lệch đất nghiêng trời", đã thờ ơ trước sự sống còn của đất nước, khoán trắng việc đánh đấm cộng sản cho quân đội để rồi sống đúng theo mục tiêu: "sống chết mặc bay, tiền thầy bố túi". Do vậy ông bạn Lê Văn Phúc mới tự nhận mình đã "góp phần" vào công cuộc làm...mất nước!- Nói vậy chứ, tôi thấy ông Lê Văn Phúc còn khá hơn nhiều người, hay ít nhất cũng khá...hơn tôi! Bởi vì tuy có bê bối đối với đất nước thật, nhưng dù sao "ông bạn" cũng đã đi lính, leo đến chức hạ sĩ lán (tại tối thấy ông xưng là "Cai tôi"), nghĩa là ông cũng đã làm xong "nghĩa vụ thiêng liêng", chông kẻ thù và bảo vệ quê hương. Riêng tôi, ngoài các mục giống y chang của ông bạn, tôi còn chẳng biết khẩu súng là gì. Khi được tuyên bố miễn dịch, tôi sướng còn hơn trong đêm động phòng. Từ đó tôi sống thờ thối hân hoan ở hậu phương, lâu lâu "đòi món ăn chửi" bằng các màn xuống đường và ca các bài hát "phan chiến" cho hợp thời trang. Trong khi đó những "Bình Long anh dũng", "An Lộc kiêu hùng",

những "cô" thành Quảng Trị", "đại lộ kinh hoàng"... quá xa lạ đối với tôi, như thể một địa danh nào đó ở Phi Châu! Nói không sợ ngọng miệng chứ nếu không có ngày 30 tháng 4 năm 75, có thể tôi đã quên bưng mình là thành dân ông Việt Nam da vàng, đất nước mình đã mất vào tay bẽ lũ cộng sản và toàn dân mình đã bị kẻ thù "thu mua" mọi thứ tự do...

Tôi xin lấy tôi một lần nữa làm thí dụ điển hình: Nếu tôi cùng với 20 triệu người dân miền Nam cũng làm tròn bổn phận đối với đất nước thì một chữ muối "chứ Sam" có tội tình với Việt Nam mà "khăn gói qua mướt" về Meo thì nước ta vẫn "trở gan cũng tuế nguyệt". Tâm gương Đai Loan còn sờ sờ ra đó! Nếu tôi cùng với 20 triệu người dân miền Nam đều hết mình giữ nước, đánh đấm tận tình kẻ thù thì cha con thắng vixi có lộc lừa điều luyện đến đâu hoặc có "tổng khởi nghĩa" hay "tổng nổi dậy" tùm lum tùm la đến thế nào đi nữa, cũng vẫn bị quân dân ta oanh cho chết không kịp ngáp hoặc ít nữa cũng "chém vè" ta tới hoa lá chạy toé khói về tận...Mút-cu-va và Bắc Kinh mà "tị nạn"! Nam Hàn là một bằng chứng cụ thể đấy- Nhưng tiếc thay những chữ "nếu" trên vẫn muốn đổi chỉ là... "nếu" mà thôi, chẳng phải sự thật, bởi thế bọn "Việt cộng khát máu" mới... "được phép" xối tái miền Nam, dọa dẫm đông đảo cho hợp với "chủ nghĩa Mác Lê bách chiến bách thắng"!

Quả thực tôi chỉ là một thằng dân...cả chón, đã "làm tôi mất nước".

Tôi được biết bên đạo Công giáo có một kinh gọi là kinh Caó mình, trong đó có câu "Lỗi tại tôi - Lỗi tại tôi mọi đàng!". Khi đọc tới đây, các "con chiên" dù là "chiên ghé" hay "chiên nhà lành" của Chúa, thấy đều cúi đầu xuống rồi tự đâm vào ngực mình để tỏ dấu nhận các tội đã phạm. Từ ngày được "mở mắt" mà nhận biết "tôi làm tôi mất nước", tôi thấy lời kinh trên lại càng có ý nghĩa và có hiệu nghiệm không chèn vào đâu được. Thỉnh thoảng khi nghĩ về tội làm mất quê hương của mình tôi lại tự đâm ngực mình một cách thành khẩn và khà...nặng tay đồng thời miệng lầm bầm "Lỗi tại tôi mọi đàng!". Nhờ đó tôi cảm thấy nhẹ người phần nào!

Năm nay thế nào cũng có ngày...30 tháng 4. Lại "theo truyền thống", các đoàn thể quốc gia ta cũng "sao y bản chính" trong việc tổ chức tưởng niệm ngày này. Nếu tôi đoán không lầm thì các "diệp khúc thời thượng" sẽ được "ca" lại một cách đầy đủ. Thôi thì cũng...chẳng đặng đừng! Tuy nhiên tôi mạo muội xin đề nghị ghi thêm vào "chương trình



ngộ sự" nghi thức cũng đâm ngực: "Tôi làm tôi mất nước! Lỗi tại tôi mọi đàng!". Những ai cứ nhấm ngực kẻ khác mà...đâm nên bị mới "đi chỗ khác chơi". Tôi trộm nghĩ "sự thay đổi không khí" này biết đâu chẳng tạo được "hào khí mới" trong ngày "quốc hận-quốc kháng"? Được như vậy, tạm gọi là "phúc đức bảy mươi đời" cho dân tộc mình!

Ngoài ra tôi cũng nghiệm thấy rằng Việt cộng nó không sợ bị chửi đâu, bởi bản tính và "Đang tính" của chúng vốn điếm đang hạng nặng rồi, thiên hạ chửi nữa cũng thế, có rửa thêm cũng vậy. Thằng điếm đầu có sợ súng, tên hủi đầu còn ngán củi! Tuy nhiên các đồng chí vẹm này rất sợ ta biết "mở mắt", biết "phản tỉnh" để ta thấy rõ ta và rõ chân tướng của địch. Cứ nhìn về Việt Nam mà xem, ất hiểu: một hai năm đầu sau "ngày giải phóng", vixi còn dám tổ chức ngày 30 tháng 4 rồi bắt dân chúng "hân hoan chào mừng chiến thắng mùa xuân vĩ đại". Sau chúng nhận thấy rằng cứ vào ngày này thay vì "ăn mừng" theo lệnh của Bác và Đảng, người dân miền Nam lại tỏ ra phản động "can không nổi", thay vì "hồi hoi nghiêm túc" theo đúng "đường lối và chính sách của nhà nước xã hội chủ nghĩa", đồng bào lại mở tương ra mặt một cuộc "tái giải phóng" khiến cho "ba đồng thạc cách mạng" của đảng khô cạn không còn lấy một giọt nước! Thế là các "đỉnh cao trí tuệ loài người" vừa hoảng vừa "đau hờn hoạn", tư đó có phần đầu "ngậm bồ hòn làm ngọt", một mặt phe lối sự kiện "như có bác Hồ trong ngày vui đại thắng", mặt khác đe dọa bắt đi cải tạo mùt mùa những ai còn tưởng nhớ ngày này!

Nay tại hải ngoại, dĩ nhiên người quốc gia chính hiệu không thể quên được ngày 30 tháng 4. Quên là "hợp gu" với mưu đồ của vixi! Quên là cố tình "lặn" khỏi ý thức trách nhiệm đây. Tuy nhiên cùng với ý nghĩa "quốc hận-quốc kháng", thiết tưởng nên tạo thêm tinh thần "tiên trách kỷ, hậu trách nhân". Đã hết thời đồ lỗi cho kẻ khác làm mất nước mình nhưng tôi hồi tự nhận tội "tôi làm tôi mất nước" mà ông bạn Lê Văn Phúc đã tiên phong "đi một đường ngoạn mục" công khai trên báo chí.

Hắn rồi không thể cứ tự đâm ngực râm râm, tự nguyện ruà mình thậm tệ là kẻ thù sẽ lấn đủng ra chết hoặc tự giác ngộ mà đem Việt Nam trả lại cho ta. Còn khuya! Nhưng cứ thương tình và theo đúng luật công bình hay luật giang hồ đi nữa thì đã phạm tội ắt phải đền tội theo như cô nhân đã dạy: "đái công chuộc tội".

Dĩ nhiên không ai có đủ thẩm quyền đưa ra cho kẻ khác các hình thức và mức độ "đái công", bởi vì chẳng ma nào có đủ tư cách và khả năng để nhảy xôm vào lòng tâm của người này, người nọ mà xét đoán và thẩm định. Thôi thì tùy ở mỗi cương vị, mỗi hoàn cảnh mà mỗi người tự "sáng tạo" ra các phương cách "đền tội", nghĩa là cách cứu lại đất nước vì chính mình đã tự làm mất nước mình.

Cứ đều chi như vậy thì với con số một triệu người Việt tị nạn ở hải ngoại, việc "đái công chuộc tội" sẽ lớn lao không tưởng được, cộng vào với tinh thần chống cộng của đông đảo ta trong nước, chắc chắn ta sẽ lấy lại được đất nước tự tay những tên cộng nó chuyên nghiệp.

Mong lắm thay!

THẠCH THỦ



GIA ĐÌNH VÀ HỌC ĐƯỜNG

ĐÀO QUANG MỸ

Gia đình và học đường có sự tương quan mật thiết. Hẳn không ai có thể phủ nhận được rằng hai cơ cấu này đều góp phần hỗ trợ trong việc giáo dục các thế hệ trẻ.

NHỮNG QUAN NIỆM LỖI THỜI

Tuy nhiên đa số phụ huynh Việt Nam vẫn thường nghĩ rằng một khi đã gửi con em đến trường là mình có quyền an tâm về sự giáo dục và việc học vấn của chúng. Nói cách khác, thường phụ huynh hoặc trao phó hết trách nhiệm dạy dỗ con em mình cho nhà trường, hoặc tin tưởng tuyệt đối vào các thầy, cô giáo.

Thái độ và quan niệm nói trên phần lớn bắt nguồn từ ảnh hưởng của nền văn hoá Khổng-Mạnh cổ xưa: "Trong nấc thang xã hội, vua chiếm vai trò quan trọng nhất, được coi là Thiên Tử, sau đó đến thầy dạy học và hàng thứ ba mới là cha mẹ (Quân-Sư-Phụ)."

Người ta thường nhắc lại câu chuyện sau đây để ca tụng tinh thần "tôn sư" của phụ huynh Việt Nam: "Giáo chức Mỹ thuộc trường Santa Ana họp bàn để tổ chức một cuộc đi trại cho học sinh. Trong dịp này, nhà trường viết thư hỏi ý kiến phụ huynh nên cho hay không nên cho con em tham dự trại. Một bà mẹ Việt Nam viết thư trả lời rằng: "Ngày xưa trong xã hội chúng tôi, vua là thứ nhất, thư đến ông thầy. Bây giờ xã hội không có vua nữa thì các thầy là nhất. Các thầy bảo nên là nên, không nên là không nên, chúng tôi chỉ có việc kính cẩn nghe theo". Bức thư được đọc lên trong buổi họp. Các thầy cô giáo Mỹ cảm động lắm..." (1)

Đĩ nhiên hệ thống tư tưởng nào cũng chỉ có hấp lực trong một giai đoạn, một thời đại nào đó mà thôi. Quan niệm về vai trò của "ông thầy" trên đây thích hợp vào thời quân chủ, phong kiến. Ngày nay nền giáo dục tại hầu hết các quốc gia trên thế giới, trừ các nước tôn thờ chủ nghĩa cộng sản vô thần, đã được đặt trên nền tảng nhân bản, khoa học, khai phóng và dân chủ. Sự "tôn sư" quá đáng không còn hợp thời nữa và "ông thầy" đã được "xếp lại" theo đúng vị trí và vai trò thật sự của mình.

Đối với lá thư của "bà mẹ Việt Nam" có con học ở trường Santa Ana, Hoa Kỳ kể trên, cá nhân chúng tôi viết bài này chỉ thấy "đáng tiếc" mà thôi, đồng thời không nghĩ rằng các thầy, cô giáo Mỹ "cảm động lắm" thật sự, nếu có chỉ vì...vấn đề xã giao!

Trước đây tại quê nhà, phần vì đời sống khó khăn, hoàn cảnh phức tạp, phụ huynh thường phó mặc việc giáo dục con em mình cho nhà trường. Chỉ đến khi nào chúng thi đậu hoặc thi rớt, lúc đó phụ huynh mới có dịp "nhìn lại" việc học của con em. Ngược lại, học đường Việt Nam theo "truyền thống" lâu đời cũng "quên bẻng" sự hiện hữu của phụ huynh, hoặc nếu có liên lạc với gia đình thì cũng chỉ vào các dịp cuối niên học qua việc gửi học bạ

của học sinh về cho cha mẹ ký tên, hoặc "gửi thư" cho phụ huynh nếu như có sự chậm trễ đóng học phí...

Do vậy giữa gia đình và học đường trước năm 75 ở Việt Nam đã không hỗ trợ đắc lực lẫn nhau trong việc giáo dục giới trẻ đúng như "thiên chức" của mỗi cơ cấu này.

NGÀY NAY TẠI XÃ HỘI NA UY

Chúng ta may mắn hiện được sống tại một quốc gia dân chủ trong đó các thứ tự do căn bản, mọi quyền lợi chính yếu của người dân đều được tôn trọng nghiêm chỉnh. Riêng trong lãnh vực học vấn của con em, vai trò của phụ huynh cũng đã được luật pháp quy định rõ rệt, theo đó thì phụ huynh có bổn phận chính yếu đối với việc giáo dục và học vấn của con em mình (2). Bởi vậy cha mẹ cũng chịu trách nhiệm chung với nhà trường để dạy dỗ giới trẻ. Đạo luật nói trên đã tạo những điều kiện rất thuận lợi để phụ huynh thể hiện quyền hành và trách nhiệm của mình nơi học đường qua sự cộng tác tích cực với cơ cấu này.

Sự cộng tác giữa gia đình và học đường rất quan trọng, nhằm mục đích tạo một môi trường an toàn, vững chắc và phát triển không ngừng hầu giúp con trẻ được nảy nở toàn diện như về đức, tri, thể dục và mỹ dục.

Học đường rất cần sự đóng góp về mọi mặt và ý kiến của phụ huynh trong việc tổ chức, phát triển, cải tiến trong việc giảng dạy, điều hành, sinh hoạt, kỷ luật cơ sở, học cụ...và cả đối với thành phần giáo chức và đoàn ngũ học sinh.

Nói tóm lại, qua sự cộng tác mật thiết, gia đình và học đường không còn là hai cơ cấu tách biệt nữa, nhưng đã trở thành một đơn vị duy nhất trong việc giáo dục con em.

NHỮNG VIỆC LÀM CỤ THỂ

Để thể hiện sự cộng tác với học đường và tinh thần trách nhiệm đối với việc giáo dục con em mình, trước hết phụ huynh học sinh Việt Nam chúng ta cần gạt bỏ những quan niệm không còn hợp thời như đã nói trên đây. Sự tin tưởng vào nhà trường và sự kính trọng các thầy, cô giáo, theo luân lý cổ truyền Việt Nam, là điều đáng quý, nên được duy trì, tuy nhiên điều này không có nghĩa tuyệt đối, tức là không nên phó mặc cho nhà trường "tùy nghi" dạy dỗ con em mình, đồng thời chúng ta cũng không thể chỉ biết "kính cẩn nghe theo" các thầy cô giáo, trái lại hãy chứng tỏ ý thức trách nhiệm và tâm hiệu biết của mình qua những việc làm cụ thể, điển hình như:

*Cần tìm hiểu hệ thống giáo dục, chương trình học vấn và tổ chức học đường tại Na Uy này.

*Liên lạc thường xuyên với nhà trường, nơi

con em mình đang theo học, với các thầy cô giáo, đặc biệt với giáo viên chủ nhiệm đang dạy dỗ con em mình.

*Sốt sắng đóng góp ý kiến mỗi khi nhà trường gửi thư về cho gia đình- hoặc tự động gửi cho thầy cô giáo, ban giám hiệu những ý kiến và đề nghị của mình không những liên quan đến cá nhân con em mình, mà cả đến các học sinh khác và nhà trường nữa.

*Nên lắng nghe con em mình kể về những sinh hoạt ở lớp hoặc những sự việc đáng tiếc xảy ra tại trường (thí dụ em bị bắt nạt hoặc có kỹ thi) để có thể có những phản ứng xây dựng kịp thời.

*Khuyến khích, thúc đẩy đồng thời cung cấp đầy đủ phương tiện (như tiền bạc, dụng cụ) cho con em mình để chúng được tham dự vào những sinh hoạt hữu ích với bạn bè ở trường như đi trại, du ngoạn, thể thao, văn nghệ, xem kịch, chớp bóng...

*Phải tới dự đầy đủ các buổi họp dành cho phụ huynh (foreldremøter), đặc biệt những buổi thầy cô giáo muốn gặp riêng từng bậc cha mẹ (konferansetimer).

Chắc hẳn có nhiều phụ huynh Việt Nam tỏ ý tiếc rằng mình không thông thạo tiếng Na Uy để có thể cộng tác với nhà trường, bàn thảo với các giáo viên Na Uy? Chúng tôi thiết nghĩ đây không phải là một trở ngại lớn lao, bởi vì tại mỗi địa phương đều có những thông dịch viên người Việt. Chúng ta chỉ cần yêu cầu là nhà trường sẽ sẵn sàng cung ứng người thông dịch ngay. Đó là chưa kể ở bất cứ trường nào có học sinh Việt Nam thì cũng đều có giáo viên dạy tiếng mẹ đẻ. Các thầy cô giáo "cây nhà lá vườn" này chắc chắn sẽ rất hoan hỉ được giúp đỡ người đồng hương của mình.

Trường hợp muốn nhắn gửi điều gì tới nhà trường, nên cần chúng ta cứ viết bằng tiếng Việt. Bằng cách nào để hiểu lá thư của chúng ta, đó là bổn phận của nhà trường. Việc chuyển ngữ từ một thư tiếng ngoại quốc sang tiếng Na Uy nay đã rất dễ dàng và nhanh chóng đối với người địa phương. Chúng ta đừng bận tâm đến những việc nhỏ nhặt của thiên hạ, quan trọng là ta muốn bàn thảo và phát biểu cảm nghĩ của ta với nhà trường và với thầy cô giáo phụ trách dạy dỗ con em mình.

Một số phụ huynh Việt Nam khác thường than thở rằng không biết con cái học hành ra sao, có chăm chỉ ở trong lớp không, lễ phép và thích nghi được không ở trường học, không biết rồi đây lên bậc phổ thông cấp hai (ungdomstrinn), nhất là lên trường phổ thông hay chuyên nghiệp cấp ba (Videregående skole), con mình sẽ học những môn gì, theo ban nào thích hợp, liệu có đủ khả năng để tiếp tục các lớp phổ thông hay cần chuyển sang trường nghề... Tuy nhiên khi được các thầy cô giáo chủ nhiệm mới đến để nói chuyện thì quý vị phụ huynh này lại không đến đề rồi mãi mãi mang trong đầu những nỗi băn khoăn, thắc mắc...

TAM KẾT LUẬN

Có nhân ta có câu "Vô tri bất mỗ", không biết thì không mèn: Áp dụng lời khuyên này, phụ huynh Việt Nam chúng ta nay sống ở xứ người, không thể không biết đến vai trò của gia đình đối với học đường. Sự cộng tác tích cực của phụ huynh bao giờ cũng gây được tác dụng, tạo được ảnh hưởng đến việc nhà trường dạy dỗ con cái mình. Nếu nhận thức được "vị trí" của mình trong hệ thống học đường Na Uy, chắc chắn phụ huynh Việt Nam cũng đóng góp một phần không nhỏ vào việc học hành

CHIỀU MƯA

*Tối ngồi đây nhìn mưa bay
Thương cây trong bão táp suốt ngày
Thoáng buồn tôi thấy lòng thêm lạnh
Nhớ nhiều nhưng biết nhớ ai đây?*

*Ước gì tôi được chắp cánh bay
Tìm về quê cũ tay trong tay
Vùng trời yêu mến tôi mong nhớ
Xin vấn đợi chờ trong mắt cay.*

*Ngoài trời mưa vẫn mưa bay bay
Gió lùa thêm lạnh đôi vai gầy
Cửa phòng khép kín tôi ngồi đây
Đề nghe thêm quạnh hiu trong này*

*Chiều buồn mưa vẫn rơi quanh đây
Triều nắng sâu vắng tôi muốn say
Đề vui với gió vào trong gió
Đề đến cùng mưa nghe mưa bay*

THÚY TINH

nội riêng và vào công cuộc giáo dục con em mình nói chung.

Một điều hiển nhiên rằng nhà trường và các giáo viên Na Uy rất mong mỏi được đón nhận những ý kiến xây dựng, những phê bình chính đáng và những chỉ dẫn hữu ích của phụ huynh Việt Nam. Nhờ đó họ sẽ có thể đặc lực hơn, hữu hiệu hơn trong việc dạy dỗ con em của chính ta.

Ngoài ra khi thấy cha mẹ thường xuyên liên lạc với các thầy cô giáo, con cái sẽ tự động "chỉnh đốn" tư cách và hăng say học hành hơn để mong đáp lại sự quan tâm của cha mẹ đến hạnh kiểm và học vấn của chúng- đồng thời để các thầy cô giáo "tuyên dương" mình mỗi lần gặp gỡ cha mẹ. Thêm vào đó việc cộng tác giữa gia đình và học đường sẽ đem lại cho giới trẻ những bài học và những kinh nghiệm quý báu trong cuộc sống thực tế.

Nói tóm lại, một khi sự cộng tác giữa gia đình và học đường được thực hiện một cách chặt chẽ, đúng đắn thì việc giáo dục trẻ em cũng nhờ đó phát triển tốt đẹp, đạt được những thành quả mỹ mãn trên nhiều phương diện.

ĐÀO QUANG MỸ

(1) Quyên Di: "Học sinh, sinh viên Việt Nam trong nhà trường Mỹ"-Tập chí Dân Chua Mỹ Châu số 51 tháng 4-81.

(2) Đạo luật về Trường Phổ Thông (Grunnskole) ngày 13.6.1969.



LÀM BẾP

Trong kỳ họp "chấn chỉnh" Vượt Sông tại Stavanger vừa qua, toàn thể đã "hạ quyết tâm" làm sao cho Vượt Sông thật hữu ích, thực tế đối với mọi thành phần độc giả. Mọi bài viết phải mang lại một lợi ích nào đó.

Tiểu Muội "hãi" quá khi được giao mục Làm Bếp. Làm sao để "hữu ích và thực tế" đây? Mình mách độc giả làm bếp mà "làm hồng được" vì thiếu gia vị (cũng vì chép nguyên văn sách gia chánh ở Việt Nam hay bên...Mỹ), hoặc "biết rồi, khổ lắm, nói mãi" thì đâu có thực tế và hữu ích. Tiểu Muội bên thơ thế xin ý kiến của Thạch Thủ, vốn có nhiều sáng kiến "tối dạ" thì Thạch Thủ tròn mắt mắng:

-Có thể cũng phải hỏi. Trước hết hãy nhắm vào anh em độc thân vốn gặp khó khăn trong bữa ăn hàng ngày. Nhiều cậu bí quá thương phải đi ăn "chiếu" hay khai chiến với mì gói dài dài. Cứ mách những món mà anh em độc thân vui tính có thể làm được dễ dàng, ấy là...giúp đời đấy! Chớ đại dốt mà mách các bà, các cô vốn sẵn "tay nghề", có mà nghe "rua" cho thôi óc!

Không ngờ bửa nay Thạch Thủ lại "sáng" thế, Tiểu Muội "có lối thoát" bên xin "tuyên bố" rằng mục Làm Bếp này trước hết là dành cho các bạn độc thân trong hoàn cảnh đặc biệt không được bàn tay khéo léo của người mẹ, người chị lo lắng săn sóc.

MÁY TÍNH ĐIỆN TỬ NA UY CHÔNG HẢI TẶC THÁI LAN

Từ năm 1981, Na Uy đóng góp mỗi năm khoảng một triệu Kroner cho chương trình chống hải tặc do Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc (UNHCR) thực hiện với sự hợp tác của hải quân và cảnh sát Thái Lan. Nhưng chỉ vài tháng nay chương trình này mới bắt đầu mang lại kết quả đáng kể.

Theo một bản phúc trình mới nhất của UNHCR, trong 4 năm đầu của chương trình này, khoảng 40 người bị bắt giữ, tình nghi tấn công thuyền nhân tị nạn Việt Nam ngoài biển. Nhưng chỉ trong năm 86, 50 vụ bắt giữ tương tự đã xảy ra, hầu hết vào cuối năm. UNHCR cho biết lý do quan trọng nhất chính là việc chính phủ Thái sử dụng máy tính điện tử Na Uy để ghi nhận hữu hiệu các tàu đánh cá Thái Lan.

Nhờ máy tính điện tử do Na Uy viện trợ, chính phủ Thái có danh sách đầy đủ các tàu đánh cá. Điều

Vì vậy các "bãi bãi" của Tiểu Muội rất giản dị, cốt giúp các bạn độc thân giải quyết bao tử một cách tương đối ngon miệng và dễ làm. Vì vậy nếu kỳ này Tiểu Muội "khai hoa" bằng bài "Trứng chiên thịt nguội" thì xin các bà, các cô cao minh đừng cười Tiểu Muội vậy mà cũng...viết báo.

Ngoài ra, để thỉnh thoảng đổi món, Tiểu Muội xin kêu gọi tất cả quý bà, quý cô có những món độc đáo, đầy hương vị Việt Nam mà lại có đủ chất liệu tại Na Uy như nào là chả phượng, ấy chết, chả quế, nem chua, bô viên...xin "bật mí" mách giúp các bà con khác chưa nắm được bí quyết. Tiểu Muội xin thay mặt bà con độc giả khấp nơi cảm tạ trước.

Bài Làm Bếp của quý bà, quý cô có lòng mách bảo xin gửi thẳng về ban biên tập Vượt Sông.

TRỨNG CHIÊN THỊT NGUỘI (Hoàn thành trong 15 phút)

Vật liệu: dùng cho 2 phần ăn

- 4trứng gà lớn, nếu nhỏ 5 trứng
- 100 gram thịt nguội kokt skinke hoặc loại thịt hộp Bog skinke.
- 4 muống canh nước lã.
- 1/2 muống cà phê muối
- một chút tiêu bột
- 1/2 củ hành tây thái mỏng cỡ 3 ly.
- một muống canh bó để chiên.

Cách làm:

Đập trứng vào tô lớn, cho nước, muối và tiêu chung vào phần trứng kể trên. Dùng đũa quậy đều.

Thịt nguội, nếu dùng Bogskinke thì thái mỏng cỡ 1 ly, trước khi thái nhớ cạnh cỡ 4x2 cm. Còn nếu dùng koktskinke đã được thái mỏng thành lát sẵn ở butik thì chỉ cần thái nhỏ cỡ nói trên.

Cho bơ vào chảo, để bếp lớn khoảng 1000 độ C. Chờ bơ chảy nóng và đôi màu nâu nhạt thì cho phần thịt nguội kể trên vào chiên sơ. Dùng xẻng chiên đảo đều khoảng nửa phút. Cho phần hành tây đã thái mỏng vào chảo. Đảo thêm vài lần cho hành thơm. Cuối cùng vặn bếp nhỏ còn chừng 300 độ C và đổ phần trứng đã được đánh đều vào chảo. Khoảng 3 phút sau dùng xẻng chiên lật úp phần trên xuống dưới, chiên khoảng 1 phút nữa để hai mặt trứng được vàng đều.

TIỂU MUỘI

đó có nghĩa là khi thuyền nhân tị nạn Việt Nam sống sót sau khi bị hải tặc tấn công, họ có thể cho biết tàu nào đã phạm pháp. Nhà chức trách không cần bắt hải tặc ngoài biển, nhưng cơ thể bất khi tàu hải tặc trở về hải cảng. Trong 50 vụ bắt hải tặc vào năm 86, 40 vụ bắt giữ xảy ra bằng cách ấy.

Vào những tuần cuối năm 86, tòa án Thái xét xử 6 vụ hải tặc, trong đó 12 ngư dân bị cáo tội cướp của, giết người và hãm hiếp.

Một trong những phiên tòa này, hai người lãnh án 448 năm tù vì đã bắt cóc và hãm hiếp 2 phụ nữ Việt Nam.

Theo luật pháp Thái, không ai bị xử án tù trên 50 năm. Nhưng trong vụ án này, thẩm phán thấy rằng đây là một vụ phạm pháp trầm trọng nên tòa đã giải thích luật theo lối đặc biệt. Hai ngư dân này đã cầm giữ và hãm hiếp 2 phụ nữ Việt Nam liên tiếp suốt 28 ngày. Và mỗi ngày hãm hiếp như vậy họ phải chịu án 16 năm.

thủ thủ bên nhau

*Minh ơi
em làm sao
thế này?*

E-VÃ

Bỗng tiếng thất thanh vọng lên từ dưới bếp:

-Trời ơi! Chết em rồi!

và sau đó:

-Minh ơi, em sao thế này?

Đã biết tình vợ tử "thươ' ban đầu lưu luyến ấy", động tí là la hoảng như thể sắp tận thế, chàng tử tử hạ tở báo xuống, lên tiếng:

-Chuyện gì vậy? Thủ lên đây đã nào!

Nàng đi lên phòng khách, ngồi phịch xuống cạnh chõng, méu máo:

-Minh xem nè!

A thì ra trên làn da vốn trắng mịn của nàng bỗng nổi lên xăn xủi những mụn đỏ. Chàng cười, khiến nàng trợn mắt:

-Vậy còn cười cho được!

-Không lý khóc?

-Bộ không biết em đang khô' sao?

-Việc gì mà khô'?

-Da dẻ em thế này khác gì da cóc. Em bắt đền mình đó!

-Ừ, anh làm gì đâu?

-Nhưng nhớ em...xấu đi thì sao? Minh có hết thương em không?

-Hết!

-Trời ơi, mình cứ đùa mãi.

-Ai báo hỏi một tí cứ cuống cà kê lên. Chuyện đùa còn đó.

-Thế em làm sao thế này?

-Dị ứng! Allergi!

-...cái đó là cái gì?

-Đơ lã cảm ứng đặc biệt với một số tác nhân gây bệnh.

-Minh nói "tôi mò" vậy làm sao em hiểu nổi.

-Dị ứng nói nôm na là sự phản ứng quá bén nhạy của các kháng tố (antistoffer) trong cơ thể đối với một số chất nào đó, thí dụ phân hoa vàng, lông các con vật này, bụi trong nhà và cả thực phẩm nữa...

-Hèn chi...

-Hèn chi gì, cưng?

-Hồi sáng lúc mình xuống nhà kho dọn dẹp em chạy qua nhà chị Ba Phệ hỏi mượn cuốn sách Nữ Công Gia Chánh. Chị ấy mời em nếm thử' mấy quả cà muối. Lâu ngày xa quê, em thử' đến...chục trái luôn.

-Đáng tội tham ăn!

-Tại nhớ...Việt Nam chứ bộ. Tám, chín năm trời, nay mới lại được thấy quả cà pháo...Tội nghiệp chị Ba Phệ quá!

-Sao tội?

-Chắc chị ấy cũng đang ngứa ngáy khô' sơ' như em..

-Chưa hẳn đâu! Mỗi cơ thể mỗi khác. Có người bị dị ứng với thử' này, nhưng kẻ khác thì lại không...

-Thế mình có biết thử' đồ' ăn nào dễ' gây dị ứng không?

-Biết, nhưng em hỏi làm gì vậy?

-Để' còn tránh chứ. Ngộ nhớ gặp gỡ' ngon miệng rồi cứ' "thăng cánh cô bay" ăn thì có' phải...khô' không?

-Chờ chút xíu, anh đi lấy "cắm nang" đã. Nhiều thử' lắm, anh không nhớ hết nổi.

Ít phút sau chàng trở' ra phòng khách với một tập sách nhỏ nhỏ có chữ Allergi đơ' chót ngoài bì.

-Anh lấy cuốn này ở' đâu vậy?

-Muốn bao nhiêu cũng có, cứ' lại các trạm y tế (helsestasjoner) hoặc các khu hộ sinh (fødeavdelinger) mà lấy. Đây cũng nghe này:

DANH SÁCH NHỮNG THỰC PHẨM CÓ THỂ GÂY NHIỀU HAY ÍT DỊ ỨNG:

A-HAY GÂY NHẤT: Cá, trứng, các loại sinh vật có vỏ như cua, tôm, sò...hạt dẻ, những trái cây cùng loại với chanh như cam, quýt, quất, bưởi...các loại đậu (đỗ), các thức ăn làm từ sữa ra như bơ, pho-mát...hạt hạnh nhân, trái dâu tây (jordbær) và những gia vị.

B- THƯỜNG GÂY: Thịt gà (cá' gà non lẫn già già), cà chua, ớt tây, hành (tây, ta), trái tằm vi (nyper), cà-rốt, rau cải, trái sim (tyttebær), rau cần, dưa tây (melon), củ' cải đỏ, trái bơ, táo, lê, mè (vừng) và những trái cây có hạt như mận, mơ, măng cụt, chôm chôm.

C- THỈNH THOẢNG GÂY: Bột (mì, gạo, bắp), các loại rau dền, mồng tơi, đay, chuối, đậu xanh (blåbær), măng, nấm, xu hào, sả lát, thịt heo, các thức ăn dự trữ (để' lâu ngày trong tủ đông đá, trong nhà kho...), đậu đậu nành (soya).

D-HIẾM KHI GÂY: Thịt rừng, thịt gà tây, thịt cừu, khoai tây, gạo, bắp (ngô), dưa leo, các loại dâu (oljer), các loại dược thảo, thịt bò, dưa' (thơm), trái dâu đỏ (bringebær).

-Trời ơi, như vậy...chết còn sướng hơn! Thứ' gì cũng có thể' gây dị ứng!

-Chưa hết đâu, cưng ạ. Theo nữ' điều dưỡng viên Anka Smith-Christensen thuộc viện Hồng Thập Tự Na Uy Voksentoppen thì...

-Bộ mình quen bà này?

-Rất thân là đấng khác!

-Trời, sao...em không biết kia! Chắc bà...đẹp lắm ha?

- Hết sây! Nhất là bà ta không hề bị...dị ứng!

- Minh...chết với em! Ngày thì hết sây, này...

-Ái, đau! Đùa mà cứng "chơi" thiệt ta! Bả ở' trong

sách đây nè. Anka Smith- Christensen nói: "Viên chúng tôi đã tìm thêm được một số thực phẩm hiện nay dễ gây dị ứng, chẳng hạn những loại có chất ben-zô-át (benzoater) ở trong các thứ nước saft, mứt (syltetøy), các loại đồ hộp và các thức ăn làm sẵn; các đồ ngọt nhân tạo có chất sô-bit-tô (sorbitol) thường thấy trong các loại bánh kẹo..."

-Chẳng thà không biết, gặp thứ gì ăn đại cho sướng miệng. Biết ra rồi thì thấy đau cũng gặp nạn. Chán thấy mô!

-Trên đời đâu phải chỉ có một mình em. Theo cuộc điều tra của Viện Hồng Thập Tự Na Uy thì cứ 5 người Nooc lại có một người bị dị ứng.

-Dễ sợ! Thế họ cũng nổi xần xùi như em, há mình?
-Không hẳn. Có nhiều hình thức dị ứng khác nhau mà quan trọng và thông thường nhất là loại "atopi". Loại này có thể gây thành bệnh chốc lở, sởi mủ, suyễn và nổi mẩn ngứa. Dị ứng "atopi" thường do một số thực phẩm, gấu hoặc vảy da của các con vật và các loại mốc meo.

-Chắc em bị loại dị ứng "atopi"?

-Anh không phải là bác sĩ nên chẳng dám đoán mò. Có điều chắc chắn là khi cơ thể của người thuộc loại dị ứng atopi "đụng" với một trong những tác nhân (stoffer) vừa kể trên, liền tiết ra những kháng tố rất "nhạy cảm" gọi là IgE, do đó gây nhanh chóng các triệu chứng.

-Triệu chứng gì há mình?

-Cũng tùy, chẳng hạn ở một đứa trẻ có thể là chùng chốc lở hoặc nổi mẩn ngứa, đôi khi cũng có thể đưa đến hậu quả nặng hơn như suyễn và ngạt xi.

-Thế dị ứng có lây bệnh không há mình?

-Anh nghĩ là không, nhưng di truyền.

-Eo ôi! Như vậy cha mẹ có chứng dị ứng sẽ truyền lại cho con cái?

-Đúng vậy. Theo bác sĩ Kai Håkon Carlsen cũng thuộc viện Hồng Thập Tự Na Uy thì nếu cha mẹ, một trong hai người có chứng dị ứng thì đứa con ra đời sẽ chịu 30% hậu quả. Nếu cả hai người đều có thì đứa bé sẽ "lãnh đủ" 60%.

-Tội đứa nhỏ quá, mình nhí.

-Luật tự nhiên bao giờ cũng thế: Cây tốt sinh quả tốt; cây xấu ắt sinh trái xấu. "Đời mà em"!

Nặng khế thở dài, nắm nhẹ tay chông. Chẳng nháy mắt ra dấu thông cảm.

-A, mình đi! Em muốn...

-Cũng muốn...đi ngủ?

-Bậy nào! Em muốn hỏi là một đứa trẻ bị dị ứng, nó có giống như em thế này không?

-Cũng an tâm, không nên lo lắng quá mà "ngọc thể bất an". Đối với trẻ con, dị ứng là chứng rất thường. Vấn theo bác sĩ Carlsen, hầu như trẻ nhỏ nào cũng có ít nhiều dị ứng. Tuy nhiên chứng này sẽ giảm đi hoặc hết hẳn khi đứa bé lớn lên, chẳng hạn dị ứng vì sữa bò sẽ không còn tác dụng khi em bé lên 4-5 tuổi.

-Bộ như vậy cứ phải chờ cho đứa bé lớn lên sao, thế không có cách nào khác phòng ngừa chứng dị ứng cho em bé há mình?

-Có chứ. Nếu cha hoặc mẹ bị chứng này thì nên "cảnh giác", giữ những điều sau đây để tránh cho đứa con:

1- Người mẹ vẫn ăn uống bình thường trong thời gian thai nghén.

TỰ VẤN

Hỏi ta say mộng giang hồ
núi này sông nọ có đờ xưa đâu

Hỏi ta trác táng đêm thâu
có nghe từ thủy mộ sâu oán hơn

Hỏi ta nhớ nước thương non
anh em lao ngục mất còn những ai

Hỏi ta nợ nặng hai vai
nợ quê hương cứ khát hoài được sao

Hỏi ta giữa cuộc rượu trèo
chen thủ chen tạc chen nào hò người

Hỏi ta nghiên bút miệt mài
cái bài học sống làm người thuộc chưa?

CUNG VĨNH VIỄN

2- Không cần kiêng khem về ẩm thực trong thời kỳ cho con bú.

3- Sữa mẹ rất cần thiết đặc biệt cho đứa trẻ ở trong khoảng thời gian 4 đến 8 tháng (không phải chỉ vì lý do sữa mẹ có khả năng chống dị ứng).

4- Khi ngưng sữa mẹ, bắt luận vào thời kỳ nào, nên cho em bé ăn thế vào bằng cháo hay bột lỏng có chất sữa bò.

5- a. Khi đứa bé được từ 4 đến 6 tháng, nên cho ăn thêm khoai tây, gạo, bắp, cải bông xanh, cà-rốt, chuối, táo, lê. Tuy nhiên trẻ nào bị dị ứng nặng, thì phải cho em bé này được ngoài 6 tháng mới cho ăn thêm các thứ kể trên.

b. Sau 6 tháng: thức ăn thông thường, nhưng tránh cá, trứng, các loại trái cây có chất chua như chanh, cam, quýt, bưởi; tránh đậu tây, hạnh nhân, hạt điều, hạt dẻ, đậu (đỗ).

c. Sau 1 năm: ăn được cá, trứng, các thứ trái cây có chất chua, đậu và đậu tây.

d. Hạt dẻ, hạt điều, hạnh nhân có thể cho ăn khi em bé đã được từ 1 đến 2 tuổi.

6- Không hút thuốc trong nhà.

7- Không nuôi bất cứ con vật nào trong nhà. Chó, mèo, chim, thỏ...đẹp hết!

8- Không trải thảm kín nhà.

9- Thường xuyên lau chùi nhà cửa sạch sẽ.

10- Chích ngừa đúng hạn kỳ (vaksinasjonsprogram).

11- Cho trẻ uống thuốc bổ dầu cá (Tran) hoặc vitamin AD.

-Đó, mình thấy chưa, phải chăm dứt hút thuốc đây nhé!

- Bộ em...có bầu nữa há? Đang không kêu anh bỏ thuốc.

-Không phải, nhưng...

-Nhưng sao? Nói cho anh sướng tí đi! Em có...bầu?

-Ô hay! Mình tưởng có bầu dễ lắm hay sao mà ham!

-Em dư biết...khả năng của anh rồi!

-Thôi, nhằm mãi. Em đang ngứa quạ trời đây nè.

-Đâu, chỗ nào, đưa anh gãi dùm cho. Miễn phí!

-Đừng, mình làm em...nhột!

Tiếng nằng cười khúc khích dễ thương như của trẻ thơ. Đuốc đã, chàng định "thừa thắng xông lên" chiếm "mục tiêu", nhưng nằng bỗng nhăn nhó thiếu nao:

-Mình đi, càng lúc em càng ngứa kinh khủng!

Chàng đứng dậy, lấy lại "bộ vó...nghiêm túc":

-Cứng vào thay quần áo đi, anh chở em đến bác sĩ.

-Thôi mình, để em qua chị Ba Phệ hay bên bác Sáu Meo xin đồ ít thuốc...

-Đúng là em muốn "uống thuốc liều"! Em nên nhớ là mỗi cơ thể, mỗi trường hợp mỗi khác. Thuốc của chị Ba Phệ là của riêng chị Ba Phệ. Thuốc của bác Sáu Meo chỉ hợp với bệnh trạng của bác ấy mà thôi. Em "nhân danh" gì mà dám dùng chung các loại thuốc đó để chữa bệnh của em? Ngay như anh với em đây nè, tuy đã "trở nên một xương một thịt", nhưng cũng chỉ "chung chăn chung gối", chứ không thể chung thuốc được. Ai có bệnh, người đó phải đích thân tới bác sĩ.

-Nhưng em ngại quá mình à.

-Ngại gì?

-Không lý lại khai với bác sĩ là em lỡ ăn cả muối nên mới dị ứng. Xi hồ chết được! "Noọc" họ cười cho!

-Ai cười hở mồi cái răng, mặc mớ gì em phải thối mồm cho tổn thọ. Nhưng những dấu tích dị ứng kia của em chưa chắc đã do...cả muối, bởi vậy mới phải đến bác sĩ xin thử nghiệm, biết đâu chẳng do bụi trong nhà hoặc do những chậu hoa kia của em..

-Hay do khói thuốc rê của mình!

-Có thể lắm chứ!

-À mình, bác sĩ thử nghiệm có lâu không?

-Khó có thể nói trước được. Thường thì bác sĩ trước hết phải tìm xem có thể của em đã phản ứng với chất gì trong thực phẩm, sau đó thử nghiệm các chất khác. Đôi khi sự thử nghiệm này phải được thực hiện nhiều lần mới có kết quả chính xác.

-Bác sĩ sẽ cho em thuốc uống hay thuốc thoa ngoài da?

-Có lẽ thanh, anh cũng chẳng biết trước được! Tuy nhiên cho dù thuốc nào đi nữa thì cũng chỉ là phương tiện tạm thời làm giảm bớt các triệu chứng bên ngoài. Em nên nhớ điều quan trọng là tìm ra được "thủ phạm" chính đã gây dị ứng rồi "thanh toán" và "thủ tiêu" đi luôn, khi đó mới gọi là lành bệnh.

-Nhưng rồi, mình đi, em có thể bị dị ứng lại không?

-"Suya" là có, nếu lần sau em còn có tình hoặc vô ý "rước" các "dịch thù" cũ vào cơ thể. Chắc hẳn hơn cả là một khi em đã biết mình dị ứng với chất nào rồi thì phải "ca bài vĩnh biệt" nó. Thí dụ nếu lần này, sau khi thử nghiệm bác sĩ "bắt mí" là em bị dị ứng vì...tham ăn cả phao muối thì ráng bốp...miếng chưa đến già!

-Như vậy làm sao em...nhìn được? Ăn cũng khó!

-Thôi, thay đồ đi cùng. Đứng đó than mãi, mây đay nổi lên nữa dám biến thân hình em thành "cô thành Quảng Trị" lắm đấy!

-Khỏi ngứa!

-Ngon dữ ta! Anh cho cứng biết các chỗ cứng gãi đã trầy da, cũng có...triển vọng bị nhiễm độc dễ như chơi! Ngoài ra, nguy hiểm hơn nữa là...

-Là gì, mình?

-Là anh khỏi cho ngủ chung nữa. "Gây đàn" như thế kia sẽ "làm phiền hàng xóm đang cần sự yên tĩnh để nghỉ ngơi"!

-Ừa, cứ thử xem ai cần ai. Từ nay trở đi em nhất định ngủ ở sofa này.

-Thế thì anh "đâu hàng vô điều kiện" trước còn hơn phải...năn nỉ sau!

Nói xong, chàng tiến lại đặt một nụ hôn thật mê ly trên trán vợ khiến nàng cười tủi như hoá nở vào một buổi sáng mùa hè ở xứ sở "lạnh lùng sương gió" này.

Không đầy mười phút sau chàng và nàng đã ngồi vào chiếc xe "con cóc" đời 66. Chàng phải "đè" đến năm, bảy lần máy mới chịu nổ. Chiếc xe kêu rầm rầm rồi ọc ạch lẩn bành, nhả lại đằng sau những đám khói đen ngòm...

E-VÀ

*Tài liệu tham khảo: Tạp chí FORBRUKER RAPPORTEN số 3-87: "Det kan være allergi" của Rolf Løkkenvik

SUY TƯ

Viết gì đây cho quê hương hôm nay
Viết gì đây khi áp bức tràn đây
Viết gì đây khi tóc tang máu lửa
Viết gì đây khi khăn trắng còn bay!

Muốn viết thật nhiều về quê hương tôi
Muốn viết thật hay cho ngọt tiếng cười
Muốn viết mãi về đồng lúa chín
Về mái tranh nghèo mưa nắng ta tôi!

Tôi yêu thật nhiều những cánh đồng xanh
Tôi thương nhiều lắm những giọt sương lành
Những đàn chim non hứng đồng riú rít
Thương mến thật nhiều ngõ hẹp quanh quanh

Những ngày xưa ôi xin một lần thôi
Hãy về đây mau đừng để gọi mời
Tôi yêu ngày xưa yêu quê hương quá
Yêu như ngày nào vư mẹ trên môi

THẠCH THẢO

Dường vào đại học

OSLO

Hùng năm nay 18 tuổi, đến Na Uy được 3 năm, hiện đang học lớp một Gymnas (tương đương lớp 10 phổ thông Việt Nam). Hùng không biết phải chọn ban nào cho năm học tới, vì anh không biết đại học có những môn gì, và điều kiện nhận vào như thế nào.

Tuần năm nay 30 tuổi, đến Na Uy được 2 năm. Anh đã học 2 năm tại Đại học Tổng hợp Sài Gòn. Anh cũng có một bản khoản như Hùng: muốn biết thêm về đại học Oslo, hoặc các trường khác.

Đề cô cố gắng giải đáp một phần nào thắc mắc của một số anh chị đồng hương, tôi chọn một ngày đẹp trời (khi tuyết không rơi), dò đường đến Viện đại học Oslo tại Blindern. Theo thời quen, tôi ghé vào quán cà phê trước. Đang đi lang thang tìm bàn, tôi chợt nghe tiếng Việt phía sau. Mừng hết lớn, tôi quay lại nhận làm đồng hương, vừa thêm được bạn mới, mà cũng có dịp...khai thác triệt để "thổ địa" đại học Oslo.

Tính bằng phương pháp "thủ công nghiệp", tôi ước đoán hiện giờ khoảng 50 sinh viên tị nạn Việt Nam đang theo học tại đây. (Đại học Oslo từ chối cho biết con số chính xác, vì lý do bảo mật). Các anh chị này đang theo đuổi chương trình Tiến sĩ, Cao học hoặc Cử nhân, phần lớn thuộc phân khoa Khoa học tự nhiên, nhưng hầu hết các phân khoa đều có sinh viên Việt Nam theo học. Có người đã tốt nghiệp, và có người phải dở dang khi chưa đi trọn... đường tình, cũng như sinh viên Na Uy thôi.

Nhưng làm thế nào để được lọt vào khung trời Đại học Oslo?

Cách tốt nhất là liên lạc trực tiếp với văn phòng Sinh viên ngoại kiều, và từng phân khoa riêng. Tôi xin tạm phân loại theo các trường hợp tôi được biết:

-Các học sinh đã tốt nghiệp trường trung học phổ thông hoặc thương mại Na Uy (videregående skole, studieretning for allmenne fag hoặc studieretning for handels- og kontorlag).

-Học sinh có bằng tú tài Việt Nam (trước hoặc sau 1975). Họ phải thi thêm một số môn như:

*Tiếng Na Uy cho học sinh ngoại quốc.

Tiếng Anh trình độ lớp 2 Gymnas (lớp 11 VN).

*Toán lớp 1 Gymnas.

*Sử và xã hội (samfunnsfag) lớp 2-3 Gymnas.

-Sinh viên đã học ít nhất 2 năm đại học Việt Nam. Họ phải thi tiếng Anh (các kỳ thi TOEFFL do đại học tổ chức).

Đó là những điều kiện tối thiểu để được ghi danh. Ngoài ra, một số phân khoa đòi hỏi sinh viên phải học một số môn tối thiểu. Ví dụ:

*Y khoa: -Toán lớp 2 (2MN hoặc 2MS).

-Vật lý lớp 2 (2FY).

-Hóa học lớp 2 (2KJ).

*Dược khoa: Toán và vật lý lớp 2.

*Nha khoa: -Toán lớp 2 (2MN hoặc 2 MS).

-Vật lý lớp 2 (2FY).

Một số phân khoa nhận số sinh viên giới hạn nên sinh viên phải có điểm trung bình tương đối cao mới được nhận (như phân khoa Nha, Y, Dược...).

Và nhớ rằng: Hạn chót nhận đơn sinh viên ngoại quốc hằng năm thông thường là ngày 1 tháng 2.

Tôi xin điểm qua các phân khoa:

-**Phân khoa thần học**, đào tạo giáo sĩ, thời gian học khoảng 6 năm rưỡi.

-**Luật khoa**: đào tạo luật gia, trung bình học 6 năm.

-**Khoa học nhân văn**: gồm 30 ngôn ngữ, hoặc các ngành triết, lịch sử, địa lý. Thời gian trung bình là 6 năm để được bằng Cao học (Cand. philol.).

-**Khoa học tự nhiên**: gồm toán, lý, hóa, sinh, địa chất, điện toán (Informatikk)...Thời gian học là 5 hoặc 5 năm rưỡi để được bằng Cao học (Cand. scient.) hoặc kỹ sư (Sivilingeniør).

-**Dược khoa**: đào tạo dược sĩ, thời gian học là 5 năm.

-**Nha khoa**: đào tạo nha sĩ, thời gian học là 5 năm.

-**Khoa học xã hội**: gồm các môn tâm lý, sử phạm, xã hội, kinh tế, chính trị...Thời gian học là 5-6 năm để được Cao học.

Vì phạm vi giới hạn, và vì thiếu tài liệu nên tôi xin miễn bàn xem nghệ nào để kiếm việc...Có lẽ nếu muốn, bạn có thể hỏi tại phòng tìm việc địa phương.

Cứ chọn một ngày đẹp trời, bạn sẽ thấy đại học Oslo lúc nào cũng rộng cửa. Và, nếu muốn tìm gặp sinh viên Việt Nam, cứ vào quán cà phê ngoài.

Sau đây là một số địa chỉ cần thiết:

Văn phòng sinh viên ngoại kiều
Kontoret for utenlandske studenter
P.b. 1081 Blindern - 0317 =slo 3

Den sentrale studie- og utdanningsadministrasjon
P.b. 1072 Blindern - 0316 Oslo 3

Ngoài ra, xin lưu ý:

-Ngoài đại học Oslo, Na Uy còn có nhiều đại học và cao đẳng khác. Tôi nghe nói đại học Bergen dễ nhận sinh viên Việt Nam hơn đại học Oslo.

-Khi học đại học Oslo, bạn có thể xin ở xa đại học. Bạn cũng được mượn tiền hằng năm như sinh viên Na Uy.

TRIỆU HÚC
sưu tầm

VÀI GIỜ VỀ TRƯỜNG
CAO ĐẲNG KỸ THUẬT OSLO (OIH)

(Xin xem trang 44)



NẮNG HẠ

Montréal, ngày...tháng...năm 19...

Hương em,

Anh đã có gửi cho em nhiều thư nhưng không nhận được thư trả lời. Mà sẽ sang Montréal vào tháng sau, anh đã có giấy báo của Sở Ngoại Kiều. Em có sang thăm không? Ngoài ra thì việc gia đình anh vẫn bình thường, các cháu ngoan, chị đi làm bình thường, công việc làm của anh vẫn như cũ. Hãy gửi cho anh chị vài chữ để biết tin tức em.

HÙNG

Lý Hương đọc đi đọc lại bức thư ngắn. Nội chữ của người anh ruột hơi thẩu hơn, nhưng Hương nhận ra ngay. Đã bao lâu Hương định trả lời cho anh, nhưng cũng như bao lần, Hương ngần ngại

Bốn năm trời sang Na Uy một mình, Hương sống lui thui và rất ít liên lạc với gia đình ruột thịt.

Bến tàu Aker Brygge chiều nay đông người. Hàng nước ngọt Coca Co là kỷ niệm 100 năm ngày thành lập, nên quảng cáo nào nhiệt cả một khu chợ.

Bên kia là quán ăn Tàu, thiên hạ xum xít ăn uống vui vậy.

Hương vẫn thích ra đây nhìn ngắm cảnh nào nhiệt. Mùa hè Na Uy vui và đẹp. Nắng ấm như Việt Nam. Chỉ thiếu có ve sầu, phượng vĩ và ly dứa tươi ngọt lịm.

Ngôi trường Thủ Đức của Hương chắc giờ điều tàn lụi. Những đứa bé con tình lý học trò ngoan của Hương giờ ra sao nhỉ? Lại vẫn chỉ là những tên thiếu nhi tiên phong quang khấn đỏ đức trong lò hỏa ngục đó mà thôi!

-Hei! (Chào cô)

Hương ngẩng đầu lên. Một tên bạn học ở trường xá hội.

-Hei! (Chào anh)

-Kan jeg sitte her, og prater med deg? (Tôi có thể ngồi đây và nói chuyện với cô được không?)

Hương gật đầu, nheo mắt tránh nắng. Đứa con trai này dễ thương, hình như cũng có cảm tình với Hương lắm. Hương thì không để ý đến tất cả các tên con trai Na Uy quanh quẩn bên Hương.

-Vil du ha noe å drikke? (Cô muốn uống gì không?)

-Nei takk. Jeg må gå nå. Trikken er kommet. Ha det. (Đa không. Giờ tôi phải đi. Xe điện đã đến rồi kia. Chào anh).

Hương đi nhanh. Trốn chạy tên con trai, hay trốn chạy quá khứ? Hãy thoát cho nhanh nhưng vướng mắc của cuộc đời. Tối nay, rồi đêm mai, lại luân quanh một mình. Cine, thư viện, về lại căn phòng trọ học bài, hay lang thang một mình khu Skøyen.

Mùa hè năm nay Hương xin được việc làm ở cửa hàng CC. Để dành tiền đi học. Còn hai năm nữa mới học xong. Thời gian dài quá...Nợ ở quý mượn tiền quốc gia chồng chất. Thôi kệ, trời sinh voi sinh cỏ...

Ở Oslo có ít quen ai. Tỉnh thoảng có cô đến thăm Bích Nhi. Bích Nhi cũng dọn nhà từ Trondheim về đây như Hương, ở cùng khu Skøyen này. Tuổi sắp si' nhau nên dễ thân thiện. Ba má Bích Nhi còn ở trên Heimdal với bốn người con. Bích Nhi là con trưởng. Mỗi lần đến chơi nhà Nhi, thấy má Nhi lảng xảng xếp dọn thức ăn cơm nước, Hương nhớ má mình quá. Lúc đó sao Hương muốn đứng dậy ra về. Thêm đi lang thang một mình trên đường vắng, thích nghe lại bản nhạc Chiều Tim. Nhi vẫn chưa hề nghe được tâm sự của Hương, và Nhi tôn trọng nỗi buồn của bạn. Những lúc Hương buồn, Nhi để cho Hương tự do,

không hỏi han gì hết.

Nhớ lần ra vùng Lade chơi với chị em Bích Nhi, trong những ngày còn ở Trondheim, ngồi trên mỏm đá, Bướ hời Hương:

-Chị Hương chừng nào lập gia đình?

-Bướ làm mai cho chị đi. Một ông già vừa giàu vừa đau tim.

-Rồi mình chia gia tài. Bướ cưới ha hả, và nói.

Bích Nhi gộp lời:

-Bậy, tao thích lấy hoàng tử. Mà thầy princess Diana không.

Cúc, em Nhi năm nay 15 tuổi nói phụ vào:

-Em thích đi tàu. Em thích lấy chàng thủy thủ.

-Mấy sẽ chết già ở xó nhà một mình. Thủy thủ mỗi bên có một bà.

Hương ngấm làn nước lãn tẩn gợn sóng, nhẹ nhàng nói:

-Hương không lấy ai hết, 30 tuổi ai mà thêm.

-Anh Hữu. Cúc bật nói.

Bướ thêm:

-Anh Hữu thương chị vô cùng.

Bích Nhi nhìn bạn. Hương ném hòn sỏi ra xa, như buông thả một tiếng thở dài:

-Đừng đùa nữa, về thôi các bạn.

ĐẾN ĐẤT MỚI

Hương quyết định về Oslo. Học và quên. Hành lý của Hương cũng vẫn thế. Cái valise quân áo, cùng mấy thứ lặt vặt. Sách vở, hình ảnh, thư tú. Hương đi như trốn chạy. Hữu và Tân. Trần và Khắc.. Những khuôn mặt thân quen ở những lần họp mặt nhóm Kito Vua. Và những kỷ niệm mến thương ở vùng Melhus ấm cúng. Những khuôn mặt đó chỉ là bạn.

Hương không muốn vướng bận một chuyện gì hết. Chỉ muốn một mình. Mà Hương vẫn cứ trách sao con gái thích sống một mình. Ngay xưa Hương xa nhà tự lập. Làm cô giáo tỉnh lẻ. Giờ thì về Oslo học nghề làm nhân viên xã hội. Ủ' nhỉ, tại sao mình lại xin vào trường xá hội nhỉ?

Chuyện của mình, mình đã giải quyết được chưa mà lại định lo lắng dùm cho thiên hạ?

Khu Karl Johan lúc nào cũng ngập người đi. Giờ là mùa thu. Gió lạnh lạnh vào sáng sớm. Đường Apotekergata ngập lá vàng rơi rụng. Hương kéo cao cổ áo cho ấm, cô hùng hăng ho. Ghé mắt nhìn xem ở tú kính. Báo Verden Gang dang những trang báo mới ra lò. Bên kia đường là tòa soạn báo Aftens Posten.

Mỗi sáng Hương đến đó đọc báo cộp và coi thiên hạ dập diu. Rồi sau đó Hương đi ngược về khu trường học. Thêm có được một người bạn. Một tiếng nói. Bích Nhi hiền và cảm thông. Nhưng Hương chẳng bao giờ hề nói với Nhi về cái sầu kín tâm tư mình. Tại sao?

Chiều đi học về gặp người gác đàn ở cổng. Ông đưa cho Hương mẫu giấy: "Chiều nay 6 giờ đến Hương. Tùng".

Lời nói như một mệnh lệnh. Một khăn cầu. Và một tuyên hứa.

Tùng qua đây trước Hương một năm. Đang làm ở Norsk Data. Hiền và vui tính. Thông minh và hơi lem lỉnh một chút. Tóm lại, đây đủ đức tính để cho Hương nói chuyện và thích được nghe chuyện.

Tùng ở Majorstua, nhưng hay đi cùng xe điện với Hương về Skøyen (vì tình cô!). Nhớ lần đầu đi phố ở Oslo, Hương lang thang tìm bến xe buýt thì gặp lại Tùng.

-Hương, về Oslo rồi hả? ở đâu?

-Anh Tùng, đi đâu vậy? Rồi như buồn cười cho câu hỏi ngờ ngẩn của mình, Hương cúi đầu bẽn lẽn.

-Mình đi phố mua thức ăn chiều-Tùng nhìn Hương. Thoáng thấy ánh mắt vui của cô gái.

-Hương tìm gì đó. Tôi có thể giúp gì được không?

-Hương tìm xe về Skøyen.

-Tôi cũng ở gần đó. Mình cùng đi.

Trên xe điện Tùng kể chuyện huyền thuyên.

-Này sẵn có thức ăn. Hương nấu hộ tôi nhé.

Chiều hôm đó cả hai cùng ăn cơm ở phòng khách và cũng là nhà bếp của Hương. Tình bạn bỗng khấn khít.

Ngày qua ngày tình bạn hình như có tăng, nhưng Hương tìm cách thoái thác.

Chiều nay Tùng đến. Tùng ơi. Đùng!

Giờ là tháng hai dương lịch. Mùa đông Na Uy là mùa xuân Việt Nam. Ngày mai này là mừng một Tết Nguyên Đán. Chắc Tùng sẽ đến và rủ mình đi hội Tết chứ gì. Hương nghĩ thầm. Hương nghe nói là hình như mỗi năm, Oslo sẽ tổ chức Tết Việt Nam cho bà con ta tụ tập về vui xuân. Hương ít khi đến đó, cả những năm trước ở Trondheim cũng vậy. Khi trong lòng mình buồn thì có gì vui đâu mà ăn Tết.

Có tiếng bầm chuông.

-Hương.

-Anh Tùng. Vào đây. Có lạnh lắm không anh?

Tùng xoa tay, rồi nói:

-Không lạnh lắm đâu Hương, tuyết rơi đẹp lắm. Hương ra phố không? Mình phải đi dạo trước lúc giao thừa.

Hương ngẩn ngứ. Tùng lại gần, dịu dàng:

-Sắp hết một năm, Hương à. Mình đi một vòng rồi về xông nhà năm mới.

Hương mỉm cười:

-Nghe anh nói Hương nhớ má Hương ghê. Má Hương cũng nói như anh. Má Hương luôn giữ tục lệ xông nhà sau lúc giao thừa. Ư mình đi anh, nhưng đừng xa quá ghê.

Ra đến khu Slottsparken, rồi vòng về Youngstorget, trở ra quốc hội, loanh quanh lại trở ra Akerbrygga là đến 11 giờ khuya. Hương đòi về, Tùng nói:

-Hương này, năm cũ mình phải nói cho hết chuyện cũ, để sang năm mới sẽ được mọi điều mới. Hương chịu không?

Hương nhìn Tùng, chờ đợi. Giờ đếm nhẹ phất lên tóc Hương. Tùng vuốt nhẹ lên đó, chỉ như thế như bao lần trước. Rồi anh đánh bạo đưa tay nâng cằm cô gái nói câu thường yêu thành thật:

-Ly' Hương, em có băng lông làm vợ anh không?

Hương cúi đầu trốn ánh mắt đăm đăm của người bạn trai.

Cô khóc. Giot nước mát lạnh lẽ trôi xuống đôi má, như bao ngày qua, như những lần nào trên bãi cát hoang ở đảo Pulau Bidong kinh khiếp. Tùng đứng sát bên Hương. Hơi thở kề cận. Hương run rẩy:

-Hương xin anh. Để Hương yên. Chẳng bao giờ, chẳng bao giờ Hương tìm được tình yêu thực sự đâu. Đùng.

Cô bước đi nhanh. Chạy trốn. Tùng đứng đó, ngơ ngàng.



Những ám ức cứ dâng trào. Bao kỷ niệm cứ kéo về tràn ngập đầu óc Hương. Cô không thể tập trung, trí óc vào trang sách học. Cô bỏ kỳ thi thực tập, dù đã có giấy gọi làm thực tập ở văn phòng xã hội tại Bø.

Không thể chối cãi là Hương thích Tùng. Tùng phải là người bạn trai tốt cho Hương. Nhưng người yêu, người chồng thì...

Hương ở lì trong phòng suốt tuần lễ. Bích Nhi đến, nhìn bạn lơ lửng:

-Hương, mình đưa Hương đi bác sĩ.

-Không Nhi. Mình chỉ hơi chán đời đôi chút, ngoài ra thì mình vẫn khỏe.

-Về Trondheim chơi ít hôm đi Hương. Có bác Nam mình bên Mỹ sang chơi.

-Không, mình không đi đâu hết-Hương xoay mặt vô tư, nhắm mắt.

Bích Nhi ngẩn ngứ, nhưng cô bậm môi quay sô:

-Bác sĩ Hansen? Đây là Bích Nhi, một người tị nạn ở Oslo. Xin được nói chuyện với bác sĩ về một chị bạn đang đau và cần giúp đỡ...

Vị bác sĩ nhìn cô gái nhỏ nhắn ngồi gọn trong chiếc ghế dài... Về rủ rủ trên gương mặt, mái tóc dài đôn sơ buông thả lửng lơ trên bờ vai gầy ốm, làn da xanh.

Cô kể cho ông bác sĩ nghe về gia đình cô, về các anh chị mỗi người ở một quốc gia tự do, bởi những biến cố của nước nhà sau năm 75. Cô kể về người mẹ thân yêu, mà nay đã sang đoàn tụ với anh ruột cô bên Montréal.

-Cô có định sang đoàn tụ với mẹ và anh không?

Hương khoát tay, thảng thốt:

-Không, không, tôi ở đây. Tôi không gặp anh chị tôi đâu.

-Vâng, tôi hiểu. Ở mỗi con người chúng ta đều có tính tự lập. Phải sống rời gia đình, phải đi xa mới lập nên lấy thân. Tôi phục cô lắm. Thôi tôi về. Hôm nào khác tôi

sẽ xin được đến thăm. Chúc cô khỏe và may mắn.

Hanssen nghĩ về cô gái, về những người tị nạn Việt Nam ở trên đất nước Na Uy. Họ can đảm, thông minh và giỏi chịu đựng. Ông trở lại thăm cô gái một buổi sáng thứ bảy, vào mùa xuân. Hôm ấy nắng ấm. Ven đường đã có lấm tấm những bông hoa Krokus và những chồi non trên các bụi cây gullbusker.

Hương mở cửa ra. Nụ cười nhợt nhạt.

-Này cô Hương, chúng ta cùng đi xem mùa xuân ở thủ đô Oslo nhé.

Ánh nắng rọi qua hành lang, lấp lánh trên cửa sổ và màn cửa. Hanssen thất chiếc cà-vạt màu xanh nhạt, cái pull-over màu đậm ấm áp. Hương gật đầu:

-Vâng.

Xuống xe buýt vào Frogner parken Hương nheo mắt vì ánh nắng chói lọi vào đôi mắt. Lâu nay cô giam mình trong nhà, và cứ cố học để quên. Cố tránh né bạn bè. Từng cũng không còn đến thăm nữa.

Ngang qua một kiosk ông bác sĩ mua cho cô gái gói báp rang:

-Cô ăn thử xem. Chắc không ngon bằng báp rang với đường.

-Ông đã ăn báp rang với đường chưa?

-Có chứ, nhiều lần đến thăm nhà các bạn Việt Nam tôi được mời dùng thử - ngon ngọt và đậm đà hơn là rang với muối.

Hương cảm thấy vui. Không gian êm đềm. Có xanh mướt khoe mình trong nắng mùa xuân. Những nụ hoa Krokus đủ màu sắc đã bắt đầu điểm trang cho "Công viên khoa thân" của thành phố. Hồ nước đã tan hết tuyết. Đạn vịt được thả ra bơi lội loanh quanh trong hồ, hồn nhiên và vô tư. Giá con người cũng vậy nhỉ? Không lo buồn, không suy nghĩ thì sung sướng biết là chừng nào!

-Đã đến giờ ăn trưa. Chúng ta tìm một quán ăn trưa.

Hương hơi ngần ngừ. Hanssen bảo:

-Lẽ ra tôi đến thăm cô thường hơn. Nhưng công việc quá bận rộn thành ra tôi rất ân hận. Hôm nay là mùa xuân, vạn vật đất trời và con người như bừng sống dậy. Sau mùa đông dài chúng ta phải ăn mừng cho thiên nhiên và cho chính chúng ta.

Hương phì cười về lời nói của ông bác sĩ tâm lý.

-Vâng, tôi nhận lời. Lẽ ra ông phải là văn sĩ.

-Tôi thích làm văn sĩ, nhưng... Hanssen lắc đầu, khoát tay, hình như muốn nói "men, dessverre!" (nhưng rất tiếc).

Hanssen không đá động gì đến chuyện của cô gái. Ông muốn cô sẽ tự mình nói về mình, một khi cô hoàn toàn tin tưởng ở ông. Có thể là cô sẽ không nói gì cả. Nhưng ông tin là rồi một ngày nào đó, cô sẽ kể cho ông nghe về những gút mắc đau thương của cô.

Lên đến thăm kế tiếp của bác sĩ Hanssen là vào ngày lễ Phục Sinh. Hương có vẻ hồng hào hơn. Hôm ấy cô mặc áo dài màu hoa cà, cô cao kiêu Tàu. Mái tóc...

-Có cắt tóc rồi sao? Trông như tài tử Nancy Kwan dạo nào.

Hương cười, má đỏ hây hây:

-Đoạn tuyệt dĩ vãng.

-Dĩ vãng giúp chúng ta nghị lực mà đi tới.

Mái tóc ngắn đen tuyền run run theo nhịp nói, Hương nhẹ nhàng:

-Này ông, tôi định thuật cho ông nghe về những gì đã xảy ra trong cuộc đời tôi. Vâng, dĩ vãng sẽ cho ta nghị lực để mà đi tới. Ông nhìn xem, trên bàn học tôi có cái hình con bé con...

Hanssen đứng lên, lấy cái khung hình. Đứa bé gái độ 3-4 tuổi. Đứng dưới gốc cây trong ánh nắng chói chang. Tóc cắt ngắn, và cái răng cửa sún trông buồn cười.

-Con tôi đó.

Rồi giọng đều đều, Hương kể lại:

"Tôi không biết cha nó là ai. Có đến 5-6 tên cướp biển thay phiên hành hạ tôi. Đó là lần đầu tiên tôi biết đến ông. Trời ơi. Khi tôi tỉnh dậy thì thấy đã nằm trong khoang tàu xa lạ. Trên mình đắp cái chăn hôi hám. Bên cạnh có một tên lạ mặt. Đen đũa. Hắn nói bằng một thứ tiếng Anh lơ lớ:

-Ghe cô đi rồi. Cô ở đây với tôi. Làm vợ tôi.

"Tôi thét lên, hãi hùng. Vậy là cuộc vượt biển tìm tự do của tôi trở thành vô ích. Hai chữ Tự Do đã được đánh đổi bằng cả cuộc đời con gái của tôi, bằng cái đau đớn cùng cực và với sự hiện diện của tên cướp biển này. Tôi oằn oại khóc than. Hắn quố cái mắ tẩu sang ngồi. Tôi ôm mặt, nín khóc.

"Tàu lệnh dềnh thêm ba ngày nữa. Những ngày những đêm những giờ phút hãi gãi gãi ôm ấp tôi, tôi run sợ và kinh khiếp. Nhưng hắn tỏ hết sức chiều chuộng và nâng niu tôi. Hình như hắn muốn tỏ cho tôi biết hắn cũng là một người văn minh có tình cảm! Tàu về bến hắn đưa tôi lên bờ, vào một căn nhà ven bờ biển. Xa lạ vô cùng.

Tôi được ăn uống, tắm rửa. Xong hắn đưa tôi vào một căn phòng, có giường có nệm. Trời ơi, tôi ở đó, là vợ hắn, suốt đêm suốt ngày."

Hương vật vờ. Cô phải cố gắng lắm mới nói ra được thành lời: những đau thương cô đã trải qua và đã phải dấu kín bao năm qua. Hanssen đưa cho cô ly nước trái cây. Hương tiếp tục:

"Tôi phải trốn. Nhưng biết bằng cách nào. Cửa khóa chặt. Bên ngoài cửa sổ là biển, rồi hai tên gác cửa cứ lang vãng không thôi.



Một tháng trôi qua. Rồi hai tháng. Tôi cảm thấy trong người mệt mỏi, khác lạ. Mình có thai chăng? Mình có thai chăng? Trời ơi, kết quả hôn mau rồi vô tội vạ, con của tên cướp biển. Tôi muốn chết. Phải liều, thà chết. Tên gác cửa hờ hênh để cửa mở, sau khi tôi đòi hắn mang vào cho tôi cái khăn tắm. Chúng cũng nghĩ là tôi đã băng lòng làm vợ tên chúa đảng, nên không canh chừng lắm.

"Tôi lên ra cửa và chạy băng vào phía rừng trước mặt. Bao nhiêu gió khắc trời qua, tôi cũng không biết nữa. Chạy, chạy! Và rồi tôi đã được sự cứu giúp của tàu Cap Anamur. Tôi được đưa vào bệnh viện điều trị.

"Cái bào thai ngày một lớn trong tôi. Váy dấp không ngừng. Tôi xoa xoa bụng mình, cảm thấy yêu thương đứa con. Ở đất nước xa lạ, chung quanh là những người xa lạ, chỉ có đứa con là của riêng mình. Thấy vui. Nhưng! Những đau thường ngày qua, 5-6 tên hải tặc và trong khoang thuyền chật hẹp, tên chúa đảng có cái đầu quần, đổi vai trần lực lưỡng, bàn tay nhám hần xoa lên thân thể tôi. Tâm thần hần thực gần. Tôi lắc đầu, nhắm mắt. Khung chịu trong cái bắt lực ngọt ngào. Tại sao? Tôi không biết nữa.

"Tôi muốn phá thai. Rồi lại muốn giữ lại Đứa bé không tội tình gì. Chỉ có những tên đàn ông điên cuồng ấy là tội lỗi ngập đầu. Chúng đã cao bay xa chạy.

"Thế là tôi sinh được một bé gái. Cái đầu xé thịt, rồi nổi xa nhà,

thần gái có đơn trong hoàn cảnh đau khổ này, mọi điều mọi thứ đè nặng trên tâm thân con gái tội nghiệp của tôi. Đứa bé có nước da đen, cái mũi tet và đôi chân ngắn. Chỉ có cái mũi hếch hếch và cái miệng chum chim là của tôi. Tôi ngắm đứa bé. Gọi nó là con chăng? Hay là kẻ thù? Tôi nhắm mắt. Giá mình chết được hay cả hai cùng chết thì dễ biết chừng nào. Nhưng tôi vẫn sống. Và được ưu tiên đi Mỹ. Nhưng tôi từ chối. Và tôi nghe nói về Na Uy. Ở thực xa tận gần Bắc cực. Tôi không muốn đi Mỹ để phải đối diện với anh chị tôi. Tôi lên Bắc Âu sống với băng giá và chôn vùi dĩ vãng.

"Tôi sợ hãi mọi người. Nhất là đàn ông. Khi mà họ khám phá ra tôi, với cái di vãng như nhớp đó, họ có tha thứ cho không? Năm, sáu tên hải tặc, tôi tên chúa đảng rồi những ngày tháng sống với hắn. Có những đêm khuya thức giấc, tôi sợ soạng trên mặt đệm gối. Giật mình hoảng sợ củ tương đụng vào người hắn. Và hơi thở hắn. Và vong tay hắn lại ôm choàng lấy tôi, vô vập không ngừng.

"Sở kiếp tôi sao bất hạnh. Tại sao tôi không thể có quyền sống bình thường như những người con gái khác?"

Hương ngưng kẻ. Trần cô ướt đầm mồ hôi. Tay cô lạnh giá. Ông bác sĩ tâm lý đưa cho cô mẫu khăn giấy. Ông nói:

-Trong sự đau khổ có cái hạnh phúc và niềm hạnh diện. Còn con

bé ra sao?

-Trước khi sang Na Uy tôi gửi nó lại cho viện Dục Anh Mã Lai. Tôi không có can đảm mang nó sang đây. Nó phải sống với dân tộc nó. Tôi chỉ là người giúp nó thành một con người trong chín tháng mười ngày ngắn ngủi.

Thế nhưng, trong những ngày cô đơn ở Na Uy lạnh lẽo này, sự nhớ nhung đứa con còn sót lại đầu đó...Càng lúc càng đậm thắm trong tôi. Tôi liên lạc trở lại với Viện Dục Anh, gửi tiền về nuôi con bé, và vừa rồi tôi nhận được hình nó. Nó muốn sang đây ở với tôi. Cùng phần đàn bà con gái, tôi không đành lòng ngoảnh mặt quay lưng với con bé, với đứa con gái của tôi. Tôi sẽ đón nó sang đây ở với tôi. Chắc trong bước đầu con tôi về đây, sẽ khó khăn lắm. Cho nó. Cho tôi. Và cho các bạn bè đồng hương của tôi.

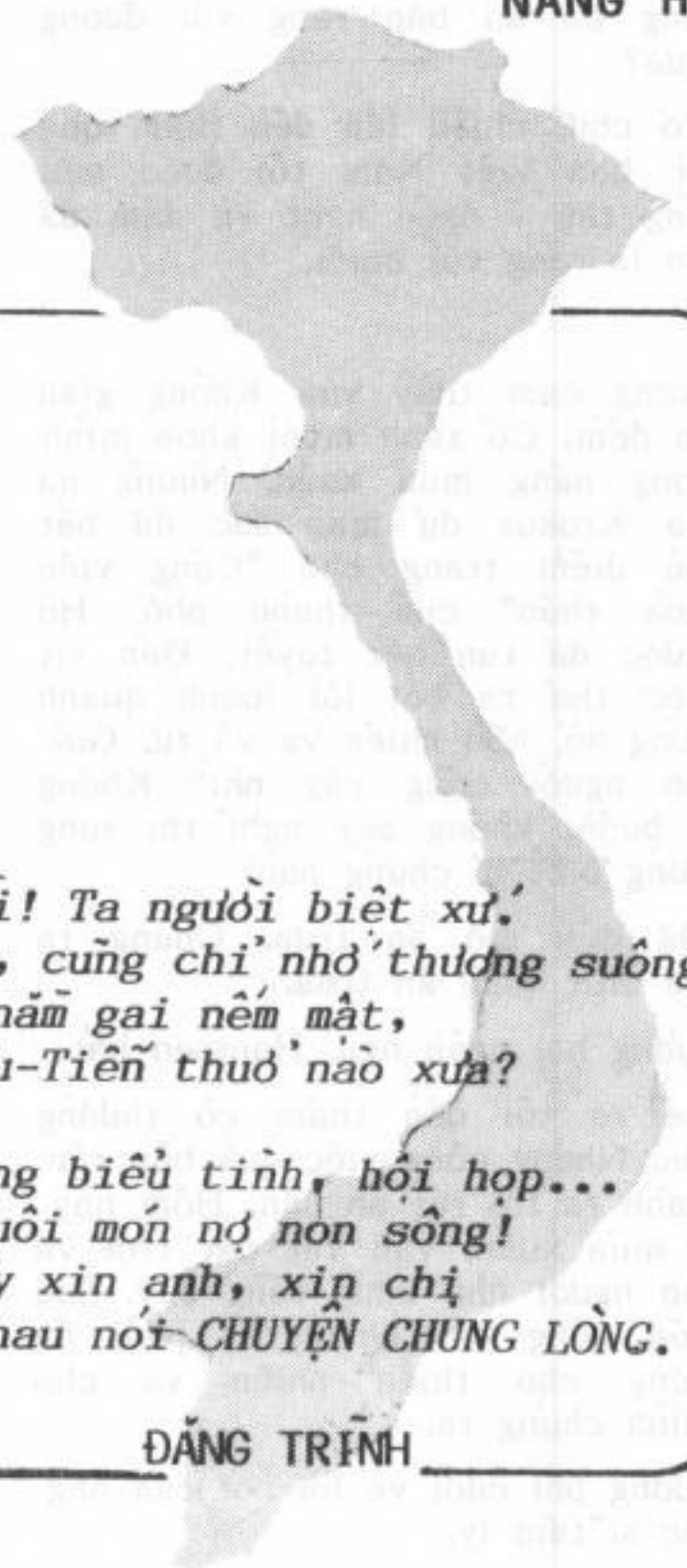
Bác sĩ ơi, tôi khổ lắm.

Ông bác sĩ bước ra khỏi căn nhà chung cư. Ông hứa sẽ trở lại thăm người đàn bà trẻ.

Mùa hè rồi sẽ đến. Và sẽ mang theo nắng ấm và hy vọng. Cũng niềm tin.

Oslo, tuần lễ đầu tháng mười, 86

NẮNG HẠ



tháng tư 87

Trời Na-uy mới hừng lên chút nắng
Mà lòng ta cháy rục lửa căm hờn.
Mười hai năm rồi! Ta người mất nước!
Khó nhọc nào và đau xót nào hơn?

Anh em ta ai còn, ai đã mất?
Ai vẫn nhọc nhằn tù ngục quê hương?
Ai đã ra đi vui thân đây nước?
Ai có chờ mong khúc hát lên đường?

Mười hai năm rồi! Ta người biệt xứ.
Nhớ thương hoài, cũng chỉ nhớ thương sông!
Ai trong ta đã năm gai nếm mật,
Nuôi thù như Cầu-Tiền thuở nào xưa?

Tháng tư nào cũng biểu tình, hội họp...
Để yên lòng, người môn nợ non sông!
Tháng tư này hãy xin anh, xin chị
Ngồi lại cùng nhau nói CHUYỆN CHUNG LÒNG.

ĐĂNG TRINH



LÂM CẨM

NGÀY OAN TRÁI

Lâm Cẩm, nhớ cách đây khá lâu có đọc cộp đâu đó một tờ tạp chí văn học xuất bản bên Mỹ, có một bài thơ của nhà văn XXX gửi lâu tư trong nước ra. Bài thơ Lâm Cẩm không nhớ tựa đề là gì, nhưng khá dài và nội dung điển tả niềm đau thương thống hận của tác giả sau ngày 30 tháng 4. Lâm Cẩm tui nhớ như in trong lòng hai câu thơ này:

*Năm năm cứ đến ngày oan trái,
Ta thấp hướng lòng để nhớ thương...*

và cứ mỗi năm, vào cái thời điểm đau đớn này hai câu thơ ấy lại hiện ra. Rõ 30 tháng 4 là ngày oan trái đã kết liễu cái chế độ tự do e oặt của miền Nam để khai trương cho cái Cửa hiệu xếp hàng cả ngày (CHXHCN) của Bắc và Đàng.

Chính bởi cái ngày oan trái ấy mà năm, bảy trăm ngàn "ngụy quân", "ngụy quyền" bị đưa đi cái tạo *mut mùa Lê Thủy*. Lấy câu thơ Tây Tiến đây hào khí của Quang Dũng ngày nào "Áo bào thay chiếu anh về đất" mà sửa thành "Thân trần không chiếu, anh về đất" thì quả là hợp cho chuyến đi...taù suốt đây tui nhục, đau lòng của những người tù cái tạo. Và cho đến nay ai biết được còn bao nhiêu tâm thân tàn mà đại sống đó, chết đó trong các nhà tù cái tạo ở góc núi này, bià rừng nọ?

Cũng chính do cái ngày oan trái này mà hàng triệu người đã phải gạt nước mắt ra đi. Bao nhiêu người đã vui thây trong lòng cá? Bao nhiêu cuộc đời đã tan nát dưới bàn tay hải tặc?

Phải chi Lâm Cẩm này có được tài làm thơ cỡ một phần trăm của Nguyễn Du tiên sinh cũng nguyện bất chước cụ mà làm một bài văn tế bi hùng sứt mũi để đọc lên trong ngày oan trái 30 tháng 4 này để mong người dưới suối vàng thấu cho!

Từ cái ngày oan trái khôn nạn ấy, Lâm Cẩm tui đã coi như mình mất mẹ nó cái đất nước khôn khổ mà thân yêu của mình rồi! Lâm Cẩm tui hết bị bắt đi cái tạo đến bị bắt đi kinh tế mới, quả là nhà mình mình không được ở, ruộng mình mình không được cấy, miếng mình mình không được nói điều mà cái bụng mình muốn nói. Mình sống ở đất nước mình mà cứ bị coi là **ngụy tức là bọn giặc thời tha** và cứ bị đối xử như bọn giặc thời tha thì còn cái nước mẹ gì?

Thế mà có ông cãi rằng thì là: nước mình còn, mình chỉ mất chính quyền thôi! Rằng phải nghỉ nước, mình còn thì mình mới có thể lấy lại được, chứ nghỉ nước đã tiêu điều...thiên đường Các-Mác rồi thì làm sao mà giặt lại được... , thì lý luận vậy cũng thông. Nhưng Lâm Cẩm tui hỏi ngại đây, vì cái dân coi mình đã mất nước thì mới không còn chỗ để trở lại, còn dân coi mình còn nước thì chắc vẫn thăm thọt theo đám kinh tài Việt cộng lâu lâu làm một chuyến về *thăm quê hương* được, trước làm một màn buôn lậu vật đồ la, hột xoăn, sau là góp phần tiếp sức cho Đàng có thêm tí ngoại tệ để sống mạnh, sống dai...

AI LÀM AI MẮT NƯỚC?

Câu hỏi này từ lúc Lâm Cẩm tui dong buồm đi tị nạn tới lúc gần đây chưa thấy có ai trả lời nghe cho thật chí tình, chí li.

Có người bảo Mỹ làm ta mất nước.

Có người bảo tại cái ê-kíp tham nhũng thời nát của Nguyễn Văn Thiệu làm ta mất nước.

Có người muốn khời mích lòng ai bên đờ cho thời Trời, thế là Trời làm ta mất nước vậy!

Chỉ có ông Lê Văn Phúc bên Mỹ gần đây dám can đảm vô ngục xưng tội: "Tôi làm tôi mất nước". Phải, ông Lê Văn Phúc đã viết loạt bài xưng tội này đăng báo rải rác một thời gian và sau đó đã in thành sách.

Lâm Cẩm tui chỉ đọc lai rai một số trong loạt bài này trên báo LV chứ chưa được dịp đọc sách, nhưng đã thấy ông Phúc rất ư là "thành thật khai báo" cái "qua trình" tội lỗi của mình, những cái đã góp phần làm tiêu tung xí quách cái nước Việt Nam Cộng Hòa nhà mình. Chẳng hạn như làm việc tặc trách, qua loa, thích bay bướm, tán gái, đớp hít hơn là thi hành đúng bổn phận trách nhiệm của một quân nhân, một công dân của một nước đang đương đầu với tham vọng nguỵ ngụy của bọn giặc cộng bên trên vì tuyên 17.

Thưa ông Lê Văn Phúc, Lâm Cẩm tui rất phục sự thẳng thắn của ông. Phải chăng quyền sách của ông là cái gọi ý để mọi người tị nạn Việt Nam chia cái động từ "làm mất nước" kho khăn kia:

*Tôi làm tôi mất nước
Anh làm anh mất nước
Chúng ta làm chúng ta mất nước...*

Lâm Cẩm tui tự hỏi có khi nào tổng thống Nguyễn Văn Thiệu hoặc mấy ông lớn hết ra lựa *thời nước* còn dám bất chước ông Lê Văn Phúc mà lên tiếng: "Tôi làm chúng ta mất nước" hay: "Chúng tôi làm chúng ta mất nước" không?



Cái túi khôn



THĂNG NỔM

Gần như là hần không giao thiệp thân tình với ai trong cộng đồng người Việt tị nạn ở đây. Ngay cả trong những ngày hội Tết Việt Nam hay ngày 30 tháng 4 hàng năm người ta cũng không thấy hần tham dự. Điều đó chưa hẳn là lý do khiến hần trở nên một nhân vật đặc biệt. Bởi vì cũng có nhiều người khác có thái độ tương tự như hần. Nhưng những người ấy chỉ lảng lẽ mà tách liã đồng bào của mình. Còn hần thì không như vậy, chả hiểu tại sao mà tuy không tham gia vào các sinh hoạt chung mà hần lại biết rất nhiều chuyện về mọi người chung quanh. Hay nói cho đúng, rất nhiều nguồn tin được hần tung ra, giống như những mũi tên tám độc bắn đi bốn hướng mà không biết nhắm mục tiêu gì. Tình nguyện làm cái loa cho hần là một vài người trạc tuổi với hần và rất nát rượu. Những nguồn tin như thế thường được tung ra sau những bữa nhậu cuối tuần, nay ở nhà người này, mai ở nhà người khác. Phải nhận là hần có một lối lý luận khá chặt chẽ. Mọi ý kiến phê phán của hần bao giờ cũng được rao trước đón sau băng luận điệu: "Tôi nói ra đây là để các ông biết mà tìm cách xây dựng cộng đồng cho tốt hơn, để cho người bạn xứ họ còn nể trọng mình." Tất nhiên là một ý hướng tốt như thế rất dễ được mọi người tán thưởng, mà không hề thắc mắc là tại sao người có lòng tha thiết với cộng đồng như thế lại cũng là người chả bao giờ có mặt trong bất kỳ một sinh hoạt lớn nhỏ nào. Nhưng một người tự cho là mình tương trái, khôn ngoan và nhiều kinh nghiệm như hần cơ bao giờ lại có một hành động nào mà không có lý do đâu. Nếu hần không tham dự ngày Tết Việt Nam là vì: "Tôi chúc chớ ra làm sao cả, lối thôi luộm thuộm tư đâu tới cuối, chả có gì gọi là truyền thống dân tộc". Hần không đến dự những ngày Quốc Kháng 30 tháng 4 là bởi lẽ: "Năm nào cũng như năm ấy, từng đó sự việc, từng đó lời nói, chả làm thăng Việt công nào rúng một sợi lông chân hết". Tất nhiên là người ta lại rất dễ đồng ý với nhận xét của hần, bởi lẽ sự thực quả có như lời hần nói. Nhưng cũng không một ai thắc mắc thêm là tại sao hần không góp ý hoặc tham gia vào công việc tổ chức cho mọi sự tránh được những khuyết điểm kể trên.

Cứ cung cách như thế, hần mặc nhiên trở thành một cái túi khôn trong thiên hạ. Thiên hạ đây là một số người, chắc là nhờ phúc đức ông bà rất lớn, khi không sang đây chả cần làm gì mà vẫn có cái ăn, lại còn rủng rỉnh tiền bạc để sẵn sàng xách về một hai két bia hay nắm cô vài chai Remy Martel thơm phức.

Con người vốn có khả năng thích nghi với hoàn cảnh, với môi trường sống để tồn tại. Dù thời đại ngày nay là kỷ nguyên không gian và điện tử, nhưng nếu có những người vì hoàn cảnh mà phải lạc bước tới nơi rừng hoang núi thẳm, con người vẫn chứng tỏ rằng với hai bàn tay không vẫn vượt lên trên mọi thách đố của thiên nhiên, hướng chi là ở đây phải lo thích nghi với TV, Video, với những cuốn phim

chương dài lê thê, trong những căn phòng tràn ngập khói thuốc thơm và bia ngọt thì đâu phải là điều khó khăn lắm? Chỉ có điều là hình như giữa những chữ "Tôn Tại" và "Sống Như Con Người" có một ý nghĩa khác biệt lớn lắm. Nhưng bất chấp sự khác biệt ấy, vẫn có nhiều kẻ chỉ đang tồn tại trên mặt quả đất này, lại vẫn nghĩ rằng mình đang sống một cách rất khôn ngoan.

Trở lại với những điều khôn ngoan của hần. Khi hần chưa đi làm thì hần gọi những người đầu tắt mắt tối ở các hãng xưởng là đại. Đi làm cho có thì cũng đóng thuế hết; lương lãnh hơn tiền trợ cấp vài trăm bạc mà không biết bao nhiêu. Hần lý luận thế rồi xin đi học. Đi học thì hiển nhiên là một điều tốt. Cái truyền thống gần năm ngăm năm vẫn hiện của dân tộc ta bao giờ mà chả trọng các kẻ sĩ. Thế nhưng dù không ai có thể dự nghị gì về việc đi học của bất cứ ai, dù ở lứa tuổi nào và học ngành nghề gì, hần vẫn cứ phải lên tiếng biện minh giải thích. Hần bảo: "Đã sang đến các xứ văn minh này mà không đi học thì thật là ngu, nhất là lại có người nuôi cho mình ăn không rồi đi học nữa". Làm như thế hần sợ người ta nghĩ hần xin ghi tên đi học để trốn khỏi phải làm việc và kéo dài thời gian lãnh trợ cấp. Phải nhận là hần đi học thật là chăm chỉ, và trong thời gian hần đi học, những luận điệu công kích của hần có phần giảm bớt rõ rệt, chỉ thỉnh thoảng người ta nghe hần than phiền rằng các thầy cô giáo Na Uy thế mà cũng thiên lệch đảo đẽ. Đáng lẽ hần phải đứng nhất lớp mới phải, thế mà khi tổng kết cuối năm, hần vẫn phải đứng sau nhiều người và thường năm nào cũng phải nằm ở vente-liste. Nhưng cũng trong thời gian hần đi học này, việc học trở thành một bức bình phong kiến cố để hần núp sau đó mà từ chối tất cả mọi công việc mà cộng đồng muốn nhờ hần vì tin vào cái số học của hần. Dù thế người ta vẫn trầm trồ ca ngợi cái ý chí học hỏi ấy. Và cũng không mấy ai nhớ ra rằng trong ngôn ngữ Việt, chữ Học đi đôi với chữ Hạnh. Và trong quan niệm của các cụ ta về kẻ Sĩ, chữ Hạnh bao giờ cũng có một vai trò quan trọng.

Đi học mãi cũng chán, có một dạo người ta thấy hần đi làm. Và tới khi hần đi làm thì mọi người lại được nghe những lý luận rất ư là luân lý giáo khoa thư của hần. Hần nhắc nhớ luôn rằng con người là con nợ của xã hội, rằng việc đi làm vừa đáp ứng những nhu cầu vật chất, vừa thỏa mãn nhu cầu tinh thần của con người nữa. Những điều hần nói thật chí lý biết bao. Người ta lại cúi đầu khâm phục. Nhưng chỉ chưa đầy một năm thì người ta được biết là hần bệnh, và nghỉ làm. Cái bệnh của hần cũng là một căn bệnh mà không mấy ai dễ gì có được. Hần cho là vì học hành nhiều quá nên đầu óc bị căng thẳng. Cứ suy nghĩ nhiều là nhức đầu, buốt óc. Chao ôi, cái căn bệnh trị thức đến thế là cùng. Và ai cũng lại thấy rằng hần nghĩ việc ở nhà ăn tiền thất nghiệp là phải quá. Đâu có ai dám

thác mắc rấng không biết hãĩ dĩ trã nợ xã hội được đến đâu. Nhưng người ta lại được nghe những lời than phiền từ hãĩ, rấng người Na Uy thể mà kỳ thị hạng nãng. Hãĩ đi làm chẳng được giao cho những việc đứng với khả năng, bấng cấp của hãĩ, rấng trong số làm hãĩ bị chèn ếp dư' dội lấĩ...

Hãĩ trở' lại với lối sống và tác phong quen thuộc cũ. Thế mới biết rấng đời nhã, đời xe cõn đẽ, chứ đời được nhận thức và tính tình của con người thì thất lã một điều thiên nan vạn nan. Hãĩ cứ đứng ở bên ngoài tất cả mọi sự, nhưng không ngừng xãm soi đẽ mà dĩ kích, phẽ phán. Mà hình như cãng ngày những luận điệu của hãĩ cãng độc địa, sắc bén hơn. Nhưng nghĩ cho cũng thì đõ cũng lã một cách đẽ hãĩ tự chứng minh cho sự hiện hữu của hãĩ trên cõi đời này. Chỉ có điều lã cái cách chứng minh ấy hơi khác đời mà thôi.

Cho đến một hôm có kẻ nào tình nghịch bỏ vào thùng thư của hãĩ một tờ giấy có in một truyện trích từ sách "Cõ học tinh hoa". Truyện có đoạn viết rấng:

Cứ xu' với người mà góc gách, nghiêm ngặt quá là cái đại bệnh ở' đời.

Nếu làm người cư' vợ vớ một mình, tình nết khe khắt, lạnh nhạt, chẳng thân với ai thì thật là một hạng chướng ngại cho xã hội. Dù cho người phương chính, tình nết độc lập, cũng không phải là hạng ứng dụng với đời, chẳng qua là người nhất tiết quyền giới mà thôi.

Không ai được biết là hãĩ phản ứng như thế nào khi đọc tờ giấy. Mãi về sau mới có người được nghe vợ hãĩ thuật lại rấng hãĩ xé nát tờ giấy ném vào sọt rác, hãm hực bảo: "Cái bọn Việt Nam thật là lãĩ chuyện, chỉ giao du với người Na Uy thôi cho khỏe". Cũng lại không ai có dịp đẽ hỏi hãĩ xem là thế thì hãĩ còn nghĩ rấng người Na Uy cũng hay thiên lệch và cũng kỳ thị đã đẽ không?

Mà dĩu có dịp chắc cũng chẳng ai dám hỏi. Nhờ hãĩ lại dùng cái sắc sảo của hãĩ đẽ mà hỏi ngược lại rấng: "Thế thì nhà ông dĩ làm được những gì đáng kể cho cộng đồng, cho đất nước nào?"

Thì dĩ cũng là một câu hỏi không đẽ dĩ đẽ trả lời cho bất kỳ một ai.

THẮNG NỐM

đọc và cố động VƯỢT SỐNG





GIỚI THIỆU SÁCH

TÙY BÚT

TÁC GIẢ: VÕ PHIẾN
NHÀ X.B: VĂN NGHỆ

Tùy Bút I của Võ Phiến do nhà xuất bản Văn Nghệ ấn hành và ra mắt độc giả khoảng giữa năm 1986. Sách dày 336 trang, giá bán 12 Mỹ kim (ngoài Mỹ quốc thêm 2 Mỹ kim). Nhà xuất bản Văn nghệ do ông Võ Thắng Tiết là người sáng lập và điều hành nhà Lá Bối ở Sài Gòn trước đây, nay trở lại nghiệp cũ.

Tùy Bút I là ấn phẩm thứ hai của nhà Văn nghệ sau tập hồi ký "Đời viết văn của tôi" của Nguyễn Hiến Lê. Sách in trên giấy trắng, cỡ chữ trung bình vừa đọc, bìa sách trình bày trang nhã. Điểm đáng ghi nhận là sách được chăm chút cẩn thận trong việc ấn loát nên có thể nói hầu như không có sơ xuất về hình, ngã hay lỗi chính tả.

Sách chia làm hai phần: Quê hương và Ly hương. Phần Quê hương gồm 39 bài đã in thành sách dưới nhan đề "Đất nước quê hương" do nhà Lưu Thiêng ở Sài Gòn xuất bản năm 1973 và nhà Người Việt ở Hoa Kỳ tái bản năm 1976 thêm vào 10 bài khác đã có đăng báo nhưng chưa được in thành sách. Phần Ly hương gồm 5 bài, những bài này đã được in trong tập "Ly hương" viết chung với Lê Tất Điều do Người Việt xuất bản năm 1977 tại Hoa Kỳ.

Phần Quê hương được phân ra làm bốn. Mỗi phần nhớ này tác giả không đặt cho một tiêu đề nào cả, mà chỉ ghi là phần một, phần hai... Nhưng căn cứ vào nội dung, chúng tôi tạm xem phần một gồm những bài có tính cách linh tinh liên quan đến nhiều vấn đề khác nhau như về chiếc áo dài, về sự ăn uống, về sự lạt lẽo của tình người trong đời sống ở đô thị lớn - Sài Gòn - trong bài **Cái rét đô thị**, về cái nhân, về cái cưới, về cái chui... Phần hai gồm những bài có nội dung liên quan đến miền Trung trong giới hạn địa lý từ Huế vào xứ Chiêm Thành cũ (tỉnh Thuận Hải ngày nay). Phần ba gồm những bài có liên quan đến miền Nam. Phần bốn gồm những đề tài có liên quan đến người Thượng và vùng cao nguyên.

Phần Ly hương gồm có 5 bài ông viết vào các năm 1976-77 trong cuộc sống lưu vong ở miền Bắc Hoa Kỳ.

Tên tuổi và sự nghiệp của nhà văn Võ Phiến đã trải dài suốt quá trình hình thành và phát triển của sinh hoạt văn học miền Nam giữa hai biên cố lịch sử 1954-1975.

Nhà văn Võ Phiến đã góp mặt với văn giới miền Nam từ năm 1956 như là một nhà tiểu thuyết, 10 năm sau ông có khuynh hướng chuyển sang thể tùy bút. Tác phẩm đầu tiên trong loại này là "Tập bút" xuất bản năm 1965-66.

Theo nhận định của ông Nguyễn Hiến Lê trong bài tựa viết cho "Đất nước quê hương" hồi 1973 (được in lại trong ấn bản **Tùy Bút I** này) thì: "Tùy bút mới là thể dung nạp hết sở trường của ông, mới thật là đất cho ông dụng...văn".

Đúng như nhận xét của ông Nguyễn, trong **Tùy Bút** ta bắt gặp được tài nhận xét tinh vi, miêu tả sắc bén trong kỹ thuật tiểu thuyết của Võ Phiến cộng thêm giọng văn đôi khi dí dỏm một cách tinh tế hay mỉa mai một cách nhẹ nhàng mà thâm thúy.

Qua 303 trang sách trong phần Quê hương, độc giả được nhà văn Võ Phiến đưa đi qua khắp miền đất nước quê hương từ Quảng Trị vô Huế, Hội An xuống Bình Định, vô Sài Gòn-Chợ lớn, lân xuống Hậu Giang đến tận Cà Mau là nơi mà *gần, gù và gụ* đã trở thành ký niệm khó quên trong lòng tác giả (**Gần, gù và gụ** tr. 265). Ông lại còn lên miền cao nguyên để kể cho ta nghe những chuyện thú vị về cách đặt tên của người Thượng, về cách bắt cá trên núi của người Thượng, về sự thừa kế hôn sản của người em trong gia đình Thượng khi người anh chẳng may qua đời sớm...

Lan man từ chuyện này sang chuyện khác, như vấn đề nhân nha trò chuyện với chúng ta từ chiếc áo dài đến chai nước mắm, món gia vị, tô bún bò... Từ chuyện *ăn uống sự thượng* đến chuyện cúng giỗ, lễ bài sang chuyện hương nhân, chuyện hài hước cười cợt và thậm chí đến chuyện chửi tục, chửi thanh cũng được đem ra mổ xé, luận bàn. Lại có những câu chuyện bên lề lịch sử trong đó ông phân tích tâm lý thiên vị của nhà Nguyễn đối với nhân sự, cây cỏ miền Nam (**Huế đôi với trong Nam ngoài Bắc** tr. 175), chuyện di dân trên đường Nam tiến... cũng với những suy diễn, khám phá về ngôn ngữ, về thơ, về phong tục...

Trong phần Ly hương, tác giả đã có những bận tâm với thời tiết. Ông viết về mùa đông (**Lạnh** tr. 312), mùa thu, mùa nắng, mùa xuân ở miền đất tạm dung miền Bắc Hoa Kỳ bằng cái nhìn đầy khám phá không phải chỉ của một kẻ xa lạ đến từ miền nhiệt đới mà còn là của một nhà văn với những cảm xúc bên nhạy và những nhận xét tinh tế.

Nếu ở phần Quê hương ta gặp một Võ Phiến thông dong, thoải mái mở lòng kể chuyện *đất nước quê hương* trong những ngày còn ở quê nhà, thì ở Ly hương ta vẫn gặp một Võ Phiến với văn phong dí dỏm, mỉa mai nhẹ nhàng đó nhuộm thêm một chút bụi ngùi, một chút xót xa hiển lộ rải rác đó đây...

Tùy Bút I là một quyển sách đáng đọc. Đọc để hiểu thêm, để nhớ về *đất nước quê hương* (đã và đang phai mờ dần trong ký ức) và cũng để thấm thía, bụi ngùi với hoàn cảnh *Ly hương* bắt đầu đi hôm nay.

NGUYỄN TÂN

STAVANGER:

ĐI DỄ KHÓ VỀ

Kể ra cũng không dễ lắm. Từ Bergen: ba chuyến phà. Từ Oslo, từ Tønsberg, Đan Mạch: phải "phi" thôi (phi cơ chứ không phải...phi ngựa). Chỉ có Kristiansand với "cây bút nữ" duy nhất về tham dự buổi họp là "đương đài mà vui, ta cứ đi". Nhưng vẫn cứ là dễ, những con đường ấy, so với số phận Vượt Sông trước những cơn...sóng lớn, dám chìm xuống!

Buổi họp diễn ra suốt ngày thứ bảy 21.02.87 và sáng chủ nhật 22.02.87 một cách nghiêm chỉnh với kết quả "thật khích lệ", viết theo giọng văn của các nhà tướng thuật... "chuyên nghiệp". Ban Chấp Hành Trung Ương (BCH/TU) đã "thỏa thuận" với các anh chị tham dự về một vài nguyên tắc thành văn, mà vì văn hành chánh khô khan nên chẳng chép ra đây làm gì, chỉ xin ghi lại những điểm chính:

-Thành lập một Ban Biên Tập phụ trách thực hiện Vượt Sông "bên cạnh" BCH/TU không tùy thuộc vào nhiệm kỳ của BCH/TU, để tránh trường hợp mỗi lần bầu lại BCH/TU, Vượt Sông lại "ngắc ngư" một thời gian trong khi chờ đợi thành lập BBT mới. Điều này có nghĩa các BCH/TU trong tương lai có trách nhiệm thực hiện và phát hành Vượt Sông liên tục, không tùy thuộc vào sự thay đổi BCH/TU.

-Ban Biên Tập chịu trách nhiệm về hình thức và nội dung tờ báo và chịu trách nhiệm trước cộng đồng nếu có sự đi ngược lại tôn chỉ và mục đích của Hội. Những bài có ảnh hưởng quan trọng về phương diện chính trị, tôn giáo hoặc có thể phương hại đến sự đoàn kết của cộng đồng cần tham khảo ý kiến BCH/TU trước.

-BCH/TU phụ trách ấn hành, quản trị với kế hoạch "trước mắt" là thực hiện 4 số trong thời gian còn lại của năm 87 và sẽ tiến tới 6 số cho các năm sau.

Trên đây là các điểm chính của một "thỏa ước danh dự", danh dự vì nếu đôi bên "vi phạm" thì cũng không ai bỏ tù ai, nhưng cộng đồng sẽ phê phán, điều này còn...dễ sợ hơn ở tù!

Chương trình làm việc đã diễn ra "gần đúng" dù trừ vì anh chủ trì (lại phát ngôn kiểu cộng sản) thỉnh thoảng "vong vo Tam Quốc" chút chời nên chưa...đúng lắm!

Cuộc họp đã có kết quả, nhưng Stavanger vẫn "khó về" chẳng phải vì những cơn gió sâu đóng của Stavanger dịu dàng êm ái dễ cảm lòng người, nhưng chính là ở tình người, tình đồng hương, tình "cùng gánh vác việc chung" của Bà Con và Ban Chấp Hành Chi Hội Stavanger. Phải nói anh chị em tham dự chưa bao giờ "cảm động thế" trước những săn sóc, giúp đỡ ân cần và chu đáo của bản thân anh Chi Hội Trưởng, của toàn Ban Chấp Hành, của Hội Phụ Nữ mà chi Chi Hội Trưởng cũng là Hội Trưởng và của rất nhiều Bà Con khác. Ôi, được thưởng yêu thế này mà để cho Vượt Sông chìm xuống thì chỉ có mà...dộn thổ!

Anh em hẹn nhau mùa hè họp mặt ở Stavanger nữa, nhân Đại Hội Thế Thao Toàn Quốc kỷ 6, để lại được "lắm nũng" Chi Hội và Bà Con Stavanger đòi "tiết canh cháo lòng" dễ...lấy hứng làm báo!

NGƯỜI XƯ-MÙA

Chà có việc gì quan trọng nữa
mã sao ngồi đứng cứ không yên
tan số về nhà ăn rồi ngủ
đâu có chi đâu để phát phiền

Hờ hững trên tay tờ báo Việt
đọc dăm cái tựa muốn buông rơi
quốc hồn quốc túy nghe xa vắng
viên đá rơi vào đáy giếng khơi

Đôi khi cảm thấy dường như cũng
đã khá lâu rồi chả gặp ai
như con ốc nhỏ thu mình lại
trần trọc đêm đêm tiếng thở dài

Thì ra vẫn ngậm ngùi tâm sự
cuối cùng ta tròn được ta đâu
thẳng tẻ như một cơn nhức nhối
nổi nhức ẩn vào tim rất sâu

Hát nhằm vài câu cho đỡ nhớ
chỉ thấy ta càng thêm thấm thương
chiều qua gặp gã điên ngoài phố
niú áo đòi ta nợ máu xương

NGẬM NGÙI

TÂM SỰ

CUNG VĨNH VIỄN



Kristiansand ngày 15.03.87

Kính thưa Bác Dương Kiên
cùng các Bác ở Bergen,

Cháu xin giới thiệu cháu tên là Thục Khanh "tự" là "Bé Na", năm nay cháu lên 14.

Cháu biên thư này trước tiên là để hoan hô các Bác ở Bergen một phát vì nay các Bác đã chịu tái xuất giang hồ trở về với Vượt Sóng. Các Bác thấy cháu còn bé như rứa mà lại "xâm lo" chuyện người lớn chắc là lấy làm lạ chút chút phải không? Có gì đâu, tại cháu nghe lom Ba Má cháu nói chuyện với nhau trong bữa cơm đó thôi. Ba cháu nói Bác Dương Kiên, Bác Đào Quang Mỹ giỏi lắm báo lắm, nếu các Bác ra tay thì hết sảy con cào cào!

Thực ra cháu cũng chả biết chi về chuyện báo chí cả song thỉnh thoảng nghe Ba nói với Má riết rối nó cũng thành "vấn đề" cho cháu. Mà cháu cũng thương hay thích đọc Vượt Sóng lắm, có số nào mới về là cháu vô lấy dành đọc trước Ba cơ đấy. Cháu đọc số Xuân vừa rồi thích bài thơ của Di Mai nữa cơ. Cháu "giỏi dạng" như vậy mà cứ bị Ba máng hoài nào là hay với Má mua cho áo quần đẹp nè, nào chi thích nghe nhạc Pop của A-Ha hay Duran Duran trình diễn nè. Cháu tức nhất Ba cháu, một ông già lắm cảm và khó tính. Nhạc Pop nghe hay như vậy mà bảo là mỗi lần Ba nghe nó thì nhức đầu muốn phát điên lên được. Còn một chuyện nữa mà cháu tức ứa hơi đó là Ba gọi ban nhạc thân tượng Duran Duran của cháu là Ban Đau-răng Đau-răng

Mỗi khi Ba đi làm về thấy cháu thay vì đọc sách mà ngồi xem truyền hình chương trình nhạc trẻ thì y như rằng mỗi hôm như chực bửa Ba nói "A, con Na lại ngồi ôm cái ti-vi rồi". Ngồi trước ti-vi xem và nghe nhạc rõ ràng mà Ba gọi là "ôm cái ti-vi" các Bác xem làm sao không tức được cơ chứ! Cháu xin trở lại tờ báo Vượt Sóng bởi vì mục đích thư này là "nói về" tờ báo mà. Cháu nhớ trong bữa cơm Ba nói với Má rằng vừa rồi ở Stavanger có một buổi họp của một số các Bác từ các nơi khắp Na Uy, tư Đan Mạch đó về để lo cho sự sống còn của tờ Vượt Sóng. Ba cháu tố về ngưỡng mộ các Bác đã tự bỏ công bỏ của ngan dăm ra đi để lo việc chung cho cộng đồng người Việt tị nạn mình ở Na Uy. Ba kể thêm rằng trong số báo tới hướng đề tài về Ngày 30 tháng 4.

Cháu còn bé chưa biết chi về chuyện 30 tháng 4 nhiều lắm song cứ mỗi năm lại nghe Ba Má nói với nhau nên cháu dăm ra thuộc lòng. Cháu hồi 1975 chỉ mới 3-4 tuổi chi đó nên chỉ nhớ vào cái ngày đó ở Sài Gòn có "chuyện lạ" là xe tăng chạy âm âm vào thành phố rồi kẻ khác chạy ngược chạy xuôi hốt ha hốt hải, riêng Ba cháu thì ngồi gục đầu quẹt nước mắt ở trong một góc phòng khách. Đối với cháu đó là chuyện buồn. Mà đã chuyện buồn thì tại sao không cố gắng quên nó đi sao mà nhắc nhở mãi nó lại làm chi? Cháu thì thích vui thôi, cháu không muốn bắt chước người lớn cứ khi thì chặc lưỡi khi thì mặt dăm dăm một đống rồi nè cháu mà xí-net một cách vô cơ!

Vậy thư này cháu biên đến các Bác để đặt một số câu hỏi kính nhờ các Bác tài cao hiểu rộng giải đáp cho cháu với chú Ba Má cháu thì hết thuộc chửa rồi mỗi ngày chi biết có la máng cháu đủ điều mà thôi.

-Cái chuyện Ba Má cháu hay máng cháu về chuyện nghe nhạc trẻ vui tươi như

vậy là vì sao? Tại sao Ba Má cháu không thích vui tươi mà thích buồn bực mãi?

-Tại sao Ba Má cháu cứ hề mở miệng ra là bắt cháu phải học, học và học mà thôi?

-Mỗi năm vào ngày 30.04 thay vì than khóc, trách móc này nọ thì làm một cái chi vui tươi hơn được chẳng? Hay là làm một cái chi tích cực như nói đến chuyện đánh lại cái thằng Việt cộng đã làm cho mình đau khổ như thế có được chẳng?

Nói đến chuyện đau khổ, cháu lại thấy cái vô lý của Ba Má cháu. Ai đời ở Na Uy này tối ngày có ti-vi màu xem, lại thêm có nhiều chương trình qua hệ thống vệ tinh coi đã con mắt quá chừng thế mà cháu thấy có cực khổ gì đâu? Chứ mấy cô mấy chú bên Việt Nam biên thư qua nói bên nhà mọi người đâu biết cái ti-vi màu cái Video là cái chi chi. Vậy sao mà Ba Má cứ nói với nhau là muốn ai đó giải phóng Việt Nam khỏi tội công sản để còn trở về? Bên nhà còn viết thư qua nói rằng mọi người đi lại khó khăn, đi đâu cũng phải xin phép politi trong lúc đó bên này muốn đi đâu chỉ leo lên xe lái cái vũ và một mạch thôi. Vậy bên Việt Nam cực khổ như thế trở về làm chi? Bên nhà cũng kể rằng mua cái chi cũng sắp hàng và xin phép lại còn không có tiền hay không có hàng để mua nữa. Ở Việt Nam cực khổ như rứa vậy trở về bên nớ làm chi?

Thưa các Bác, đại khái cháu có những câu hỏi thực tế như vậy xin các Bác trả lời giùm cháu với. Nếu các Bác có cho đăng bức thư này lên Vượt Sông thì cũng nhờ "kheo kheo" kể Ba Má biết được cháu kể chuyện bí mật trong gia đình lỡ bữa nào Ban Nhạc Trẻ A-Ha hay Duran-Duran qua đây trình diễn Ba Má cúp không cho tiền đi nghe thì chắc cháu... chết mất thôi các Bác ạ.

Cuối thư kính chúc các Bác luôn luôn vui, mạnh và đầy nhiệt tình để...trả lời cho cháu những thắc mắc chính đáng trên đây ở tờ Vượt Sông.

Nay kính thư,
Cháu THỤC KHANH

Em Thục Khanh thương yêu,

Hôm nay chi được "bác" Dương Kiên giao cho tra' lỗi thư em. Trước hết "chú" Dương Kiên, "chú" Đào Quang Mỹ đề nghị em từ nay đừng kêu bằng "bác", vì "chú cháu" nghe thân mật hơn và chú "bác" đã bị lợi dụng nhiều để lừa bịp cả dân tộc và đây trích thượng vô lỗi.

Chắc em cũng biết chi chẳng xa lạ gì với các em đâu, chi đã có dịp làm quen với các em một thời gian trên Vượt Sông, sau đó được "nghỉ phép không lương", bây giờ lại được "làm việc không lương" để cùng các em hàn huyên tâm sự, vun sồi khu vườn THIẾU NHI VƯỢT SÔNG này. Vui quá hé, các em thân mến thương yêu của chi! Lần này các cô các chú trong BCH Trung Ương và Ban Biên Tập Vượt Sông "có vẻ" quyết tâm cho Vượt Sông đến với bạn đọc và các em thường xuyên hơn trước, vậy chi em mình cũng "quyết tâm" thật nhiều, xem thiếu nhi có thua gì "người nhớn" không nhé? (Hơn là đáng khác ấy chứ!).

Bây giờ chi trở lại chuyện em của chi.

Be' Na thương mến của chi đi, chi hoàn toàn hiểu và thông cảm em thích nghe nhạc Pop của A-Ha, khoái Đâu-răng Đâu-răng (ây, xin lỗi em, Duran-Duran) trình diễn. Nói như thế không phải chi "vẽ phe" với em chống lại ba em đâu và chi cũng không đồng ý em gọi ba em là "ông già lắm cảm và khó tính". Theo chi hiểu thì ba má em chỉ mong em dùng nhiều thì giờ hơn vào việc trau dồi, học hỏi ví đời người như "bóng câu qua cửa sổ", người ta chỉ có một thời tuổi trẻ rất ngắn để dùi mài tiên bộ, mà sự học thì mệnh mỏng vô cùng trong khi bà vợ ở trường chi là một phân rất nhỏ, mọi người phải tự học lấy thật nhiều nếu như muốn tiên kịp bằng người.

Em viết "Mỗi khi đi làm về thấy cháu... ngồi xem truyền hình chương trình nhạc trẻ" thì đúng là em "ôm cái ti-vi" rồi còn gì? Như vậy chi e rằng em không còn bao nhiêu thì giờ để trau chuốt tâm hồn mình bằng những trang sách, những suy tư...

Còn em thích, ba em không thích nhạc trẻ, điều ấy hoàn toàn không có gì đáng nói. Mỗi thế hệ có một khuynh hướng thưởng thức âm nhạc, nghệ thuật khác nhau. Em cứ việc thích Duran-Duran, ba em cứ việc không thích Đâu-răng Đâu-răng và nếu em muốn "dàn xếp ổn thỏa" với thế hệ già, em chỉ việc mang ống nghe vào tai, ba em sẽ khỏi phải "nhức đầu đến phát điên lên được". Nhưng em

TRANG THIẾU NHI

cũng phải "dân xếp" với chính em nữa, dân xếp sao cho thích hợp giữa việc giải trí và học hành.

Bé Na ơi, như vậy là chị đã trả lời cùng một lúc hai câu hỏi tại sao ba má hay máng em về chuyện nghe nhạc và tại sao phải học. Chị chỉ thêm rằng việc học được gọi là "biển học", đã là "biển" thì mênh mông vô cùng, chúng ta phải học, học mãi mới hy vọng có được phần nhỏ nhoi nào sự hiểu biết. Chị khuyên em đọc lại bài "Tại sao cần phải học?" trong Tâm Hồn Cao Thường do Hà Mai Anh dịch để cảm động trước những lời thiết tha của bà mẹ khuyên con tại sao cần phải học, tại sao cần phải chiến đấu chống lại sự ngu dốt. Như vậy ba má em khuyên em học có phải là đã hết lòng yêu thương em, mong cho em thoát khỏi ngục tù tăm tối của sự ngu dốt không?

Riêng câu hỏi chúng ta có nên than khóc, trách móc vào ngày 30.4 mãi không thì chị hoàn toàn đồng ý với em là "KHÔNG" Nhưng "Không" không có nghĩa là cứ nên vui đi, quên đi ngày đen tối ấy của lịch sử khiến cả dân tộc Việt Nam hiện nay mất hết quyền làm người, trẻ em Việt Nam không được cắp sách đi học, hay phải học những giáo điều cộng sản, học trong cái chính sách ngu dân, nhồi sọ và tất nhiên chẳng được nghe A-Ha hay Duran Duran như em của chị đâu.

Chúng ta không quên ngày 30 tháng 4 nhưng đúng như em nói, không quên để làm cái gì tích cực chống lại cộng sản giải thoát đồng bào hơn là cứ ngồi đó thở than, trách móc.

Sau hết em trách ba má em "vô lý", Việt Nam khổ như thế, ở đây sướng quá sao cứ muốn đánh cộng sản để về làm gì? Em chị ơi, em đi học ở trường chắc thầy cô giáo có dạy em những câu như "Chim có tổ, người có tông", "Chim Việt đâu cành Nam", em có hiểu hết ý nghĩa những câu ấy không? Con chim còn biết nhớ Tổ, con ngựa Hồ còn biết hí lên khi ngọn gió Bắc thổi về (ngựa Hồ vốn ở phương bắc bị bắt đưa về phương nam), con vật còn vậy huống chi là con người. Đất nước

minh đau nghèo khổ vẫn là Tổ Quốc, là Quê Mẹ, là nơi Chôn Nhau Cất Rồn, là nơi có ba con họ hàng thân thích, là nơi có đồng bào ruột thịt, là nơi ghi dấu vết của bao Tiên Nhân, Anh Hùng Liệt Nữ đã dày công vun sồi, đắp bồi, làm người ai không muốn trở về?

Ở Na Uy đau sướng mấy ta vẫn là "ngoại kiều". Người Na Uy lịch sử với ta lắm vẫn là "lịch sử với một người lạ". Còn trên quê hương mình, em ơi, tuy thiếu thốn đầy nhưng tiếng cười, giọng nói, ngay cả đêh tiếng khóc, lời than cũng thấm mật, cũng "Việt Nam làm sao" ấy! Thế thì cái Ti-vi màu, cái xe hơi "láng" có phải là cái ràng buộc ta hơn "Tình yêu của Mẹ", Mẹ Việt Nam đã đứt ruột sinh ra ta, đã yêu thương ta và đang mong ta trở về hay không?

Chúng ta ra đi đây không phải vì những tiện nghi vật chất mà chỉ vì chúng ta muốn sống Tự Do đây thôi. Thế thì nếu một ngày Việt Nam có Tự Do, tại sao chúng ta lại không trở về? Trở về để xây dựng lại đất nước với những học hỏi hiểu biết của chúng ta ở đây thì nước ta cũng giàu mạnh, vì nước ta vốn rất phong phú về tài nguyên thiên nhiên và sức người, thì đâu phải chấp nhận mãi nghèo khổ thiếu thốn đâu? Hẳn vì vậy mà ba má em mới thường khuyên em cố học để sau này về giúp nước.

Bé Na thương yêu,

Chị viết cho em khá dài rồi đây nhỉ? Chị vẫn còn muốn viết nữa nhưng lại sợ chú Dương Kiên la dãi quá, mời đi chỗ khác chơi. Thôi em cứ theo dõi Vượt Sông, rồi em sẽ hiểu nước mình hơn, và em sẽ yêu nước mình tự nhiên như em thở vậy.

Giờ thì gì, nếu chẳng may em không được đi nghe A-Ha hay Duran Duran trình diễn thì cũng đừng...chết nhé, uống lăm.

YÊU EM RẤT NHIỀU,
Chị HUYỀN

các em rủ nhau

CÙNG ĐỌC

VÀ CÙNG VIẾT

• báo MĂNG NON

TỜ BÁO DUY NHẤT DÀNH RIÊNG CHO
THANH THIẾU NHI TẠI NA-UY

Địa chỉ liên lạc:

NGUYỄN ĐÌNH LƯU
Strandåveien 66
3135 TORØD



Chuyện ông cháu

LẠC HỒNG

Lạc nhảy hai bước một lên cầu thang vào nhà. Vừa xuống ba-lỗ cái bịch, Lạc hỏi em:

-Hồng ơi, cái gì thơm thế, cho anh ăn với, đói thấy mồ nê!

-Suyt, ông đang ngủ, khế chú! Em đang chiên "Pommes frites" đó, chờ chút đi.

-Ông đã dặn phải nói là khoai tây chiên, "bom" với "phit" gì.

Lạc và Hồng là hai anh em tuổi không chênh lệch mấy. Năm nay Lạc 14 học lớp 7 còn Hồng 12 học lớp 7. Anh em Lạc-Hồng may mắn chẳng những có ba má mà còn có cả ông nội ở Na Uy. Ba má và Lạc-Hồng vượt biển được tàu Na Uy vớt định cư ở Bergen từ năm 1982, ba năm sau ba bảo lãnh được ông nội qua, gia đình đoàn tụ yên vui. Ba má đi làm cả, ông đã già ở nhà với hai cháu.

Hai anh em đang ngồi nhóp nhép nhai khoai tây chiên thì ông ở trong phòng bước ra, mỉm cười tử tôn:

-Các cháu ăn gì thế, ăn giờ này có ngang bụng lỡ cá bứa cơm chiều không. Ông có ngủ đâu, người già như ông ít ngủ lắm. Ông đang đọc sách đây!

-Ông đọc sách suốt ngày không chán sao ông? Cháu thì "cứ sơ đến sách là y như buồn".

-Chán sao được, chỉ tiếc là ở đây ít sách cho ông đọc quá. Sách Na Uy thì ông ... đâu hăng. Cháu nói "cứ sơ đến sách là y như buồn" nhưng một nha văn Tây Phương, Montesquieu nói: "...Tôi chưa lần nào buồn rầu đến nỗi đọc một giờ mà không hết buồn".

-Có thật đọc sách "hiệu nghiệm" như vậy không ông?

-Thật chú! Các cháu không nhớ hồi còn

ở Việt Nam khi bà chưa mất ngày nào hai cháu chả với bà kể chuyện cổ tích. Thế bà không phải là quyền sách hay biết nói là gì? Bây giờ các cháu đã biết đọc, cả tiếng Việt lẫn tiếng Na Uy, và bà đã mất, thì các cháu lại có hàng trăm, hàng ngàn, hàng trăm ngàn "bà nội" ở thư viện lúc nào mà chả sẵn sàng kể chuyện cho các cháu.

-Mấy "bà nội" này kể khó nghe quá hà ông!

Ông vuột râu cười hà hà:

-Không có gì khó mà không học được, người ta thấy khó chỉ vì người ta không muốn học đây thôi. Chắc các cháu cũng nhớ câu nói được nhắc nhớ rất nhiều của Nguyễn Bá Học: "Đường đi không khó vì ngăn sông cách núi, mà khó vì lòng người ngại núi e sông". "Đường" đây là đường đời, đường học vấn, đường đức hạnh, đường đến hiểu biết, đến thành công...

-Đường cát, đường phèn, đường tấu...

-Hồi nào Hồng, sao em lại dám nói leo ông vậy!

Hồng phụng phịu, dề môi ra như cái...mỏ.
Ông xoa đầu Hồng:

-Anh cháu mắng cháu thế là đúng đây. Cháu còn nhỏ không nên nói leo người lớn và nói "chọc quê" ông nữa.

-Thì tại vì ông "văn minh" cháu mới "dám" hồn chú bộ. Nhưng thôi, cháu xin chừa!

Lạc xoay sang hỏi ông:

-Khi này ông đọc gì thế?

Ông không trả lời câu hỏi mà lại hỏi lại Lạc-Hồng:

-Hôm nay các cháu có biết là ngày gì không?

TRANG THIẾU NHI

Lạc dờ ra. Hôm nay là ngày như...mọi ngày, ba má đi làm, Lạc-Hồng đi học. Hồng nhìn đồng hồ "hai cửa sổ" ba cho ngày sinh nhật vừa qua, quả quyết:

-Hôm nay là ngày thứ ba mừng bảy tháng 4 năm 1987, ông ạ!

-Ừ, thì thứ ba ngày 7 tháng 4 rồi, nhưng ngày mấy âm lịch kia?

Lạc reo lên như Archimède tìm ra định luật sức đẩy:

-Đúng rồi, hôm nay là ngày 10 tháng 3 âm lịch, ngày Giỗ Tô Hùng Vương.

-Cháu giỏi lắm, đúng đây, hôm nay là ngày Giỗ Tô.

-Cháu...không giỏi đâu, nhớ hôm nay ở trường có giờ tiếng Việt, được thầy giảng về Quốc Tô Hùng Vương cháu mới biết, chứ không thì cháu "mù tịt" rồi! Nhưng ông ơi, ông đã "học" về Quốc Tô mấy mùa năm về trước, ông biết hết rồi, ông cần gì phải đọc nữa?

Giọng ông bỗng buồn rầu:

-Thì tất nhiên ông biết rồi. Nhưng lưu lạc ở xứ người như thế này, người Việt mình không có một hình thức nào Giỗ Tô cho đúng đắn, có ý nghĩa, không lợi dụng Quốc Tô để che dấu mưu đồ riêng tư nên ông đành ở nhà mở sách đọc lại như một cách "thắp nén hương lòng" hướng về Quốc Tô.

Hồng hỏi:

-Tại sao ông không thắp hương trên bàn thờ mà lại "thắp hương trong lòng" hở ông? Nóng chết!

Ông bật cười, hăm rầu bực rưng rưng:

-Đây là ông dùng một thành ngữ trong tiếng Việt cháu ạ. "Thắp nén hương lòng" thì không phải là thắp hương thật đâu, mà ý chỉ muốn nói đề lòng tưởng nhớ chân thành đến một ai, một điều gì như đến công ơn dựng nước của Quốc Tô chúng ta chẳng hạn.

Ông quay sang hỏi Lạc:

-Thế hôm nay thầy giảng về Quốc Tô, cháu có hiểu không?

-Thưa ông, cháu hiểu. Nhưng có vài điều cháu chưa kịp hỏi thầy thì hết giờ, ông giảng cho cháu nhé?

-Ừ, nếu ông biết.

-Thầy nói rằng chúng ta tự xưng là con Rồng cháu Tiên thì cháu hiểu vì ông Lạc Long Quân là đồng dơi Rồng, bà Âu Cơ

là đồng dơi Tiên. Nhưng còn Con Hồng Cháu Lạc thì cháu chỉ biết Hồng là họ Hồng Bàng của các vua Hùng, nhưng còn Lạc là gì? Sở dĩ cháu thắc mắc vì tên cháu là Lạc, trước kia cháu cứ tưởng tên cháu có nghĩa là...đậu phộng, vì người miền Bắc gọi đậu phộng là Lạc, phải không ông?

-Ừ, đúng đây, nhưng tên cháu không phải là đậu phộng đâu. Ba cháu đặt tên các cháu chính là lấy ở hai chữ Lạc Hồng. Có hai giả thuyết về chữ Lạc, một là chúng ta vốn thuộc dòng Lạc Việt, tức giống dân sống về nghề làm ruộng theo thủy triều lên xuống, do đó có chữ "lạc điền". Đây là giả thuyết của cụ Hoàng Văn Chi nêu ra trong báo Độc Lập mà ông mới đọc. Hai là lấy ở chữ Lạc của Lạc Long Quân. Dù là gì đi nữa, điều này chỉ có nghĩa chúng ta luôn hạnh diện về Tô Tiên, nhớ đến Tô Tiên, truyền thống của mình.

Hồng cười khi khi nhìn Lạc:

-Hồng ngon hơn Lạc nhiều. Hồng là trái Kaki bán ở tiệm đó, ngon hết sảy, còn đậu phộng đó ồm!

-Liệu hôn, Lạc sinh ra Hồng đây, biết không?

Ông nghiêm mặt:

-Chúng cháu không được đùa cợt vô ý thức như thế. Chúng ta tự xưng là "con Rồng cháu Tiên", "con Hồng cháu Lạc" là để luôn nhắc nhở chúng ta rằng Tô Tiên ta đã dày công dựng nước, tinh thần vậy vũng vôi vôi như Rồng, tính cách cao quý đẹp đẽ như tiên. Chúng ta không cần biết Rồng, Tiên có thật hay không, nhưng chúng ta hạnh diện về Tô Tiên chúng ta cũng như người Nhật hạnh diện họ là con cháu của Thái Dương Thân Nữ, tức thân Mặt Trời nên họ dùng hình mặt trời để làm quốc kỳ. Từ hạnh diện đó, chúng ta giữ gìn truyền thống, rèn luyện tư cách, bảo vệ danh dự Dân Tộc, học hỏi để tiến bộ...Có như thế mới xứng đáng với công ơn của Quốc Tô, sao các cháu lại lấy thế làm đùa?

Lạc đưa mắt nhìn Hồng rồi cùng đứng dậy khoanh tay thưa:

-Thưa ông, chúng cháu đã biết lỗi rồi. Chúng cháu hứa không dám như vậy nữa.

Chuyện ông cháu

Lạc, Hồng là hai đứa trẻ "ngịch như quý, phá như ma" như mẹ vẫn mắng, nhưng cũng là hai đứa trẻ ngoan ngoãn, hiếu thảo, biết vâng lời ông, thầy và cha mẹ.

Ông nhìn hai cháu hiền từ:

- Ông không giận hai cháu đâu, chỉ muốn cho hai cháu hiếu mã thôi. Giờ này bố mẹ các cháu cũng sắp đi làm về rồi đấy, các cháu lo việc nhà giúp bố mẹ rồi còn sửa soạn ăn cơm, nghỉ ngơi, học bài ngày mai...

Hồng liền thoáng hỏi Lạc:

-Hôm nay anh quét nhà, còn em vo gạo nấu cơm phải không?

-Đâu phải, hôm nay là ngày lễ, em quét nhà chứ!

-Lễ đâu mà lễ, hôm nay là ngày 10 tháng 3 mà.

-Đừng có lí lặc, ai tính âm lịch. Hôm nay là "Den sjuende april..."i' a, chết anh rồi, cảm nói tiếng Na Uy trong nhà! Ủ, thì cho em vo gạo nấu cơm đấy, đồ...đồ...

Hồng vừa chạy vừa cười, vừa la bai bai:

-...đồ...đồ...con gái ăn hiệp con trai, xấu hổ!

Ông nhìn theo lắc đầu mỉm cười. Ngoài khung cửa, trời tháng tư đã bớt lạnh và sáng sủa hơn. Mùa xuân Bắc Âu đã về rồi, nhưng lòng ông vẫn trống trải.

MINH CHÂU



Chi Huyền đã năn nỉ "rối rã" với Ban Chấp Hành Trung Ương đề xin BCH móc hầu bao mua quà thưởng hầu Thiếu Nhi Vượt Sông mỗi kỳ đều có mục Đồ Vui có Thương.

Chi Huyền muốn thưởng các em không phải chỉ cốt lấy vui nhưng ước mong của chị là qua Vượt Sông, mỗi em có dịp ôn lại những hiểu biết về lịch sử, địa lý, phong tục, tập quán, ngôn ngữ...Việt Nam. Chị biết các em chảnh cần thưởng, vì các em cũng giàu ra phết, nhưng dù sao có thưởng vẫn có...vui.

Mỗi kỳ sẽ có 3 câu hỏi và 3 phần thưởng. Em nào giải đáp đúng cả ba câu thì sẽ được thưởng. Nhưng nếu có nhiều hơn 3 em giải đáp đúng thì chị Huyền đành phải bốc thăm cho công bình vậy. BCH/TU nhắc nhớ là hầu bao của BCH chỉ có thể thôi (Chị nghi mấy chú ấy xạo đấy!).

Các em cứ gửi giải đáp về địa chỉ Ban Biên Tập thì sẽ đến tay chị.

Chúc các em may mắn.

CÂU ĐỒ

Câu 1: Đền thờ Quốc Tổ tại Việt Nam được xây dựng nơi đâu?

Câu 2: Sông Vàm Cỏ tại miền Nam là phụ lưu của sông nào?

Câu 3: Qua 4 câu thơ dưới đây, các em hãy tìm ra 4 chữ trong tiếng Việt Nam:

Một mùa lá rụng, heo may,
Mọc RẬU thăm hỏi, giải bầy cũng nhau.
Thêm HUYỀN, hết bạn còn đâu?
SẮC vào chi' loại ngựa, trâu, heo, bò...
(Câu đố chữ của Thúy Liễu-Trondheim)

Câu đố dễ ợt, phải không các em? Còn thưởng gì à? A' a, cái đó bất ngờ, bí mật; phải đúng lúc mới "bật mí"!

CHI HUYỀN

BJØRNNEN SOVER

Sangielk

Bjørnen sover, bjørnen sover, i sitt lune hi.
Den er ikke farlig. bare vi går varlig.
men man kan jo, men man kan jo, aldri være trygg!

GẤU NGỦ

Nhẹ nhàng mà bước-Nhẹ nhàng mà bước.
Khi gấu đang say ngủ.
Không cho gấu hay biết chi-Ta đang vui chơi chôn đây.
Nhẹ nhàng mà bước-Nhẹ nhàng mà bước.
Khi gấu đang say ngủ.

Lời Việt: vũ thị nguyên

THĂNG VIỆT

VƯỢT BIÊN

DẶNG TRÌNH

Việt còn nhớ mãi buổi tối hôm ấy, đợi em Phương Nam ngủ xong ba má kêu Việt đến giường ngồi cạnh ba má. Việt cảm thấy lo ghê, chắc ba la vụ Việt đánh thắng Bá con ông công an khu vực. Thăng này y ba nó là công an khu vực nên ăn hiếp tất cả bạn học trong lớp. Bữa đó đi học về ngang chỗ vũng nước đọng, nó hát cái cặp của thăng Bình xuống nước. Thăng Bình vốn nhỏ con, ốm yếu lại bị thăng Bá đánh hoài nên sợ thăng Bá như sợ cọp. Nó đứng ôm mặt khóc. Việt thấy vậy tức quá la lên:

-Ba, mày chửi "cà chớn" vậy hả? Mày lờm cặp của thăng Bình lên không?

Thăng Bá quay lại sững sộ:

-Mày ngon hả Việt? Chuyện này có ăn thua gì tòi mày?

Việt nghe mặt mình nóng bừng lên vì tức:

-Sao không ăn thua. Thăng Bình là bạn tao. Mày có lờm cặp nó lên không?

Thăng Bá hát mặt đáp:

-Không.

Tiếng "Không" ấy vừa dứt, thì Việt đã nhào tới thoi vào mặt nó một cú. Không bao giờ nghĩ là ai dám đụng tới nó huống chi là đánh một cú như trời giáng vậy. Nó bị mất thăng bằng chới vời, Việt đập thêm một cái nữa làm cho nó té sấp xuống vũng nước. Nó ôm mặt dấy dựa làm nước bắn tung toé. Nhanh như chớp Việt cúi xuống nhặt cái cặp của Bình rồi nắm tay lôi Bình đi. Bình sợ quá xanh mặt, nói muốn không thành tiếng:

-Việt, sao...mày dám...dám đánh nó dư... vậy. Nó kêu ba nó thì chết.

Bây giờ Việt mới đâm hoảng, kêu thâm trong bụng "chết cha rồi", nhưng ngoài mặt vẫn làm bộ ngon lành:

-Phải đánh vậy nó mới bỏ thói hung hăng chuyên đi ăn hiếp kẻ yếu. Mày đừng lo, tao không sợ đâu.

Bỗng hai đứa nghe tiếng thăng Bá chửi ở phía sau:

-Mẹ tui bây. Tao về kêu ba tao lấy súng bắn chết cha tui bây cho coi!

Việt quay lại dờ nắm tay lên dọa thì Bá đứng khựng lại không dám đi tới nữa. Nhưng Việt vừa về nhà cất tập vở thì nghe Bá leó nheo ngoài cửa mét má Việt. Mặc cho Việt phân trần, má Việt la cho Việt một trận rồi còn hăm mét ba nữa...

Ba Việt hăng giọng làm Việt giật mình, trở về thực tại:

-Việt, hôm nay ba má có một chuyện quan trọng phải đợi em con ngủ mới tiện nói với con.

Việt lấy làm đau khổ vì chắc ba nói tới chuyện mình đánh thăng Bá chứ gì? Ai cũng sợ cha con ông công an mà Việt dám đánh Bá là chuyện quan trọng không phải sao? Ba Việt chậm rãi nói tiếp:

-Ba má quyết định gửi con cho bác Thuận để đi ra ngoại quốc...

Ba tiếng "ra ngoại quốc" làm Việt chưng hửng. Việt hỏi lại ba:

-Con đi ra ngoại quốc với bác Thuận?

Ba Việt khế gật đầu đáp: "Ờ, ra đó có đi Bình An lo cho con."

-Còn ba má với em Nam không đi sao? Con không đi một mình đâu!

Má Việt kéo sát Việt vào mình, nói nghẹn ngào:

-Ba má không làm thế nào để có đủ tiền đi hết cả gia đình. Ba má chỉ nghĩ tới con. Con cần phải có một tương lai sáng sủa. Con gần 11 tuổi rồi, con không thể sống ở đây để rồi vài năm nữa đi làm bĩa đồ đạn ở Cẩm-pu-chia...Con phải nghe lời ba má!

Ba Việt nắm tay Việt bốp chạt và lập lại lần nữa: "Con phải nghe lời ba má, nghe Việt! Tên con ba đặt là Ai-Việt có nghĩa là yêu nước Việt. Con phải luôn luôn nhớ điều đó nghe con! Con đi để học hành cho thành tài, cho nên người rồi một ngày kia con trở về..."

Sáng hôm sau, sau khi đưa em Nam tới trường mẫu giáo xong, ba má đưa Việt tới nhà bác Thuần ở đường Nguyễn Tri Phương. Trưa đó Việt cùng với bác Thuần trai, bác Thuần gái và chị Diệp, con gái bác độ chừng 15 tuổi ra xa cảng miền Tây mua vé xe đi về Kiên Hòa. Bác Thuần gái dặn Việt:

-Ba má con gọi con về quê bác chơi. Con phải đi theo chị Diệp. Chị ấy đi đâu con đi đó, đừng hỏi gì hết nghe!

Sau mấy lần sang xe, qua phà, lại xuống chiếc đò chèo. Bác Thuần trai bảo chóc nửa sẽ có chiếc thuyền máy đón vì quê bác gái còn xa lắm...Khoảng 6 giờ chiều thì gặp chiếc thuyền máy khá to. Chiếc đò cập sát thuyền máy. Có một anh thanh niên nắm tay Việt, chị Diệp và bác gái lên thuyền. Bác trai tự lên lấy. Bác hỏi anh thanh niên:

-Xong xuôi hết hả cậu Đức?

Anh ấy đáp:

-Dạ, xong hết. Đợi chú đến là đi thôi!

Việt nhìn vào khoang thuyền thấy đây người ngồi chật cả không có lối vào. Bác Thuần trai phải lên tiếng yêu cầu:

-Xin bà con vui lòng ngồi ép lại một chút. Tụi tôi có bốn người.

Việt nghe tiếng căn nhắc: "Chật thấy mô rồi mà còn dôn ép gì nữa, ghe nhỏ mà muốn chớ cho nhiều..."

Anh thanh niên tên Đức ban nãy chắc là người có trách nhiệm việc tổ chức chuyến đi này, cất tiếng:

-Bà con không nhường nhau mỗi người một chút được sao? Ai muốn thoải mái tôi sẵn sàng đưa lên bờ về nhà.

Nhờ thế mà gia đình bác Thuần và Việt mới được người ta nhích tới nhích lui nhường cho một chỗ chỉ vừa đủ đặt được cái đi ngồi.

Máy tàu nô bạch bạch đều đều, thuyền chạy phẳng phẳng giữa giòng nước phủ sa đục ngầu. Qua khung cửa sổ rất hẹp Việt nhìn ra ngoài: trời đã mờ tối, hàng cây bên bờ sông chỉ còn là những vệt đen sẫm. Buổi chiều thật êm. Buổi chiều thật buồn..

Bỗng Việt nghe có tiếng nói phía buồng máy: "Sắp tới cửa rồi đó, bề qua sát bên trái đi. Coi chừng trên đôn công an nhen. Nó kêu thì mở hết máy, tắt đèn mà chạy nhen..."

Tiếng xì xầm nói chuyện trong khoang im

bặt, Việt nghe cả tiếng muỗi vo ve và tiếng tim mình đập.

Độ 10 phút sau, Việt nghe giọng anh Đức như reo vui:

-Thoát rồi bà con ơi! Tự do rồi! Tự do rồi!

Bây giờ trong khoang mới trở lại ổn ào, người này kêu bắt đầu muốn ới, người nọ dặn chạy đúng hướng Mã Lai, người khác bàn cách làm hiệu cho tàu biển vớt...

Thuyền càng xa bờ sóng càng lắc mạnh, Việt nghe có nhiều tiếng ủa, ới và có tiếng căn nhắc: "Sao nhẽ chân người ta mà mua? Vô duyên vớ thôi chớ!" Ánh đèn lù mù từ buồng máy chiếu ra không đủ thấy mặt người. Việt chỉ nhìn thấy một đống đen lổn ngổn. Việt ngồi dựa vào bác Thuần. Chân Việt tê rần vì phải co lại quá lâu.



Thuyền lắc qua lắc lại, dập lên dập xuống, thoảng Việt cảm thấy bụng cồn cào, rồi đó ăn tứ bao tư tràn lên miệng như cơn chuyền động của một núi lửa dâng ào ào thảo trút. Việt mệt gãn đứt hơi, bụng thất lại...Oí xong Việt thấy đói, Việt thêm một ngụm nước. Mồi hớp nước xong khởi cô lại thốc thảo ới ra. Việt là người nắm chúi vào mạn thuyền như một cái xác không hồn...

Khi Việt tỉnh dậy trời đã sáng tỏ. Có ánh nắng rọi vào khe hở của mũi thuyền. Việt nghe thân thể rã rời. Việt đói quá. Bác Thuần bề đưa cho Việt một miếng nhỏ mì gói. Việt nhai ngón ngấu thấy ngon vô cùng.

Đến ngày thứ ba, anh Đức bảo thuyền đang ở trong hải phận quốc tế. Ai cũng trông gặp tàu qua đề được vớt. Nhưng rồi máy tàu bị trục trặc không chạy. Nước trong khoang không bơm ra được. Các bác các anh thay phiên tát. Việt cũng đôi tát, nhưng ai nấy chề Việt nhỏ, không cho. Đến chiều thì máy sửa lại chạy được, nhưng biển bắt đầu động mạnh. Thuyền lắc lư như

một gã say rượu. Trong khoang vang tiếng oí mua. Sóng đập vào thuyền ào ào. Rồi mưa! Rồi sấm chớp! Việt nghĩ tới ba má, tới em Phụng Nam. Không lẽ con chết chìm giữa biển sao ba má? Bỗng Việt nghe có bàn tay lay vai nó, giọng bác Thuần gái: "Việt, niệm Phật đi con, Nam Mô A-di-đà Phật cầu cho tai qua nạn khỏi!". Việt lắng tai nghe có tiếng cầu Phật, cầu Chúa râm ran...

Chắc nhờ Phật, nhờ Chúa che chở mà được bình an. Ánh nắng ngày thứ tư nhảy múa trên những lượn sóng. Một đàn hải diều bay dạo theo thuyền, buông những tiếng kêu oang oác. Người ta nói với nhau chắc gần tới đất liền rồi...

Bất chợt có tiếng ai đó reo lên: "Có tàu kia!". Chấm đen di động từ từ to dần, to dần... 200 mét rồi 100 mét. Trời! Một chiếc thuyền to bên hông, có những hàng chữ ngoằn ngoèo bên dưới có dòng chữ K.N.300. Có tiếng kêu thất thanh: "Tàu hải tặc!".

Vàng, đúng là tàu hải tặc. Nhanh như chớp nó đã đến sát thuyền Việt rồi. Mọi người trong thuyền im lặng, run rẩy. Ba tên hải tặc phóng qua thuyền tị nạn. Thằng nào cũng minh trần, quần ngắn đến gối, mặt mày hung dữ dề sộ. Cả ba đều lăm lăm vũ khí trong tay. Một thằng cầm mã tấu, một thằng cầm súng lục và một thằng cầm thanh sắt.

Thằng cầm mã tấu nói tiếng Việt giọng lớ lớ:

-Chủ ghe đâu?

Anh Đức đứng dậy, đáp giọng xuôi xị: "Đạ, tôi".

Thằng cầm súng lục nói một tràng tiếng của nó với hai thằng kia. Thằng cầm thanh sắt tiến lại anh Đức lột phăng cái đồng hồ và chiếc nhẫn của anh, rồi lại lục soát khắp người anh.

Thằng cầm mã tấu hỏi:

-Mấy dấu vàng đâu?

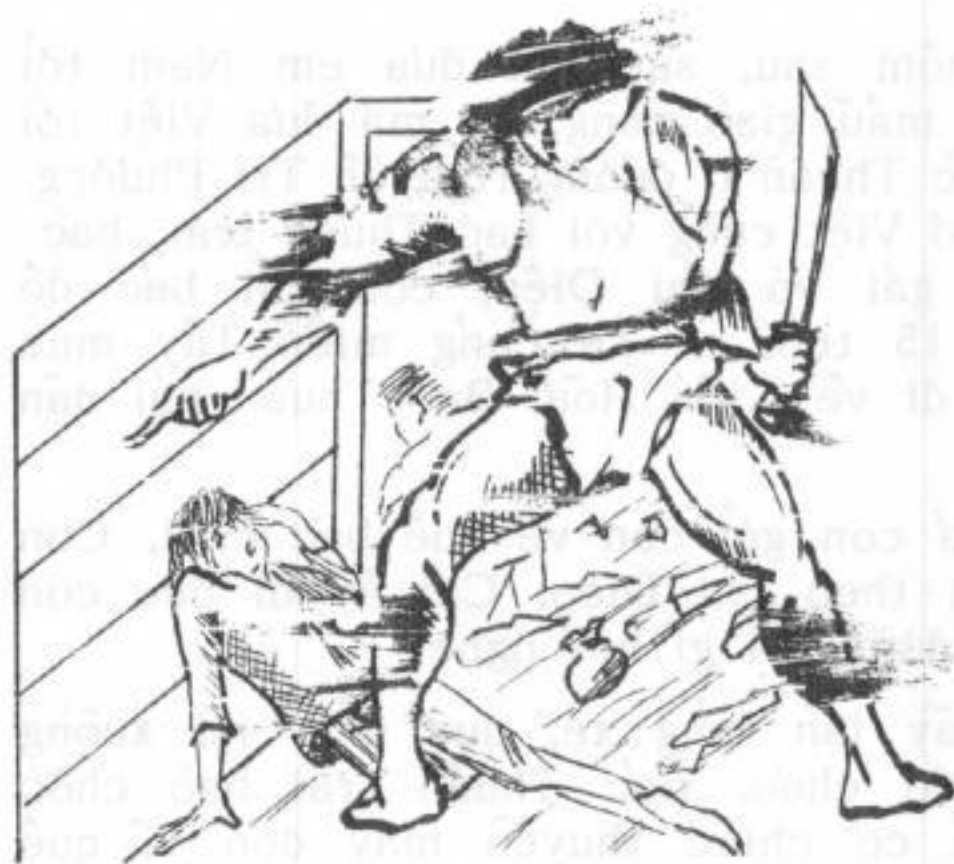
Anh Đức trả lời:

-Tôi không có.

Tên ấy nhào tới tông cho anh Đức một đập te' sập xuống và đầu vào máy tàu, anh kêu lên một tiếng đau đớn.

Tên hải tặc cúi xuống vớ lấy cái thùng nhựa tát nước quăng vào trong khoang thuyền cho mọi người ngồi chèn chúc. Nó ra lệnh:

-Đồng hồ, cà rá, vàng, đồ la bỏ vô đó. Ai dấu xét được tao chặt! Mau lên!



Việt thấy cái thùng nhựa chuyên đi và nghe có tiếng đồng hồ, cà rá bỏ vô đấy. Bác Thuần cũng phải tháo cái đồng hồ của bác. Cái thùng đi hết một vòng thì đưa ra cho tên cướp. Thằng cầm mã tấu đưa cho thằng cầm súng lục. Nó nói gì với nhau. Thằng mã tấu hét lên:

-Con gái ra đây hết. Mau lên!

Im lặng. Không ai nhúc nhích.

Bỗng Việt nghe có tiếng phi cơ từ từ rõ dần. Thằng cầm súng lục ngẩng nhìn máy bay rồi nói gì với hai thằng kia. Chiếc máy bay lượn vòng lại lần nữa. Bên ghe cướp chúng nó kêu vọng sang. Thằng cầm thanh sắt hăm hực dò thanh sắt bỏ xuống máy tàu mấy cái như điên. Rồi cả ba vội vã nhảy trở lại ghe chúng nó.

Chiếc ghe hải tặc mất hút trước khi chiếc máy bay vòng lại lần thứ ba.

Bây giờ anh Đức mới lôm côm ngồi dậy, cầu nhau chửi bọn cướp. Việt nghe tiếng ai nói:

-Tụi hải tặc thấy máy bay đi tuần nó sợ phải rút đi! May quá! Không thì khô' mấy chị phụ nữ".

Các anh thanh niên lại ghe giật máy mấy cái, máy nổ' lại. Ai cũng thở phào nhẹ nhõm:

-Mấy chú lăm ớn cho tụi chạy mau mau khỏi chỗ này chớ tụi hải tặc trở lại lần nữa thì chết!

Ghe chạy chừng một tiếng đồng hồ thì người ta hồ là sắp tới đất liền. Bác Thuần vịn vách tàu đứng lên nhìn, bác nói lớn xác nhận với mọi người:

-Đúng là đất liền rồi bà con ơi!

Ghe cặp vào đất liền. Anh Đức kêu bác Thuần đi nói chuyện dùm vì bác nói khá tiếng Anh. Ở trên đất liền thông thang dây cho anh Đức và bác Thuần leo lên.

Bà con trong khoang ghe nhao nhao lên:

-Xin cho nước uống, đồ ăn nghe máy ông.

Lại có tiếng khàn khàn: "Nhớ xin máy gói thuốc hút nữa nghe chú Đức".

Chỉ 20 phút sau thì anh Đức và bác Thuần trở xuống ghe. Việt thấy chỗ vết thương trên mặt anh Đức được dán băng. Bác Thuần đứng chỗ buồng máy trình bày sự việc cho mọi người biết:

-Đây là dàn khoan dầu của người Pháp. Họ nói họ cho chúng ta nước uống, bánh mì với lại dầu và chi' đương tới đảo Pulau Bidong. Từ đây tới đó chừng hai tiếng đồng hồ nữa thôi.

Rồi có tiếng kêu từ trên dàn khoan. Người ta thông dây xuống hai can nước, hai can dầu, một giỏ bánh mì và trái cây. Bác Thuần được giao việc phân phối đồ ăn và nước uống. Mỗi người được một phần tư trái cam, một phần tư trái táo và nửa lon nước.

Anh Đức ở sau lái bàn hướng đi với mấy anh thanh niên. Ghe lại nổ máy và tiến tới. Lòng mọi người đầy hy vọng.

Khoảng 2 giờ sau mấy anh lái ghe reo lên là đã thấy đảo rồi. Ai nấy xôn xao. Bác Thuần lên tiếng:

-Này, cậu Đức đi một lát máy câu cho ghe rần vô bờ rồi bà con nhảy xuống vô cho nhanh. Ghe thì máy câu phá thùng đề no chìm luôn nghen.

Việt không hiểu phải phá thùng ghe làm chi. Bác Thuần giải thích: "Để phòng nó đuổi mình ra biển trở lại. Nếu ghe mình chìm rồi thì không đuổi đi đâu được."

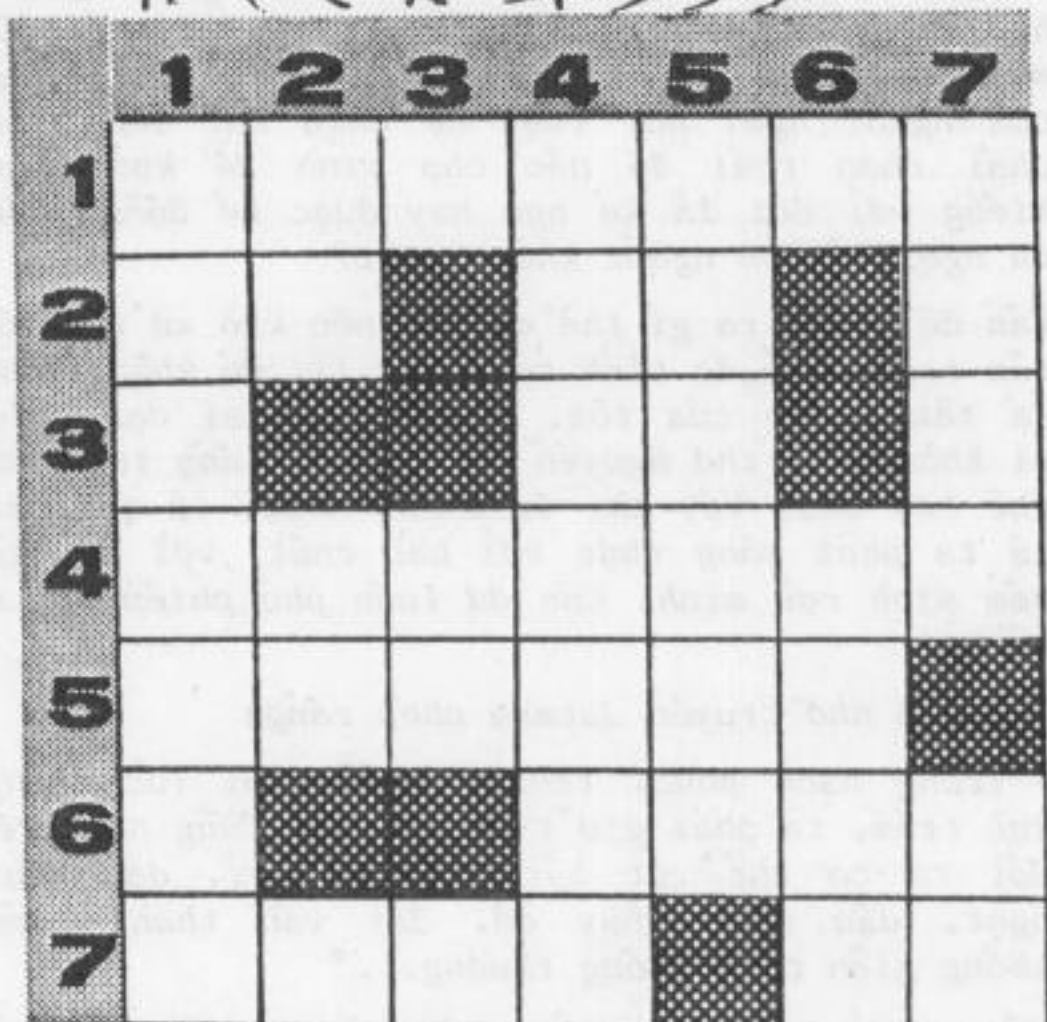
Ghe gần tới thì thấy trên bờ đây người đứng xem. Có tiếng anh Đức ra lệnh:

-Mở hết ga đi, rần mạnh vô.

Mọi người bị giật lên khi ghe rần vào bãi. Máy ghe tắt. Có tiếng hô: "Rồi, xuống đi bà con!". Mọi người chen lấn nhau nhảy xuống bãi. Bác Thuần trai đồ mấy túi hành lý do bác gái thả xuống. Rồi bác gái và chị Diệp cũng xuống tới. Mọi người lần lượt kéo lên bờ.

Việt nghe bác Thuần gái nói: "Cảm ơn Trời Phật! Tôi đây mới biết mình còn sống!".

Việt lầm nhảm trong miệng cái tên nó mới nghe cách đây mấy tiếng đồng hồ: "Pulau Bidong! Chào Pulau Bidon!"



ĐĂNG TRÌNH



NGANG DỌC NHƯ NHAU

1. Cái hân mất nước gọi là...
2. Chữ thứ hai của tên nước chúng ta đang định cư-Tiếng gà gáy-Hát.
3. Chữ gì tròn như quả trứng gà-Người miền Bắc gọi trái măng cầu là "qua..."-Mau tự đâu tiên.
4. Chế độ nào làm nước Việt Nam chúng ta điều đứng ngày nay.
5. Tên một loài loài "gân bún mà chẳng hôi tanh mùi bún".
6. Nước Việt Nam thuộc về châu nào?-Khi ai có điều gì đau buồn thì chúng ta nên...
7. Chữ "ngươi" tiếng Hán Việt là...Phản nghĩa của "nhiều".

(Xem giải đáp trang 54)



Sau một cuộc hành trình dài ngót 24 tiếng đồng hồ bay ngược vòng quay của trái đất, và nhanh hơn tốc độ xoay của quả địa cầu, từ bờ biển miền Tây nước Mỹ, vùng đất hứa của hàng trăm ngàn người Việt tị nạn hiện nay, tiểu bang California, tôi trở lại quê hương thứ nhì của mình, kể từ ngày phải cất bước lưu vong, tị nạn cộng sản. Tôi chưa kịp nghỉ ngơi cho lại sức, chưa kịp soạn hành trang ra khỏi chiếc va li cũ kỹ, công kênh thí thư tín viên đã đến trao cho những lá thư ân tình từ Na Uy gửi đến. Giờ này đây, chắc Na Uy cũng lạnh không kém gì quê hương của H.C. Andersen vậy mà sao những cánh thư này lại có thể truyền qua tay tôi một cảm giác nồng ấm xa đến thế?!

Sự bất khoan và dễ dặt đã kết tinh trong tôi kể từ ngày "bước chân xuống thuyền, nước mắt như mưa" đã tan biến ngay lập tức trước những lời lẽ chân tình của anh Ninh, anh Đàm. Tôi đọc đi đọc lại mãi câu tái bút của anh Nguyễn Quang Minh "...Vào đầu tháng 3, tôi có công việc đi Đan Mạch ít ngày, định ghé chào thăm anh. Nhưng cứ thắc mắc không quen làm sao mà ghé? Thành thử được gặp anh ở đây rồi ghé thì đỡ mắc cỡ hơn..." Lời người bạn trẻ có bút hiệu nghịch ngợm đầy màu sắc kiêm hiệp, Trương Vô Kỵ, mà tôi hằng ưa thích từ lâu đã khiến tôi quyết định nhanh chóng mua ngay vé máy bay đi Stavanger bằng mọi giá để những người bạn "văn kỹ thanh, bất kiên kỳ hình" có dịp gặp nhau một lần cho thỏa lòng mong muốn và cũng để đánh tan căn bệnh "mắc cỡ" trầm kha của người Việt ly hương.

Đến phi trường tân tạo Sola vào một chiều gió lạnh thấu xương, tôi không chút ngờ ngàng, lo ngại, vì biết chắc rằng anh chàng Vô Kỵ thế nào cũng ra đón và dù chưa một lần diện kiến cũng dễ nhận ra nhau thôi! Ví giữa đám đồng tóc vàng, mũi lõ, mắt xanh, còn ai khác hơn nữa với màu tóc và nước da bánh mật?

Duyên văn tự đã đưa đẩy cho tôi có dịp được gặp thêm nhiều văn hữu, cũng như các thân hữu đồng cảnh ngộ tha phương.

Cuộc trùng phùng giữa những con người đồng cảnh ngộ, tứ khắp nơi ở các vùng đất Bắc Âu, cách xa nhau hàng vạn dặm đêm hôm ấy tại nhà anh Trương Vô Kỵ sao mà đậm ấm, thiết tha đến thế! Những câu chuyện hân huyên đã kéo dài thâu đêm suốt sáng không ngừng nghỉ, mặc dù ai cũng biết trước hôm sau phải thức dậy sớm để làm việc theo đúng nghị trình đã hoạch định.

Suốt ngày thư bày họp bàn, thảo luận gay go để tìm một giải pháp ổn thỏa cho tờ Vượt Sông, nhưng mọi người, dù ý kiến khác biệt, vẫn hợp nhất trong một mục tiêu tối thượng phục vụ quyền

MỘT TẬP THỂ TAN VỠ....

ĐẶNG VĂN NHÂM

lợi và sự đoàn kết nhất trí của tập thể ngót 5 ngàn người Việt tị nạn sống rải rác khắp nước Na Uy núi đồi trùng điệp.

Là một người khách duy nhất đến từ một quốc gia láng giềng, trong suốt mấy ngày sinh hoạt tập thể, không một giây phút ngăn ngại nào tôi cảm thấy loé lên trong tâm tư ý nghĩ của con người ngoại cuộc. Tinh thần đoàn kết, ý chí hợp nhất, hăng động phục vụ tập thể của các bạn đătriệt tiếu cảm giác ấy trong tôi ngay từ giây phút bắt đầu.

Thế nhưng tôi không khỏi chạnh lòng, bùi ngùi khi một bạn hồn nhiên hỏi tôi về sinh hoạt tập thể của người Việt tị nạn tại Đan Mạch. Trước câu hỏi chân tình và thái độ thành khẩn của bạn, tôi cảm thấy sẽ phải vô cùng tủi hổ và nhất là có tội với lương tâm, nếu tôi trả lời bạn theo kiểu "đưa đơ", hoặc trả lời bạn cách giả trá, làm sai lạc sự thật, khiến bạn mang trong tâm khảm một ý tưởng và một hình ảnh méo mó về sinh hoạt của tập thể người Việt tị nạn tại Đan Mạch, mà trong số ấy có cả con người nhỏ bé, thấp hèn của tôi.

Tôi biết nói sao với bạn bây giờ? Nói cho trung thực ư? Dù đã xa quê đến ngót 12 năm trời, bây giờ tôi vẫn chưa quên lời cô nhân dạy: "Lời thật mất lòng!", và đồng thời người Đan Mạch cũng có câu: "Sandheden er altid ilde hørt" hay là "Sandhed er en sur kost". (Sự thật là món ăn khó nuốt) Hòn thế nữa, tục ngữ của dân Thụy Sĩ, Ratoromansk, còn nói: "Sự thật đem đến thù ghét" (Sandhed avler had) v...v... Vậy thì giữa hai thái độ: một của người khôn, không chọc giận ai, và một của người ngu, nói thật để chịu mất lòng, tôi phải chọn thái độ nào cho mình để khỏi mang tiếng với đời là kẻ ngu hay được kẻ đồng hương ca ngợi là con người khôn...vật?

Vấn đề chẳng ra gì thế mà trở nên khó xử với một tâm trạng đả đo tính toán chi li. Đó không phải là tâm trạng của tôi. Ở đời biết ai đại, biết ai khôn? Nhà thơ Nguyễn Khuyến đã chẳng từng nói thế hay sao? Vậy thì điều cần nhất, và quý nhất là ta phải sống thực với bản chất, với cá tính bẩm sinh của mình. Còn dư luận phù phiếm thì sá kể gì!

Tôi còn nhớ truyện Jataka chép rằng:

"-Trong hạnh phúc, trong phiên nào, lúc thăng, lúc trầm, ta phải giữ tâm như đất. Cũng như trên đất ta có thể vứt bất luận vật gì, dầu chua, ngọt, dầu sạch, hay dơ, đất vẫn thản nhiên, không giận cũng không thương..."

Vậy, dưới ánh mặt trời, bất kỳ nơi nào, lúc nào sự thật vẫn là sự thật.

Bạn với tôi, tuy hai mà một. Một hoàn cảnh, một ưu tư, khắc khoải cùng với một hoài vọng thiết tha. Tất cả các bạn cũng như chúng tôi đều là những người thuộc đủ mọi thành phần xã hội, đủ hạng tuổi tác, gồm cả nam, phụ, lão, ấu, đã với vả, lên lút thoát thân ra đi từ một xã hội tàn vớ từng mảnh vun li ti. Đến vùng Bắc Âu này, chẳng hen mã gặp, chẳng dựng mã nên, chúng ta lại có dịp tái sinh kiếp sống thứ nhì thừa thãi. Nơi vùng núi đối trùng điệp, với cảnh mặt trời mọc nửa đêm trên vùng cực bắc qua địa cầu, các bạn cũng gồm một số người đông đảo tương đương chúng tôi, những người không may đã phải định cư ở một vùng đất phăng li, nhìn từ trên cao xuống chẳng khác nào như những chiếc lá sen rách rưới phơi mình trên mặt nước biển mênh mông. Các bạn có những vị lãnh đạo tinh thần khả kính, thương yêu đệ tử Phật chẳng khác nào con chiên ngoan hiền của Chúa. Tinh thần bác ái của đảng Christ đã được thể hiện đúng đắn, không có chuyện kẻ chần chừ lạc hậu tự đồng hoá mình với đảng Cuu thế. Các bạn có cả những cựu quân nhân đã anh dũng, can đảm vượt thoát ngục tù cộng sản, đưa với tư thân luôn luôn theo đuổi thể mà chẳng bao giờ huênh hoàng tự thặng chức cho mình tư trung uỷ lên trung tá. Các bạn cũng có những người đồng hương trí thức, nhưng luôn luôn khiêm tốn, nhuần nhuong, không một lời ngông cuồng, tự khoe mình là hậu duệ của chúa Nguyễn Phúc Ánh.

Vượt lên trên tất cả mọi sự khác biệt nhớ nhạt, các bạn đã hình thành được một cơ cấu tổ chức Hội Người Việt Tị Nạn tại Na Uy cũng với nhiều Chi hội địa phương, kết tập đủ mọi thành phần phức tạp. Hội của các bạn, cùng với tổ Vượt Sông đã hoạt động công khai, danh chánh ngôn thuận, ngân sách chi thu minh bạch, khiến chính quyền

Na Uy phải tôn trọng. Điều này thực là một thành tích vang son chói lọi, mà nơi đây chúng tôi không khỏi tủi hổ, mơ ước thăm. Trên danh nghĩa, chúng tôi cũng có hội hợp pháp, cũng được chánh quyền Đan Mạch bố thí cho ít nhiều trợ cấp nhưng nghe đâu tất cả đều rơi vào túi áo khi của một vài kẻ bất tài, thất học, nhuệng lại háo danh, háo lợi, đang âm thầm liên kết với một vài tay sai nằm vùng có nhãn hiệu công sản chính thức để mưu đồ lợi lộc riêng tư. Từ một xã hội tàn vớ, chúng tôi đã bỏ nước ra đi, đem theo trong tâm khảm bao nỗi buồn thương uất ức, vì bị bóc lột, bị lừa bịp, nay tại nơi đất định cư này, chúng tôi lại tiếp tục bị lừa bịp, bị lợi dụng rồi trở thành chần nần, rời rạc, phân hoá... Một thái độ thành khẩn, chí tình; một lòng vị tha, khoan dung, một đức tính hoà đồng, trung thực là những chất keo sơn để gắn bó lại tập thể mạnh mẽ, phức tạp của người Việt tị nạn tại nơi đây đã hoàn toàn thiếu hẳn.

Tom lại, như tôi đã thưa với các bạn trong một phiên hội thảo đông đủ: "Tôi đến đây với các bạn chẳng phải chỉ riêng nhằm mục tiêu chấn chỉnh tổ Vượt Sông mà còn để học hỏi thêm nơi các bạn những đức tính quý báu, khiến mọi thành phần đi biệt, mọi khuynh hướng và tư tưởng bất đồng vẫn có thể ngồi chung với nhau làm việc lớn."

Ngoài ra, tôi còn mong ước đây sẽ là một bài học hay cho những người đồng hương tị nạn tại Đan Mạch, nhưng bạn còn ưu tư đến một giải pháp đoàn kết, xây dựng một tổ chức, hội đoàn nghiêm chỉnh cho tập thể ngót 5 ngàn người đang tị nạn nơi đây. Biết đến bao giờ chúng tôi mới có dịp hãnh diện mời các bạn tư Na Uy đến họp bàn việc lớn với chúng tôi ở Đan Mạch.

Mùa xuân băng giá, 87

ĐẶNG VĂN NHÂM



LÀM SAO ANH HIỂU NỖI CỐ ĐÓN



Những ngày đầu năm học không khi trong lớp có vẻ như cơn uể oải. Trong những phút nghỉ cả lớp chỉ xoay quanh về đề tài những chuyến du lịch trong mùa hè vừa qua. Hạ không đi chơi đâu xa nên chẳng có chuyện chi góp cũng lũ bạn. Với lại dù mới bắt đầu năm cuối tại Gymnas, Hạ đã thấy thoáng lo âu về chuyện sắp rời ngưỡng cửa trường trung học để bước vào một chặng đường mới mẻ. Đáp lại những câu hỏi của Hạ về những dự định cho tương lai, đám bạn người Na Uy trả lời hờ hững dường như không mấy quan tâm. Hạ thì chưa chi đã lo cuống. Trong hai năm học vừa qua điểm của Hạ cũng thuộc vào loại khá trong lớp, nhưng Hạ chưa biết mình sẽ phải có những chọn lựa gì. Nơi Hạ ở chưa có trường đại học, mà mới chỉ có trường ADH với một số môn học hạn chế. Hạ muốn theo học ngành ADB, nhưng Hạ nghe nói số sinh viên ghi danh hàng ngàn mà chỉ có 40 chỗ. Còn như xin học tại Trondheim hay Oslo thì Hạ ngại quá. Hạ sống ở đây có một mình nếu lại phải di chuyển đến một nơi xa lạ thì Hạ biết xoay xở làm sao? Bao nhiêu nỗi lo toan làm cho Hạ không sao hòa mình nổi với những bạn cùng lớp.

Tan buổi học, Hạ thu xếp sách vở theo đám bạn ra ngoài. Trời mùa thu còn sót lại được vài ngày nắng ấm. Bãi cỏ trước sân trường xanh mướt lác đác điểm vài bông hoa dại trắng. Ở giữa sân là một bồn hoa với những khóm hồng nhung, hồng văng thật đẹp. Hạ đi chậm chậm theo lối ra, lòng băng khuâng. Không có chú định, nhưng rồi Hạ cũng thấy mình bước hẳn vào bãi cỏ xanh.

Hạ đặt chiếc cặp nặng xuống và ngồi dựa lưng vào một thân cây ngô mung lung. Đám bạn Hạ đang ồn ào ở bãi đậu xe, đưa lấy xe đạp, đưa nộ máy xe vội vã. Hôm nay là buổi cuối tuần, chắc chúng nó vội về nhà để chuẩn bị cho những cuộc đi chơi chót trước khi trời đổ mưa. Hạ thấy đám bạn Hạ thật hồn nhiên, vô tư lự. Cũng lứa tuổi với nhau mà sao Hạ thấy như mình ở một thế giới khác. Tuổi trẻ của Hạ dường như đã trôi qua, đã trôi qua mất rồi.

Hạ sống ở đây chỉ có một mình và cả gia đình ở Việt Nam đang trông mong ở Hạ. Thứ mà Hạ vừa nhận tuần qua cho thấy gia đình Hạ thật khôn ngoan. Ba Hạ bị bắt đi học tập cải tạo vẫn chưa được về. Đứa em của Hạ đã bỏ học để hàng ngày cùng mẹ tần tảo lo việc mưu sinh. Mẹ kể chuyện trong chuyến đi thăm nuôi ba vừa rồi, ba đã già yếu lắm, ba nhắn

PHẠM TƯỜNG CHI

với Hạ là ước nguyện cuối cùng của ba là được biết Hạ thành đạt, nên người. Nhưng mà vấn đề Hạ cô lo học và khỏi phải suy nghĩ chuyện giúp đỡ gia đình, mà vấn đề còn có thể xoay xở được.

Má dặn thế nhưng Hạ làm sao có thể yên tâm lo cho riêng mình được. Nhưng mà Hạ cũng chỉ biết dành dụm gói về những gói quà nhỏ bé, còn như tấm lòng canh cánh nhớ thương thì Hạ biết giải bày làm sao? Hạ muốn khóc khi nghĩ đến ba đang chết dần mòn trong một trại tập trung nào đó. Hạ xa nhà đã trên 5 năm và ba thì đã trên 10 năm chôn vùi cuộc đời trong lao ngục. 10 năm, khoảng thời gian đáng đặc gọi ra bao nhiêu sự lạnh tanh ghê rợn. Hạ gục mặt xuống đầu gối rưng rưng.

Có tiếng chân người bước nhẹ phía sau. Không quay lại Hạ cũng đoán đó là Geir, người bạn trai cùng lớp vẫn tỏ ra có cảm tình đặc biệt với Hạ. Tiếng chân dừng lại bên cạnh Hạ. Hạ cố ngăn cơn nghẹn ngào ngẩng mặt lên nhìn Geir. Người thanh niên Na Uy với mái tóc vàng, chiếc áo sơ mi màu xanh da trời bó lấy khuôn ngực nở nang, kết quả của những môn chơi thể thao mùa hè cũng như mùa đông. Hạ hỏi:

-Geir vẫn chưa về nhà sao?

Geir xoay xoay chùm chìa khóa trong ngón tay, cười tươi:

-Tôi đã lái xe ra tới đường, thoáng thấy Hạ nên quay lại xem Hạ đã muốn về nhà chưa, tôi sẽ đưa Hạ

về.

Hạ nói:

-Cám ơn Geir, tôi không về nhà vì còn có cái hẹn để tập dợt cho mấy em nhỏ Việt Nam một số bài hát về Tết Trung Thu.

Geir tỏ mò:

-Tết Trung Thu là ngày gì vậy hở Hạ?

Câu hỏi của Geir chợt khiến cho Hạ thấy xôn xao. Hạ miên man kể về chuyện Đường Minh Hoàng du Nguyệt điện, về những khu phố trang hoàng những lồng đèn rực rỡ. Nhưng mâm cỗ Trung Thu với những tấm bánh dẻo trắng tinh, những chiếc bánh nướng thơm phức, những con giống đủ hình thù màu sắc, những quả bưởi, những trái na quýt rụ và cả những cuộc múa lân tung bùng rộn rã. Hạ kể cho Geir nghe mà như là Hạ muốn thì thầm với chính mình về những ngày thơ ấu thân tiên cũ. Nhưng ngày gia đình Hạ còn đông đủ yên vui. Ở đó có bóng dáng của ba cường nghị mà hoa nhã, của má hiền thực và đảm đang, của em Thủy xinh tươi như một con búp bê. Bây giờ thì gia đình Hạ tan nát hết. Hồi mới tới Na Uy, Hạ cũng đã làm ngay giấy báo lãnh cho gia đình, nhưng mà nói mà chỉ có thể đi khi mà ba đã được thả và có thể đi cùng. Tuy rất buồn vì không được gặp má và em Thủy, nhưng Hạ cũng phải nhận là má nghĩ đúng. Làm sao mà má có thể để ba lại một mình trong vòng tù ngục.

Khi Hạ ngừng kể, nhìn sang thì

đã thấy Geir cũng ngồi xuống tham cố tư lự nào. Geir nói:

-Nghe Hạ kể tôi thấy trẻ em Việt Nam thật sung sướng, giá như tôi cũng được sống ở Việt Nam như Hạ.

Giọng nói của Geir rất thành thật nhưng Hạ chợt thấy muốn nói sững. Không phải nói sững với Geir, mà với cái thực tế phũ phàng hiện tại. Hạ nghĩ tới gia đình điếu đùng, Hạ nghĩ tới cả dân tộc bị đọa đày dưới ách thống trị của một tập đoàn mắt gấu, phi nhân. Hạ cũng nghĩ đến cả một số những khuôn mặt thuộc hàng cha chú ở đây, hàng tuần tụ họp quanh những bàn tiệc sinh nhật, đầy năm, đầy tháng đặt bày. Ở góc nhà chất đầy những két bia lớn nhỏ để rồi khi đã ngà ngà thì quay ra bởi móc lẫn nhau thế mà mỗi khi có việc cần quyết góp năm ba chục cho sinh hoạt chung hay một công cuộc từ thiện thì không sao tránh được những lời ong tiếng ve, những đem pha bị ối. Lòng Hạ muốn quay quắt và Hạ chợt nghe tiếng mình cất lên với Geir: -"Không phải đâu, những điều tôi kể với Geir không thực đâu". Geir có vẻ ngỡ ngác trước thái độ của Hạ nhưng vẫn tế nhị chào Hạ ra về. Geir đi rồi Hạ cũng đứng lên, đeo cặp sau lưng đi ra chỗ đợi đón xe buýt xuống phố.

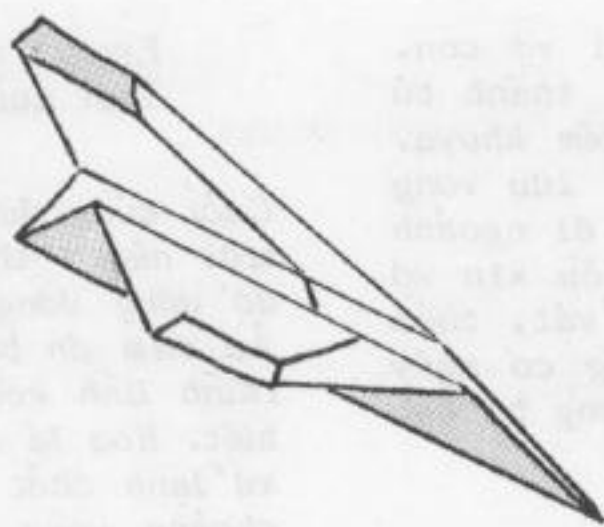
Khi Hạ băng ngang đường sang trước cửa Domus để đón chuyến xe tiếp theo thì gặp Tạo. Tạo đang học năm cuối trường nghề và ít lâu nay tỏ ý sẵn đón Hạ, nhưng Hạ không thể nào chấp nhận được lối sống của anh. Tạo sang đây đã sáu bảy năm, nhưng không bao giờ tham dự một sinh hoạt nào của cộng đồng, ngay cả ngày Tết Nguyên Đán hay ngày Quốc Khánh hàng năm. Vậy mà đầu năm học Hạ có việc lên gặp một nhân viên ở văn phòng giáo dục thì cũng gặp Tạo đang ở đấy. Tạo đang gãi cổ lý luận với nhân viên người Na Uy: -"Tôi là người tị nạn, các ông phải cố sự giúp đỡ đặc biệt cho tôi chứ". Chẳng lẽ Tạo đang xin học năm cuối, những điểm yếu nên phải ở danh sách đợi và Tạo lên đòi những ưu tiên cho người tị nạn. Tạo cũng là người hay nêu lên cái quan niệm: -"Tôi gì đi làm để phải đóng thuế hết". Hạ nghĩ đi học gì thì cũng tốt cả, nhưng đi học với một ý thức như Tạo thì kỳ cục quá.

Thấy Hạ đi lại, Tạo vồn vã:

-Hạ đi học về muộn vậy? Hạ về nhà hay còn đi đâu nữa?

Hạ đáp:

-Hạ đi tập cho các em một số bài hát Trung Thu.



Tạo làm như muốn nhấn mặt:

-Hạ vẫn chưa chán những trò làm cảm đó sao?

Nổi tức giận lại ủa tới trong lòng Hạ. Hạ nói rõ ràng:

-Hạ vừa kể cho một anh bạn Na Uy nghe về Tết Trung Thu, anh ta rất thích thú. Còn anh Tạo là người Việt Nam thì lại gọi là trò làm cảm.

Tạo nhún vai rất Tây:

-Tôi thì chỉ muốn quên hết mọi chuyện cũ ở Việt Nam.

Hạ nghĩ thầm: -"Và anh chỉ cần nhớ anh là tị nạn mỗi khi cần đòi những ưu đãi hay mỗi cuối tháng đi nhận trợ cấp mà thôi". Hạ nghĩ thế nhưng Hạ chẳng muốn nói làm gì. Hạ chỉ bảo:

-Thì anh đã quên được nhiều thứ rồi đó thôi.

Mặc dù xe chưa tới Hạ cũng chào Tạo bước lên xuống chỗ băng đợi xe.

Khi Hạ tới địa điểm tập hát, vẫn chưa có em nhỏ nào đến dù đã đúng giờ hẹn.

Buổi sáng thứ hai Hạ trở lại lớp học. Hôm nay có hai giờ toán, giờ sử là những giờ Hạ thích. Còn lại là hai giờ Ny norsk và một giờ giáo lý ngán ngẩm. Đến giờ học giáo lý, lớp học hơi ồn ào vì cả lớp suy nghĩ và thảo luận. Ở đây bên kia, Hạ thấy Geir đang hí hoáy viết trên một tờ giấy, rồi Geir gấp tư tờ giấy lại và ném sang cho Hạ. Hạ mở ra xem. Dòng chữ tiếng Na Uy hiện ra trước mắt. Geir viết: -"Hạ có biết là tôi yêu Hạ rất nhiều không?". Hạ nhìn mãi vào dòng chữ lớn viết bằng tay trái ấy lòng Hạ không có một cảm giác gì rõ rệt. Lá thư tình đầu tiên trong cuộc đời con gái của Hạ là đây sao? Hạ lại nhìn vào dòng chữ "yêu" viết bằng tiếng Na Uy. Cái chữ đối với Hạ thật vô hồn. Không, Hạ không có ý trách gì Geir hết. Ở những người bạn Na Uy Hạ vẫn nhìn nhận một đức tính. Đó là sự thẳng thắn. Nhưng



cách tỏ tình thẳng thắn như thế này chỉ không hợp với Hạ thôi. Hạ nhớ lại một đoạn thơ của một tác giả Hạ đã quên tên:

*Thư thì mỏng như một đôi mộng
áo,
Tình thì buồn như tát cả chia ly.
Giấy phong kỹ mang thêm trong
túi áo,
Cả trăm lần viết lại mới đưa đi.*

Chao ôi là những vần thơ của một thời lãng mạn. Nhưng tình đâu e ấp, những rung động đến ngất ngây từng nhịp thơ. Cái thế hệ tuổi trẻ lưu lạc của Hạ làm sao có được những tình cảm mong manh và bồi hồi như thế nữa?

Hạ cầm tờ giấy và theo một thói quen cũ gấp đôi nó lại. Đến khi Hạ nhìn lại thì đã thấy tờ giấy trở thành hình của một chiếc máy bay. Hạ mỉm cười nhớ lại một câu thơ khác:

*Tàu bay giấy ngượng ngùng bay
ra cửa.*

Hạ nhìn qua khung kính ra ngoài trời, những tán cây lay động trong gió. Chắc đã thật hết những ngày đẹp trời. Hạ nghĩ nếu thả chiếc tàu bay ra ngoài khung cửa, nó sẽ lao đao trong gió rồi cảm đâu xuống đất tội nghiệp. Những chiếc tàu bay giấy chẳng chờ theo nổi một nổi mơ ước con con nào. Hạ cố chăm dứt dòng suy tưởng để quay lại với lời giảng của bà giáo.

Tan buổi học, Geir đứng đợi Hạ ở cầu thang. Giọng Geir tha thiết:

-Hạ nghĩ sao về điều tôi viết trong thư?

Hạ nhìn thẳng vào mắt Geir, nói nhẹ nhàng:

-Những dòng chữ của anh chỉ làm tôi thấy thêm cố đôn mà thôi.

Geir đang ngạc nhiên về câu trả lời, Hạ đã hỏi tiếp:

-Anh có hiểu thế nào là nổi cô đơn không?

Không đợi cho Geir kịp nói, Hạ đã chào Geir rồi lặng lẽ bước đi.

Trong lòng Hạ một nỗi trống không.

Lâu ngày không đi đâu, quanh quẩn với vợ con, cũng chán. Nhiều đêm nằm mở thấy mình thành tù nhân cảm. Giật mình thức giấc giữa đêm khuya, hốt hoảng vã mồ hôi hột. Nghĩ cái đời lưu vong nó buồn tẻ và vô nghĩa li' thật. Quanh đi ngoài lại, mây bóng cầu. Đánh uổng thuốc liều xin vợ con cho phép làm một chuyến giang hồ vất, thăm ban bè để "tri ki, tri bi". Nếu không có ngay nòi còn diên, lồi thôi lấm chuyện. Tương bị bác đơn, ai ngờ, vợ lại xua đi như xua tã:

-Đi cho rảnh nợ. Ai giữ.

Buổi trưa thứ sáu, ngang nhiên bỏ sớ, làm một chuyến về Oslo. Đông nghiệp tóc trắng trong sớ quen với cái tình mát nặng của thặng đông nghiệp tóc đen từ bảy năm nay nên rất ư là tình cảm nhả nhả:

-Lên đường may mắn. Lái xe cẩn thận.

Mấy cô thư ký dặn dò đặc biệt hơn:

-Có uống thì uống ít thôi nghe cha.

-Sở lông vui ha.

Ừ, thì sở lông sao không vui được. Vui chết đi đây chứ. Đọc đường khôi kẻ xin quà giang. Tiện dịp xe rộng người thưa. Nhưng chỉ ưu tiên cho phái nữ, nhất là các "em bé". Vì nếu không, chuyên đi mất hết i' thờ.

OSLO



DI ĐỀ



TRƯỜNG VÔ KÌ

MÀ QUÊN

Đường xa dặm dài, có người đẹp em bé bên cạnh, đường ngắn hơn. Các nhà hiền triết, nhà thơ, nhà văn xưa nay từng đồng i' với nhau là, đường tình bao giờ cũng ngắn, đường khổ đau bao giờ cũng dài (1). Cho nên giá nào tôi cũng phải chờ và chờ mỗi em. Em hé Na Uy. Rất thơm. Thơm như trắng thượng tuần sông Hương. Sớ tôi không đến nổi "rệp" lấm. Đời tôi còn tình tang lấm chứ chẳng phải bó. Kẻ yêu hoa bao giờ cũng được tình đan diu (2). Nhà thơ tiên bối phan lại cho hậu thế một câu thật đáng đồng tiên bát gạo. Ôi, sao tiên sinh lại không chịu chờ đến kiếp này mà đầu thai làm một chuyến Oslo vất nhỉ?

Nhà em ở đường xa, tuốt tận miền quê heo lạnh. Thay vì bỏ người đẹp xuống dọc đường để tiếp tục trực chỉ Oslo, cái thặng tôi nổi máu anh hùng mã thượng, không nỡ. Tôi nhất định là phải đưa em đến tận nhà. Cái tình đồng phương bao giờ cũng có thủy có chung. Em cảm động, không hiểu ra làm sao cả. Em Bắc Âu, sao em hiểu được lòng ta sâu như cô đại. Ta chỉ muốn đường đến nhà em cứ dài ra, để i' thờ ta lai láng. Thân kinh tôi bị chạm điện mạnh quá nên tôi chỉ biết tìm đèn thờ của đại thi hào Việt Nam thế kỉ 20 Bui Giáng để cầu cứu:

Em về rữ áo mũ sa

Trút quân phong nhụy cho tã huy bay.
(trong Trường ca sa mạc)

Cuối cùng đường nhà em không phải là đường chân trời nên i' thờ cũng dang dở như cái cuộc đời dở dở ương ương của cái thặng tôi phải gió. Em Bắc Âu cảm ơn bằng một cử' chỉ rất ư là Âu châu. Bất thình lình kéo cái ban mặt của tôi lại mã hôn tử biệt. Hoa lá đầu mùa kẻ từ khi đặt chân xuống cái xứ' lạnh chết người này, tôi tình tảo ra chú không choáng váng như cái thời học trò mực tím. Tuy nhiên tôi cứ' thặng thặng tã tã về Oslo. Mà chạy nhanh cũng không được. Mất kèm nhem- mất trái loạn thì, mất phải cận thì làm sao mà nhanh với chậm? Xe nuốt cây sớ như đang leo lên đèo Rủ Rủ vậy.

Tôi về đến Oslo đúng vào giữa đêm. Tìm được cái địa chỉ thặng ban vào giữa canh...ba. Tai hại cho tôi, nó không có ở nhà. Có lẽ chờ tôi lâu qua (trong thư nói sẽ đến khoảng 8, 9 giờ tối) nó tìm đường nó giải khuây chỗ nào. Độc thân cuối tuần ở cái xứ' buồn chết người này ở nhà chịu sao thấu. Biết sao đây, đêm trường hay đoạn trường? Ban ở Oslo thì đông. Bè cũng lai rai. Nhưng ai cũng có gia đình nên chẳng lẽ đêm khuya lại phá tan giấc ngủ anh em? Đêm về sáng mà diên thoi reo thì chỉ có chọc giận thiên hạ thôi. Mình biết cái giới hạn của mình. Thế là đậu đại bên hông nhà của nó làm một giấc tới sáng. Đây là xa vợ, xa con mỗi mỗi đêm mà ra nổi, chú vài đêm, có lẽ chưa! Tương nó về hồi khuya nào ngờ, tới sáng vẫn chưa vác mặt về. Bấm chuông, đập cửa mãi mà không hề nghe tiếng động bên trong. Đoán đêm qua thặng con đi thỉnh kinh ở núi Everest nên chắc chưa lấy lại sức để hồi loạn. Chờ nó đến bao giờ? Lỡ nó thỉnh tiếp tới chú nhật mới bỏ về thì bỏ đời. Tôi kiếm đường chuồn.

Việc đầu tiên là ghé trạm xăng làm một công đôi ba chuyện. Đổ xăng, đánh răng, xúc miệng, cạo râu và làm vệ sinh cần thiết, thay quần áo. Vậy cũng sang chán, chẳng bù lúc vượt biên, vật vờ ở trại tị nạn. Xong xuôi, tôi nhìn lại cái thặng tôi trong gương. Không đến nổi ngáo lấm dư mản ra tình. Bước ra khỏi phòng vệ sinh, tôi tự cười ruồi một mình để lấy tự tin như chằng trai trẻ đang có cái hen tình trong lòng.

Nắng Oslo lên rất đẹp dù đã vào cuối thu. Dân Bắc Âu có một đặc tính rất khác bất cứ một thành phố tây phương nào khác: giấc ngủ cuối tuần quá dài, có khi hơn lên. Chín giờ sáng rồi mà vẫn chưa thức. Phố vắng như lông kẻ lưu đây òm mãi quê hương trong mộng tưởng. Tôi ngồi trong một quán cà phê góc đường Kart Johans, nhìn ra toàn phố. Ở đó tôi bắt gặp hình ảnh xa xưa. Lá văng phủ kín lối đi. Nhưng kẻ say, hần, từ tôi qua đến giờ vẫn còn say. Người say hay là thời gian say? Kẻ say thì không hề biết thời gian. Hay người ngoại cuộc say? Ai say? Kẻ say lại là kẻ tình nhất đời. Cuộc đời ở trọ này, có gì đáng để phải tình mà nhìn. Nhìn làm, cay đắng lắm. Trong cái tình, người ta hay đóng kịch, để che dấu cái thế thâm bên trong. Ta đóng kịch với ta. Ta đóng kịch với người. Ta múa may quay cuồng theo áo sắc phủ vân trong một vở kịch cỡ re' tiến. Nhưng ta cứ' nhất định phải là cái ta diễn xuất, không nhường cho ai khác. Ta ngáo ngó bước ra sân khấu chỉ người này đội mũ này, mũ no. Rồi bỗng nhiên hét to vài tiếng bất nhưng người bị đội mũ đi ngược chiều kim đồng hồ. Bao giờ họ mới đến đích khi cứ đi theo vòng tròn? Vở kịch cứ' thế diễn đi diễn lại suốt 40 năm rồi.

Lá rơi nhắc nhớ những ngày hoa mộng ở Duy Tân. Ước mơ khởi đi ở đó mà cũng khép lại ở đó. Lá

rơi lá lại về cội. Về với lòng đất để tiếp tục chu kỳ tái sinh. Con người chẳng thoát ra khỏi vòng tái sinh. Nhưng những kẻ lười vong có được rụng về cội như cây lá vô tình không nhỉ?

2

Bước ra khỏi quán mắt trời đã lên cao. Gọi điện thoại về nhà, đứa con gái cầm ống nghe:

-Đêm qua bỏ ngủ ngon không?

-Bỏ ngủ ngon. Mẹ đâu?

-Mẹ ngủ.

À, thì ra, vắng ta, vợ ta sung sướng, nhân ha hã ra. Không phải dậy sớm, nấu nướng, dọn nhà, pha cà phê cho "ông tướng". Vợ ta quên cái quyền được nghỉ ngơi ngay cuối tuần. Cái ta nó to quá. Cái ta nó đòi hỏi nhiều quá. Ta cứ tưởng ta là cái rốn của vũ trụ nhỏ. Nhưng không, không có ta, đời vẫn nở hoa, đẹp hơn, dễ thương hơn. Vợ ta ăn nhấm hi sinh nào ta có hay. Ta thấy ta đúng nhưng ta sai bét. Thì ra, ta chỉ là loại trâu bò. Không có những tấm lòng đại lượng của các bà thì chúng tôi biết đi về cái ngã ba nào? Ôi những tấm lòng của người vợ Việt Nam. Những tấm lòng của biển. Bao la quá. Bất ngờ quá.

3

Có chút cà phê, người tình tao lạ thương. Tôi đến thăm một người bạn xưa. Bạn vẫn thế. Thích đùa giỡn vật mỗi khi gặp nhau. Muốn bạn đã đi xong đoạn đường phải đi. Chúng mình lỡ đó, cả một thời tuổi trẻ. May mắn còn có hội cuối công mình và viú lại cho đỡ thảm. Hôm nay, nghe tin bạn xuống núi vùng kiếm. Vách đá chông chênh, oan khiên lắm nói, liêu kiêu khách có bề gì giữa chốn ba quân? Tôi vốn không phải dòng hào kiệt nên không biết các chiêu bạn múa mà đâm ra phân vân, lo lắng... Anh em hẹn bạn ngày trở lại sông Dịch Thủy để so lại tiếng sao Cao Tiệm Li. Kinh Kha, một đi không trở lại nhưng bạn ta sẽ trở lại? Tôi chỉ là người áo vải lắng du thấy cái cõi đời ô trọc này, ô trọc quá mà ngửa mặt lên trời tấu khúc "tiểu ngạo giang hồ" thôi.

4

Chia tay bạn, tôi định đến thăm vài người khác, xong nghĩ lại: thôi. Vì tôi khám phá ra một điều đến lạnh người: ta phải gọi điện thoại trước "xin" đến thăm! Lỡ mang cái máu giang hồ sẵn đây mình nên ta chẳng thích hẹn. Đói ta lỡ bao nhiêu là bèn hẹn rồi? Hẹn nhiều, lỡ nhiều. Không hẹn không lỡ. Tình cảm con người chợt đi chợt đến, ai biết. Ta cần đến tình, ta nghĩ đến bạn, ta thăm, để được chia sẻ. Nói cho há da. Ta gọi điện thoại hẹn thì tình cảm nghẹt thở mất. Kẻ lang du không có loại tình cảm sắp đặt sẵn như các dự kiến của một chương trình điện toán, nên tự đứng mất hứng.

Ta đến đâu phải để được ăn ngon? Đâu phải để nhìn sự ngăn nắp hay bề bộn của bạn. Lỡ không có điện thoại, sao đây? Đoạn đường vượt biên- đoạn đường núi sọ- ta đã vượt qua thì chẳng có gì phải là quan trọng lắm, phép tắc khuôn mẫu. Khuôn mẫu chỉ giúp cho cái cuộc sống máy móc ở đây đỡ ngột thở căng thêm khó thở. Sao lại cứ thích vận cái khó thở vào người? Đã từng coi trần, mặc quần cụt xấp hàng hai lạnh cóm, lạnh thịt cá, lạnh quần áo bỏ thì... để nghe rõ tiếng nấc trong lòng thì khuôn mẫu máy móc chỉ là cái "rơm" của kẻ bắt đầu có chút tiền. Phú quý sinh lễ nghĩa chàng lẽ vẫn còn hộp thời ở vào cái xứ tu bán này chăng? Nếu không, chỉ là hình thức "cực chẳng đã" nơi chốn đông người hay công sở lắm việc. Điện thoại giúp chúng ta truyền đạt nhanh chóng cho nhau chứ nào phải chướng ngại vật bất tình cảm phải vượt qua. Ô hay.

5

Rời Oslo, tôi vượt 120 cây số đường đến một tấm lòng. Một tấm lòng cho một tấm lòng. Bạn đón bạn giữa đêm khuya. Tương tử bất tương kiến. Hai tên cá quýnh gặp nhau chốn này. Sao không gặp nhau ở Hải Dương quê anh hay Hải Phòng quê tôi? Phở vắng. Lòng phở lạnh. Không gian lạnh. Bàn tay bạn ta ấm. Bạn vui bạn. Ta vui ta. Hã, cũng uống nước sông Tương Giang? Bạn sông ở đất Trích, cụ Nguyễn Khuyến bảo như thế là người đại. Bạn cười hô hô vác cần ra bờ sông Vị câu cá. Bạn bảo, ở đây đọc thơ Tô Đông Pha mã khoái. Mã ta cũng thấy bạn ta khoái thật. Bạn ngâm thơ Nguyễn Công Trứ đêm đó:

Tri túc, tiên túc, đãi túc, hà thời túc,

Tri nhân, tiên nhân, đãi nhân, hà thời nhân...

Tôi vẫn nhớ đây, bạn ơi.

6

Sáng chủ nhật ru nhau trở lại Oslo để dự tết Trung Thu thay vì về sớm ghé lại thủ phủ miền Nam thăm một vài người quen. Đến địa điểm đúng như giấy qui định: 1 giờ, vẫn vắng, 2 giờ lại rai khai mạc. Sinh hoạt chung của ta rất ít khác nhau ở điểm này. Người đứng dưới phông họp, tụ tập ở hành lang đông hơn người ngồi. Hiên tượng chung, đầu cũng thế nhưng phải thành thật mà nói rằng, ở thủ đô, đứng quá nhiều. Ở tình lẻ tình trạng này dân dân được cải thiện. Ta đến để họp hay để tụ tập? Diễn trình sinh hoạt tự do dân chủ chỉ nặng cao chất lượng khi mà mỗi một phần tư chịu khó khép mình vào một kỷ luật và trật tự tối thiểu. Nếu không, không hơn cái chợ của những người mặc quần áo đẹp để nể để dự thi giải... nói. Ta cũng nên mở một cuộc thi hùng biện để phá tan cái bề bề điểm này, nên chăng?

Kẻ lang bạt, dù lâu hay ngắn, rồi cũng trở về. Không ai đi nổi mãi. Tôi giang hồ vật chỉ được ba ngày là chịu không nổi, phải về. Về cái nhà tôi trú ngụ, để tiếp tục trả nợ áo cơm cho đời. Đó chỉ là một bên đứng chân. Vẫn chưa về hẳn. Nơi đó, không phải là nơi khởi điểm của tiếng khóc đầu, chiếc nôi, ngọn cỏ, cọng lúa vờ về tôi lúc chào đời. Thì đâu phải cái đích của một sự trở về miền viễn. Do đó, tôi biết tôi sẽ còn phải lang thang vất vưởng nhiều như một thứ beo giạt giữa giông, dù đã về với vợ, với con.

Phố Cát, ngày...

TRƯỜNG VÔ KỊ

- (1) Tình đi mau, sâu ở lại lâu dài (thơ Huy Cận)
(2) Trót yêu hoa nên đan díu với tình (thơ cổ điển)

CHÚC MỪNG

Thành thật chúc mừng:

THÁI THỊ KIM HOÀNG
VÕ NHẤT DUY

Trọn đời Hạnh Phúc.

Gd Tôn Thất Sơn
Gd Cung Vĩnh Viễn
Gd Trần Văn Tiến
Gd Arnljot Thái Lan

Lời thưa thêm của BAN BIÊN TẬP

(Tiếp theo trang 4)

hy vọng "bắt tay" Mãng Non lập gia đình MÀNG NON-VƯỢT SÔNG, một gia đình đầy tiếng cười, giọng hát của những con chim Việt mới tập bay đã phải lià quê Cha đất Tổ nhưng lúc nào cũng "đầu cành Nam".

*Vượt Sông cố gắng phản ảnh đầy đủ mọi tin tức sinh hoạt của đồng hương thuộc mọi cộng đồng trên toàn Na Uy. Nhưng Vượt Sông không là tờ báo chuyên nghiệp để có "thông tin viên" ở mọi nơi, vì vậy Vượt Sông xin kêu gọi tất cả các đồng hương nhận thấy cơ sinh hoạt nào tại địa phương mình đáng ghi nhận xin gửi ngay "tương thật" cho Vượt Sông kèm theo mọi chi tiết, hình ảnh, nếu có.

Về hình thức, Vượt Sông giữ khổ lớn với cỡ chữ...nhỏ. Một trong những lý do cho quyết định này là...tiết kiệm vì cũng với từng ấy bài vở, nếu dùng cỡ chữ lớn, đánh giông rộng thì số trang sẽ tăng lên gấp rưỡi hay gấp hai, tiền in và cước phí gửi báo tất nhiên cũng tăng lên. Vì vậy số báo này quý bạn đọc cầm lên tay thấy rất nhẹ và xem ra "cha có gì" nhưng thật ra bài vở, nội dung không giảm bớt chút nào nếu không nói có phần được tăng cường.

Ngoài ra cỡ chữ nhỏ không phải là không "dễ thương", gọn gàng xinh xắn. Chúng tôi hy vọng bạn đọc không những sáng suốt nhận định bài vở mà còn...tinh mắt, không đến nỗi trách chữ quá

nhỏ khó đọc. Riêng phần Thiệu Nhi Vượt Sông vẫn được dùng cỡ chữ lớn để thích hợp với các em.

Như BCH Trung Ương đã nhấn mạnh, Vượt Sông là của chung của cộng đồng, vì vậy việc thành lập Ban Biên Tập chỉ là để phụ trách, không phải để "độc quyền viết lách". Vì vậy chúng tôi tha thiết kêu gọi tất cả bạn đọc tiếp tay với Vượt Sông, gửi sáng tác, bài vở cho Vượt Sông, đóng góp ý kiến về hình thức và nội dung. Chúng tôi xin dành tất cả sự chú trọng đến sáng tác của bạn đọc và xin lắng nghe cũng sửa đổi với tất cả thành khẩn trong tinh thần học hỏi để phục vụ.

Để tiện cho quý bạn đọc gửi bài sớm kịp thực hiện, chúng tôi xin thông báo dự trữ sau đây cho các số Vượt Sông trong năm 1987:

-Số 3.87: Hè về, phát hành tháng 6.87.

-Số 4.87: Trung Thu, phát hành tháng 9.87.

-Số 5.87: Giáng Sinh, phát hành tháng 12.87.

Vượt Sông có đến với bạn đọc thường xuyên hay không còn tùy thuộc nhiều yếu tố, nhưng quan nhất là ở chính bạn đọc. Chúng tôi xin nỗ lực trong trông chờ những đóng góp và giúp đỡ đầy nhiệt tình của quý bạn đọc.

VƯỢT SÔNG

VÀI GIÒNG VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT OSLO (OIH)

Đề án trường được đưa ra bởi giáo sư H. Christie năm 1867. Mãi đến năm 1872 cơ sở mới bắt đầu thực hiện, mùa thu 1873 trường bắt đầu giảng khóa đầu tiên dưới tên CHRISTIANIA TEKNISKE SKOLE. Từ đó đến nay trường đã không ngừng phát triển và ngày nay mang tên OSLO INGENIØRHØGSKOLE (viết tắt OIH) và là trường Cao đẳng Kỹ Thuật lớn nhất ở Na Uy, có khoảng 750 sinh viên với hơn 100 nhân viên trong đó có hơn 60 giảng viên.

Niên khóa 1987-88, OIH có các ban, ngành sau đây:

*ALLMENNAVDELING:

-EDB/Data (Điện toán)
Chương trình học 3 năm.

*BYGGAVDELING (NGÀNH XÂY DỰNG) gồm các ban:

-Anlegg (Xây dựng xí nghiệp)
-Husbygg (Xây dựng nhà đất)
Chương trình học 2 năm.

*ELEKTROAVDELINGEN (NGÀNH ĐIỆN) gồm các ban:

-Elkraft-teknikk (Điện mạnh)
-Teleteknikk (Viễn thông)
-Teknisk kybernetikk (Điện tử-tự động hoá)
Chương trình học 3 năm.

*KJEMIAVDELINGEN (NGÀNH HÓA HỌC) gồm các ban:

-Analytisk Kjemi (Hóa phân tích)
-Tekniske Kjemi (Hóa kỹ thuật)
-Bioteknikk (Sinh hóa)
Chương trình học 3 năm.

*MASKINAVDELINGEN (NGÀNH CƠ KHÍ) gồm các ban:

-Konstruksjonsteknikk (Cơ khí thiết kế)
-Produksjonsteknikk (Cơ khí sản xuất)
-VVS-teknikk
Chương trình học 3 năm.

Để hiểu rõ hơn về trường OIH, điều kiện để được nhận vào trường, mẫu đơn v.v.v...chúng ta có thể liên lạc với trường qua điện thoại số (02) 55 30 00 hoặc thư về địa chỉ:

OSLO INGENIØRHØGSKOLE
Cort Adelersgate 30
0254 OSLO 2

Chú ý: Hạn chót nộp đơn cho niên khóa 87-88 là ngày 25.06.87.

Chúc các bạn thành công trên đường học vấn!

BAN VĂN HÓA CHI HỘI MVTN VÙNG ĐÔNG NA UY

BUỒN TÈNH LAI CƯỜI

Ngồi buồn mà trách ông xanh
Khi vui muốn khóc buồn tênh lai cười
(Thơ Nguyễn Công Trứ)

BỆNH CỬY NHIỆM

LANG TRỌC

Kỳ này Lang Trọc xin phép anh chủ bút được phụ trách mục Y Học Thường Thức để gỡ rối tơ lòng "cho Bà Con Cố Bác nhưng ai gặp chuyện trái gió trở trời" theo meo thì đem tài y học dốt của mình mà...giúp đời.

Tướng cũng nên "giới thiệu" về "cái tôi đáng ghét" này một chút để chú vị "lét mắt" chơi: số là Lang Trọc trước sinh để ở một xứ đông khô cằn, một cái xứ chó ăn đá gà ăn muối heo hắt ở miền Trung. Lớn lên đi chăn trâu ngày ngày làm bạn với thiên nhiên nghèo nàn cho đến tuổi "cấp kê" thì được theo chân hầu hạ ông nội xách traps tằm trâu hay tiêm thuốc lao, và ông nội vốn làm thầy thuốc nam vì vậy cho nên Lang Trọc được "thừa tu" không những nghề thuốc mà còn "nghề lê nghĩa" nữa.

Hôm nay Lang Trọc xin kể hầu Bà Con Cố Bác nội dung bức thư một người Việt Nam tị nạn "phong văn" về một chứng bệnh như sau:

Thưa ông Lang Trọc, lâu nay tại hạ có một chứng bệnh mà tại hạ cho là nan y bởi vì tại hạ đã đi bác sĩ Na Uy chuyên viên này chuyên viên nọ rồi lại đến bác sĩ ở Hồng Kông châm cứu, nhưng mà càng chữa càng thấy bệnh nặng thêm ra. Nghĩ rằng tại hạ chưa đi khám lang ta lần nào và lại được biết Lang Trọc rành về thuốc nam nên biên thư này gọi là làm quen xem thư công lực Lang Trọc ra làm sao để mà mua về Braathen Safe ngàn dặm...tìm thầy khám bệnh. Tại hạ khôn ngoan, tuổi gần 50. Số là tại hạ có cái bệnh bụng-trướng-trong-giấc-ngủ kể từ hồi còn ở Tổng thống Diệm cơ. Hồi đó mọi người công dân đều đi quân dịch vào quân đội làm lính chống cộng sản, thế nhưng tại hạ đã tìm mọi cách chạy chọt để được ở nhà vì tại hạ vốn...sợ khổ sợ khổ và sợ chết. Thế là từ đó mỗi đêm trong giấc ngủ tại hạ đều thấy cái bụng mình nó như lên một cục u, sợ hãi thức dậy xoa cái bụng thì thấy ế ẩm và

buồn nôn nhưng mà sờ không thấy cục u đâu cả. Cục u chỉ bằng hột vịt, hiện diện mỗi đêm trong giấc ngủ, không lớn thêm theo ngày tháng. Đến khi trận chiến tại Việt Nam trở nên khốc liệt thì có luật tổng động viên ra đời tại hạ cũng chạy chọt để ở nhà, nghĩ rằng thôi mình ở nhà làm ăn với quân đội Mỹ có nhiều đô la hơn là ra trận chết uổng mạng, còn chống cộng sản thì có chán vạn gì người trong QLVNCH làm lại thêm có quân đội đồng minh và Mỹ đỡ, họ làm giùm cho ta rồi mặc chi ta vô lính, chết uổng! Sau lần đó thì trong giấc ngủ tại hạ thấy cái cục bướu trong bụng lớn dần thành trái ổi xé lị. Đến khi Việt cộng chiếm miền Nam, nhân dân đi thủy lợi, di kinh tế mới, tại hạ cũng nhanh chân chạy chọt để ở nhà làm ăn với Việt cộng, từ đó trong giấc ngủ tại hạ thấy cục u trong bụng lớn bằng quả bưởi Biên Hòa. Rồi thì một ngày đẹp trời qua tài phe phẩy và mọc ngoặc công an VC tự tay dân dương đưa tại hạ lên ghe cây vượt biên bán chính thức, trong giấc ngủ cục bướu lại lớn hơn trước nửa to bằng quả bóng tròn. Đến trại tị nạn tại hạ khôn khéo luôn cúi giắt được chức trưởng ban thực phẩm cho trại. Thế là tha hồ tại hạ tẩu tán bôn rút. Từ đây cục bướu lớn bằng cái trống con. Qua đến Na Uy, đi học tiếng Na Uy thì tại hạ ngủ gà ngủ gật bao nhiêu chú nghĩa nhường cho thằng con trai út và bôn đưa con gái học đũa hết, cho nên mọi sự giao dịch với người Na Uy tụi nhỏ làm hết. Cục bướu cứ thế mà lớn dần trong bụng tại hạ vào mỗi buổi tối khi tại hạ đi vào giấc ngủ ngon. Đến kỳ hội hè Tết nhất của người Việt Nam thì mặc dù có lời kêu gọi của anh em trong Ban Chấp Hành Chi Hội, tại hạ cũng lần luôn cho đến ngày tham dự. Nhất là mỗi lần Tết đến tại hạ mặc áo quần bánh nhất thế giới đất vợ con để huê đến dự, xong lễ xách đi lái xe đẹp đưa vợ con dợt lệ, sợ nếu chân chớ có ngày bị Ban Tổ Chức nhớ khéo don sạch sẽ đũa thì có vợ nộ! Rồi theo lời dạy dỗ của bạn bè đến Na Uy trước có nhiều kinh nghiệm tại hạ thấy tiền trợ cấp an sinh cũng tiền trợ cấp tị nạn đủ cho tại hạ sắm được chiếc xe hộp đẹp cộng thêm hàng tuần có la-de nhậu lai rai lai thêm nếu đi làm việc thức khuya dậy sớm cực cái thần già nên số tìm việc làm nhiều lần nản nỉ nhưng tại hạ vẫn tư chối lòng hào tâm của họ. Tại hạ ở nhà có la-de, có xe lại thêm cơm no bờ cõi có gì nữa mà bận tâm!

Ông Lang Trọc xem, cuộc đời tại hạ luôn luôn khôn ngoan như thế đấy vậy mà nay không hiểu sao ông Trời chơi ác ghen với kẻ sung sướng mà làm ra cái trò chơi quái ác này. Nay thì mỗi buổi tối khi tại hạ vào cơn ngủ ngon thì cục bướu trong bụng trở nên to bằng cái trống đình làng ta ngày xưa vậy, khó chịu và đau đớn không thể ta được. Hết mơ mắt ra thì cục bướu biến mất nhưng vẫn còn để lại cảm giác rất nặng nề khiến tại hạ cứ thoa đi thoa lại cái bụng mãi. Thực tế thì bụng tại hạ nay có lớn chút đỉnh nhờ la-de Tuborg và rượu Rémy Martin thật, nhưng mà đâu có to bằng cái trống đình làng hồi nào đâu như mỗi đêm trong giấc ngủ? Tại hạ đi khám nào là Ullevål Sykehus nào là Rikshospitalet, nào chiếu điện thư máu mà ai cũng lắc đầu nói sức khỏe tại hạ đang thời kỳ tuyệt hảo. Họ bèn gửi tại hạ đi bác sĩ thần kinh tâm trí, ai cũng khen tại hạ sáng suốt khôn ngoan nhất thế giới cả sau khi nghe kỹ lưỡng về cuộc đời huy hoàng của tại hạ. Họ cho rằng tại hạ đùa dai với họ. Thế rồi bị quá tại hạ bèn xây qua châm cứu, tại hạ đáp máy bay SAS đi Hồng Kông tìm thầy Tàu châm cứu liên tục từ tỉ hàng mấy chục lần nhưng mà đến nay thì cái bướu-trong-giấc-ngủ của tại hạ lớn đến...hết thuốc chưa rồi, nó to bằng chiếc xe hơi tại hạ đang lái.

Thưa ông Lang, tại hạ hải quá rồi. Tại hạ sợ chết bất đắc kỳ tử quá rồi, tại hạ sợ cục bườu to tổ bố này để chết tại hạ trong giấc ngủ thôi. Vậy xin Lang chỉ dạy cách đọc kỹ lá thư này rồi cho biết ý kiến để tại hạ lo liệu. Ký tên: Người Khôn Ngoan.

Lang Trọc sau ba ngày ăn chay nằm đất tắm gội sạch sẽ đốt hương đọc thư dưới ngọn hồng lạp bên tra' lới như sau:

Thưa ông Khôn Ngoan, Lang Trọc có những diêm căn trình bày về căn bệnh bất trị của ông, đó là:

Giấc ngủ ngon biểu tượng cho cái lương tri cao quý và trong sạch của ông, nó mất đi vào ban ngày bởi vì tâm trí ông bị nhiễu chi phối, khi ông vào giấc ngủ ông đã trở lại bản tính nhân chi sơ tính bổn thiên vậy. Cục bườu mỗi ngày mỗi lớn là cái mặc cảm sai trái của mình đối với những việc mình đã làm. Mình dù rằng biết đó là sai nhưng vẫn làm vì lòng ham muốn và vị kỷ đã thắng lương tri đấy thôi.

Thưa ông Khôn Ngoan, còn những việc ông đã làm nếu đi sâu từng diêm thì toàn là mọi sự đều để kẻ khác làm cho mình, còn mình thì chỉ muốn hưởng thụ thành quả do kẻ khác làm nên.

Căn bệnh ông thuộc về căn bệnh A' đông người Tây phương làm thế nào hiểu được mà hồng chưa với chạy! Còn chữ vị bác sĩ Tàu ở Hồng Kông thì là những vị tài nghệ y khoa như Hoa Đà Biển Thước nhưng họ luôn luôn sống trong thanh bình sung sướng, họ làm sao hiểu được người Việt Nam với nhiều nỗi khổ của chiến tranh chết chóc và đói khổ cùng sự tự do thiếu thốn, làm thế nào họ hiểu ông được!

Vậy tên căn bệnh ông là gì? Lang Trọc xin đặt tên là Bệnh Úy Nhiệm.

Cách chữa nó ra làm sao? Xin thưa khi mình biết căn nguyên rồi thì mọi sự... dễ ợt. Mọi sự nó nằm trong hai chữ "Cho" và "Nhận". Lâu nay Người Khôn Ngoan "Nhận" của người khác nhiều rồi thì nay hãy "Cho" bằng những cách đại khái như hãy sống hoà đồng cùng mọi người đồng hưởng, đồng góp công và của trong mọi sinh hoạt của cộng đồng nhỏ bé của người Việt chúng ta, hãy lao thân vào đời hãy hái làm việc với đôi tay và khối óc khôn ngoan sẵn có của mình để cho người dân địa phương khỏi cho rằng mình là kẻ... tị nạn kinh tế vân vân và vân vân...

Khi mà lương tri mình thấy rằng mình đã Có-ích-cho-kẻ-khác thì sẽ vui vẻ và yên ổn, thế là căn bệnh lui dần.

Nếu Người Khôn Ngoan làm đúng như vậy, nghĩa là Người Khôn Ngoan tự chữa cho mình mà không cần nhờ kẻ khác, bảo đảm khỏi bệnh chầm phàm chầm. Nếu không cứ chặt cái đầu Lang Trọc này làm gỏi nhậu la-de.

Kính chúc Người Khôn Ngoan thành công và khỏi bệnh.

LANG-TROC
3-87

CAN ĐAM

Một ông tâm sự với bạn: "Bọn mày râu chúng mình không can đảm băng đản bà. Tôi hỏi ông bạn chú: Có bao giờ ông bạn dám vào tiệm thu' một lúc 10 chiếc quần trong khi trong túi không có quá 5 Kroner?"

thư bạn đọc

"KÉM THỐ MỘNG" HAY "ĐẦY THỐ MỘNG"?

Đọc báo Vượt Sông "cái mực" mà gọi là "Kém thố mộng" của Thạch Nhũ, i' quên xin lỗi "Thạch Thủ" không biết tên họ là ai, chỉ trích mấy năng "của ta" thề đi thôi, đầu sao đi nữa, mình sống trên đất là quê người, quê hương này đâu phải là quê của ta, người ta nói "Nhập gia thì tùy tục" cái xứ Na Uy này lạnh lẽo, tuyết rơi phủ phàng, mấy năng mà vẫn còn diện áo tở, áo lụa mà đi bắt phở, đi "loạng quạng" thì nó trượt trơn gãy giò, trật cổ, loại xương mộng cho mà chết luôn! Người Việt mình thì có bao giờ ném nổi cái "lạnh lùng" mấy chục độ trừ, lạnh gì mà da nhúm nhín, nhăn nheo, khô khan, da như con cóc vậy thôi! Thì làm sao các năng của ta dám diện như lới của "Thạch Nhũ" ừ cứ quên nói bậy, nói lại cho đúng "Thạch Thủ"- ở xứ này mà mặc đồ mộng như tở, rồi mấy năng bị lung phôi chết hết rồi làm sao? Cái đó mới là nguy à nhen! Tôi nghe nói ở Na Uy, trai Việt thừa mà gái thì thiếu, bởi vậy mấy chàng phải ráng "nâng niu" chăm sóc chủ! đừng chê quá nhé! ở đây cái gì cũng phải bảo tồn cho nó ấm áp, không thôi thì bị ung thư này, ung thư nọ! thì lúc đó còn gì là ái tình thố mộng, hay mộng thố nữa ông?

Cận gì mà ông phải dùng kính hiển vi soi lân cạ, rang kiên nhẫn chờ đợi cho tới mùa hè cũng có một ngày trời đẹp, thì mấy năng nào có thân hình "đường cong cong tuyệt mỹ" thề nào cũng đem ra khoe với những bộ đồ tắm mộng manh ôm sát cả thân người, thì lúc đó Thạch Thủ len lén chờ chức đợi năng có gió đi bãi biển nào đó, tha hồ mà nhìn, nhìn cho đã, cho lé mắt luôn, thì đâu có gì để tiếc hồi mây cô không khoe được mình có thân hình đẹp tuyệt vời, chứ còn mùa đông lạnh lẽo như thế này, thì thôi để cho mấy năng mặc đủ ấm để giữ gìn sức khoẻ, để cho dung nhan còn mặn mà duyên dáng, xinh xinh.

Mắt em là mắt bồ câu,
Miệng em xinh nhỏ, hút sâu lông chàng.

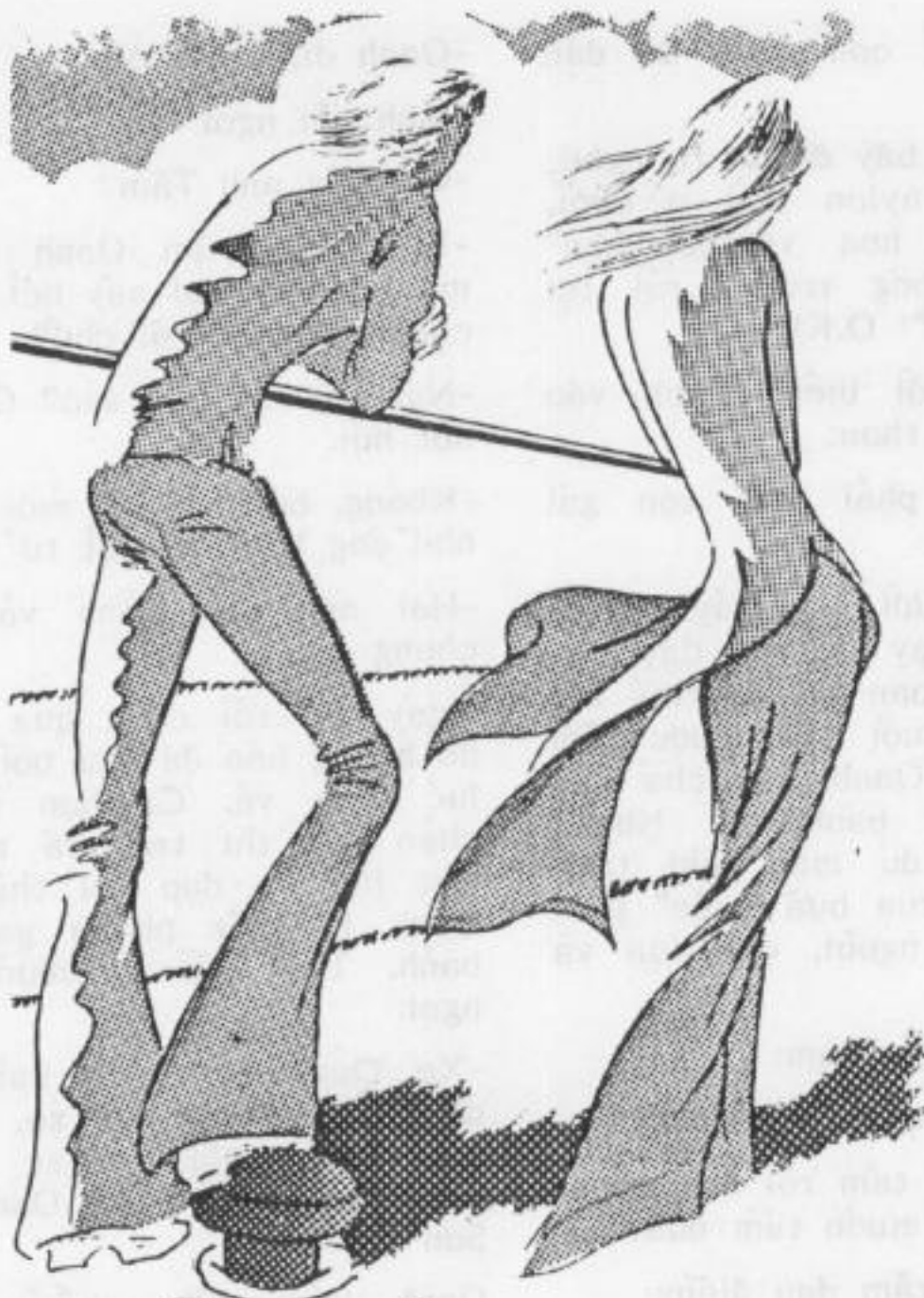
Vì thế, dầu rằng mấy năng của ta có như cái cối xay đang lẩn trên sườn đồi, dù mấy chàng nào có cận thị, chỉ nhìn thấy ánh mắt của năng và miệng cười thôi, cũng đủ làm cho chàng tịt mắt rồi!

Ông Thạch Thủ này cũng khôn-thiệt, nghĩ gì thì nghĩ chứ tại sao lại nghĩ năng như mây cái đôn bánh tét, bộ lúc nào cũng nghĩ "xôi" ngon vậy sao? "Uống thuốc liều" dám "đánh đu mí tình" ở ngoài trời giữa lúc mùa đông mấy chục độ trừ, i' chu choa ời! mấy năng thì răng lười nó cứng dờ lại, chứ còn chàng thì tệt hại hơn nữa (tệt hại gì? cái đờ xin Thạch Thủ tư nghĩ lấy), lúc đó thì có lý thú gì "đánh đu mí tình" ngoài trời nhỉ?

BÔNG VÀNG
Ålesund

ĐÔI CHỖ

Một ông dân biểu nói với bạn đồng nghiệp: "Các cử tri của tôi cũng đã chán tôi. Bây giờ tôi với ông đối cho nhau khu vực tuyển cử'nhé!"



CHIỀU TÍM

THU
(Kristiansand)

-Thôi, thế là chúng mình đông y 5 giờ 30 sáng chủ nhật sẽ tập họp ở cửa phi trường để khởi hành.

Tuyết kết thúc "buổi họp" và đứng lên:

"Bai, bai", tao có hẹn phải về sớm, tụi bay về sau nghe. Và nó "doạ" thật lạ.

Trâm hỏi Oanh:

-Mi đi nghe, có tụi nam sinh trường Sư Phạm nữa, vui lắm.

Oanh ngập ngừng:

-Ừ, để tao xem đã.

-Không "xem xiếc" gì cả, mi phải đi, mi không đi tao nghĩ chơi mi đó. Ờ, mà mi nhớ mang theo cái "Harmonica" nghe và đây đủ đồ ăn uống nữa...

Trâm dặn Oanh xong hai đứa chia tay nhau ở ngã tư. Hai chiếc xe đạp rẽ hai ngã, tà áo trắng tung bay trong gió như những cánh diều bọc gió trông thật dễ thương

Trâm, Oanh đến công phi trường đã thấy đủ mặt: Tuyết quần cao bó, mũ rộng vành đang chần trên chân dưới trên chiếc xe đạp mini màu đỏ. Loan áo sơ-mi trắng buộc túm ở bụng, đeo kính mát to gắn che mặt của nó dù trời còn mờ sáng. Yến với đuôi tóc "queue de cheval" trông thật nhí nhảnh. Bên Sư Phạm có 5 tên nam, tên nào

cũng gọn gàng trên xe đạp "cuộc", vai mang túi xách đồ ăn và một túi nhỏ đựng thuốc "y tế", có tên còn đeo đàn guitar và một tên mang ống sáo theo nữa. Tuyết giới thiệu từng người:

-Đây là anh Lãm, sinh viên năm thứ 2 sư phạm, chơi guitar một cây.

-Đây là anh Tú "thi sĩ", sinh viên năm thứ 1 sư phạm.

-Đây anh Sơn, lực sĩ "củ tạ", học năm thứ 2 sư phạm.

-Đây là anh...anh gì anh Lãm, Tuyết quay lại.

-Anh Quang, Lãm nói.

-Anh giới thiệu tiếp ban anh đi, Tuyết đâu biết hết.

Lãm tiếp lời Tuyết:

-Anh Quang có biệt tài thổi sáo mê hồn "rần" và cuối cùng là Tâm, bạn của Lãm, anh là quân nhân về phép.

Tâm, có nước da rám nắng, cao, tóc cắt ngắn nhưng gương mặt thật láu lỉnh, chẳng dục Tuyết:

-Tuyết giới thiệu bạn Tuyết đi chứ.

-Đây là Loan, Yến, Trâm, Oanh cùng lớp 12C với Tuyết.

Sau màn giới thiệu lính kình, cả bọn lên xe đạp trực chỉ "Suối Tiên" tiến. Cả bọn vừa đạp vừa hát vang bài Con Đường Vui.

Mặt trời vừa ló dạng, chiếu những tia nắng đầu ngày xuống những chiếc áo đã lấm tẩm mồ hôi, nhưng giọng hát vẫn cất cao hăng hái, hình như tuổi trẻ không biết mệt...

Chẳng bao lâu, cả bọn đã tới đường mòn dẫn vào núi, từng chiếc xe đạp nối đuôi nhau, Lãm dẫn đầu rồi tới bầy con gái cuối cùng là bốn cậu họ tổng đằng sau. Tới chân núi, tất cả xuống xe, các cậu giục các cô dắt xe đạp đầu trong các lùm cây khóa căn thân. Tuyết đùa:

-Có khi nào mình về, xe đạp đưa nào cũng chỉ còn sườn xe, còn bánh xe mất tiêu không nhỉ? Cả bọn cười rộ.

Tất cả bắt đầu leo núi. Núi năm thoải thoải, hai bên dốc núi toàn là sim chín, những trái sim tím mọng. Tuyết vừa nhảy qua các tảng đá vừa hái sim dứt vào miệng. Nàng gọi âm í:

-Loan, Yến ơi, lại coi màu tím hoa sim này. Rồi nàng hát "Những đôi hoa sim, ôi những đôi hoa sim tím chiều hoang biên biệt". Oanh phản đối:

-Ê mi, mới bánh mắt đã hát "chiều hoang". Mi phải hát "Tím cả bình minh rạng ngời" mới đúng.

Cả bọn cười vang làm nao động cả một vùng đồi núi hoang vu...

Các cô tha hồ tung tăng chạy nhảy, hái đầy túi áo, cả hai tay và ăn đầy một bụng sim tím. Còn các cậu phải ôm các bọc thực phẩm và "đồ nghề" nên không rảnh tay để hái sim nhưng được các cô hứa sẽ cấp phần khi đã ổn định chỗ đứng chân nên các cậu hăng hái vác đồ...

Qua năm sáu ngọn đồi, leo mây dốc núi, cả bọn đã nghe tiếng suối róc rách. Oanh la lên:

-Ôi, khát quá, ta phải chạy nhanh tới uống trước mới được, không khéo bọn này uống hết.

Thế là nàng chạy bay tới suối, không ngờ bị rêu trơn té lăn ầm xuống nước, ướt hết cả người... Vừa kéo đến thấy Oanh đang lồm cồm ngồi dậy, cả bọn ôm bụng cười lăn. Oanh tức qua, hét ầm:

-Tụi bay không tới giúp ta còn đứng đó cười. Ta ngã ướt hết bộ sườn lưng sao? Coi chừng ta tát nước cho bầy giở.

Tâm vội đặt cây đàn và gói đồ xuống, lại kéo Oanh lên. Chẳng sẵn sóc:

-Oanh có sao không? Ướt hết rồi làm sao bây giờ? Lạnh không Oanh?

Vừa nói Tâm vừa cởi áo khoác đưa cho Oanh, chàng nói:

-Oanh vào bụi cây kia thay áo

đi kéo lạnh.

"Thường nhau còi áo i' a cho nhau...". Tuyết hát chọc. Oanh mắc cỡ lườm Tuyết rồi chạy vào bụi cây thay áo.

Sơn tìm được một tảng đá lớn bẳng phẳng lại nằm dưới gốc cây to um tùm cành lá nên rất mát. Chàng đề nghị:

-Tụi mình đóng đồ ở đây đi.

Tất cả đều đồng ý, tháo bỏ hành lý đồ đạc xuống. Trâm tìm một nắm cành lá quét bụi trên đá. Nàng nằm dài và nói:

-Ta tưởng tượng đây là chỗ ngày xưa hai ông tiên đánh cờ. Trời ơi! Nghe tiếng suối reo kia...

*Suối mở, bên rừng thu vắng,
Dòng suối trôi lưng ló ngoài nắng*

Quang lấy ống sáo ra phụ họa rồi Lâm đem đàn. Thế là một ban du ca được thành lập chớp nhoáng.

Gió lay nhẹ cành lá, nâng trên cao chiều qua khe lá những tia long lanh thật đẹp, tiếng suối róc rách, tất cả như vẽ lên một bức tranh linh động...

Tâm hỏi nhỏ Oanh:

-Oanh đến đây lần nào chưa?

-Đa, hè năm ngoái có đi một lần với cả lớp.

Tâm đề nghị:

-Tuần sau tụi mình tổ chức đi thăm mộ Hàn Mặc Tử đi, Oanh đi với tụi này nhé, Tâm mời, Tâm còn nghĩ phép một tuần nữa.

-Nếu Tuyết, Yên, Trâm...cũng đi thì Oanh đi.

-Ừ, đề chóc nướ Tam sẽ mới hết.

-Ê, Oanh! Anh chị hen nhau đi đâu mà nói như đầu tụi này vậy? Yên chọc.

-Đầu có, mi nói àu không hà! Anh Tâm rủ hết tụi mình tuần sau lên mộ Hàn Mặc Tử chơi, đầu phải mình tao.

-Sao mới hết mà nói với một mình mi thôi?

-Mi thật!...Oanh cãi, chứt nướ anh ấy nói, tụi bay đang hát làm sao anh ấy mới.

-À! thì ra thế, anh chị đi chơi mời tụi này "tháp tung". Yên, Oanh cười xoa...

Oanh đánh trống lặng:

-Mấy giờ rồi Tuyết? Còn sớm tụi mình đi hái hoa dại đi.

-Tao đi với, Yên đôi theo.

-Tao nữa, Trâm gọi với.

-Đội tao nữa, Loan cũng đôi đi.

Thế là ban nhạc tan rã, các cô ủa vào rừng hái hoa. Trước khi

đi khuất Tuyết còn quay lại dặn Sơn:

-Các anh ở lại đây chờ ăn ra nghe. Nhớ lấy tấm nylon trải ở dưới, tụi này đi hái hoa về "bây bàn" cho có vẻ "long trọng" rồi tụi mình "xúc phân"! O.K!

Bóng năm người biến nhanh vào rừng xanh, Sơn than:

-Kiếp sau ta phải làm con gái mới được.

Cả bọn vừa cười vừa bày đồ ăn ra. Các cô chạy về ôm đống hoa đủ màu sắc. Loan và Yên lấy hai lon guigoz ra suối hứng nước, cắm hoa. Tuyết và Oanh thái chả lụa, còn Trâm cắt bánh mì. Những bông hoa dại đủ màu làm tăng vẻ thịnh soạn của bữa "tiệc" gồm bánh mì, thịt nguội, chả lụa và nước suối...

Ăn xong Oanh rủ Trâm:

-Tao với mi ra suối tắm đi.

-Ồ, hồi sáng mi tắm rồi mà, chưa đủ hay sao còn muốn tắm nữa?

Oanh véo tay Trâm đau điếng:

-Sao mi nhớ dai thế!

Hai đứa kéo nhau ra suối. Những hạt sỏi trắng bóng ở dưới chân, nước trong vắt và mát lạnh. Oanh nằm dài ngâm mình dưới nước, Trâm nghịch ngợm nhặt sỏi và những cánh hoa xếp lên người Oanh. Trâm và Oanh rất thân nhau. Mẹ Trâm mất từ khi Trâm 10 tuổi, vì thế mà Oanh rất thương Trâm. Có gì hai đứa cũng chia sẻ cho nhau, đi đâu cũng có nhau. Chợt Trâm hỏi Oanh:

-Oanh ơi, mi có bồ chưa?

-Ồ! Sao hôm nay mi hỏi lần thân thế?

-Ừ, tự nhiên tao sợ, nếu mi có bồ, mi sẽ hết thân với tao, hết còn đến tao chơi nữa. Lúc ấy chắc tao buồn lắm.

-Nếu tao có bồ, bồ mi không có sao? Rồi mi cũng bồ tao một mình đi chơi với bồ, tao cũng có đờn vậy.

-Không bao giờ tao có bồ đâu.

-Ừ, không có bồ, chứ ai thứ bảy vừa rồi đưa mi đi ăn kem vậy?

-Sao mi biết?

-Con Bạch nó đi phố nó gặp, nó nói với tao.

-Anh họ của tao từ Huế vào chơi mà. Tao đang định Tết này anh ấy vào nữa, tao sẽ giới thiệu cho mi đó. Anh ấy đang học được ở Huế và chơi đàn Hạ-uy-cầm hay lắm. Mi chịu làm chị tao không?

Oanh chưa kịp nói gì đã nghe tiếng Sơn và Tâm gọi ầm ỉ:

-Oanh ơi, Trâm ơi!

Oanh vội ngồi lên:

-Chi vậy anh Tâm?

-Trời ơi! Trâm, Oanh đi tắm gì mà lâu vậy, tụi này hết hồn tưởng cộp nó tha đi rồi chứ?

-Núi này có cộp sao? Oanh hoảng hốt hỏi.

-Không, bên kia núi mới có, nhưng nhớ ông bò sang bắt tư' thì sao?

-Hai anh đợi Oanh và Trâm đi chung với.

Ngày vui rồi cũng qua mau. Mọi đồ hoang hờn đã ngã bóng, đã đến lúc phải về. Cả bọn xuống đến chân núi thì trời đã nhá nhem. Khi lấy xe đạp thì thấy xe của Oanh bị một nhánh gai đâm xỉ bánh. Tâm dắt ra nhìn Oanh ái ngại:

-Xe Oanh bị thủng bánh rồi! Ở đây đâu có thợ sửa xe, thôi chóc nửa Oanh ngồi sau xe, Tâm chở Oanh về, còn xe của Oanh thì nhờ Sơn dắt hộ.

Oanh lúng túng chẳng biết nên tư' chối hay nhận lời, Oanh ngẩn ngứ mãi. Được dịp các bạn hùa vào bắt Oanh lên xe cho Tâm chở. Oanh mắc cỡ mặt đỏ bừng, nhìn Tuyết câu cú. Tuyết tội nghiệp, đưa ra đề nghị:

-Dường về còn xa, một mình Tâm chở không nổi, chúng mình thay phiên nhau mỗi người chở Oanh một đoạn đường. Người có "bồn phật" đưa Oanh về tận nhà với xe đạp hư là Tâm.

Tất cả đồng ý, lên xe trở về. Trên đường về ai nấy bần luận sôi nổi về chương trình thăm mộ Hàn Mặc Tử tuần tới, mỗi người góp ý một câu, quên cả mệt và đường xa...Mãi 7 giờ 30 tối mới về đến thành phố, ai cũng mệt nhỏi.

-Bây giờ nhớ anh Tâm đưa Oanh



về hộ, tụi này xong nhiệm vụ rồi.

Nói xong Tuyết đưa tay vẫy chào, các bạn ai cũng vẫy chào Tâm và Oanh rồi từ giã. Oanh và Tâm dắt xe đi bộ đến góc đường nói có thợ sửa xe để vá xe cho Oanh. Cả hai đã bắt đầu thân nhau. Gió đêm hơi lạnh, Oanh hắt hơi liên tiếp và cơn lạnh chợt ồ ạt kéo đến. Oanh cảm thấy hơi nhức đầu. Đợi người thợ sửa xe xong, Tâm vội đưa Oanh về. Về tới nhà, Oanh chóng mặt quá, ngã nhào vào ghế salon, lên cơn sốt nóng, người run lên từng chập. Má Oanh lo quá, bà vội nhờ Tâm đỡ phụ đưa Oanh vào phòng ngủ. Oanh sốt mê man làm Tâm lo cuống. Má Oanh nhờ Tâm trông chừng để bà xuống bếp lấy đá chườm đầu cho Oanh và gọi điện thoại mời bác sĩ đến. Bác sĩ cho biết Oanh bị cảm nắng và nhiễm lạnh, không có gì nguy hiểm. Ông cho toa thuốc và hẹn ngay mai sẽ thăm bệnh lại. Tiến bác sĩ về xong má Oanh hơi yên tâm, lúc đó bà mới hỏi Tâm về cuộc đi chơi. Tâm kể:

-Thưa bác, chúng cháu đi Suối Tiên chơi, chắc tại trưa sau bữa ăn, Oanh ra suối tắm ngâm nước lâu quá nên bị nhiễm lạnh.

Tâm lo lắng nhìn Oanh thêm thiếp trên giường mà không muốn về. Cơn sốt làm cho Oanh đỏ hồng môi, má. Cũng nhìn Oanh, Tâm càng thấy Oanh đẹp quá! Một tình cảm mới lạ như bùng dậy trong tim người trai mới lớn. Tâm không muốn rời Oanh trong khi nàng còn sốt mê man như thế. Chẳng cứ đứng đó mãi cho đến lúc má Oanh dục chàng về nghỉ, chàng mới sực tỉnh và chào xin phép về.

Gió đêm mát lạnh làm Tâm tỉnh táo. Tâm hát nhớ lại bài hát quen thuộc mà hồi sáng Oanh hát. Tâm hình dung lại bóng dáng Oanh, nét thẹn thùng lúc nàng ngã dưới suối ướt hết áo quần, và cảm áo của Tâm đi thay. Tâm đã yêu người con gái đó lúc nào mà không biết. Tình yêu đến thật chớp nhoáng, nụ cười có cái răng khếch xinh xinh của Oanh theo Tâm suốt quãng đường dài về nhà.

Tiếng chim hót và những tia nắng đầu ngày đánh thức Tâm dậy. Tâm đánh răng, rửa mặt, ăn sáng qua loa rồi lấy xe đến nhà Oanh. Trên đường chàng ghé tiệm mua cho Oanh một bó hoa và một ký cam. Oanh đã tỉnh nhưng vẫn sốt và còn mệt. Tâm mượn lọ cảm những bông Marguerit trắng vào và đặt lên bàn cạnh giường Oanh:

-Oanh khỏe chưa? Còn nhức đầu không?

Đặt tay lên trán Oanh, Tâm kêu lên thảng thốt:

-Oanh còn nóng quá. Để Tâm xin bác nước đá lên chườm cho Oanh nghe.

Oanh hơi mỉm cười khi thấy Tâm luống cuống bên Oanh. Nàng trấn an Tâm:

-Oanh không sao đâu, hôm nay bớt nhiều rồi. Bị cảm nắng sơ sơ, mai Oanh khỏi liền.

Nghe Oanh nói Tâm thấy thương Oanh quá. Nhưng Oanh không khỏi ngay mà mãi tuần sau khi Tâm đã ra đơn vị Oanh mới khỏi. Suốt tuần Oanh đau, ngày nào Tâm cũng luân quanh bên Oanh lo lắng đủ thứ. Nhìn Oanh nằm thiếp thiếp trên giường, gương mặt đỏ hồng, Tâm không biết làm gì cho Oanh mau khỏi. Nếu có cách làm cho Tâm đau thế, Tâm sẽ làm ngay không ngần ngại...

Ngày mai Tâm lên đường rời thành phố. Tối nay ngồi bên Oanh, Tâm muốn nói với Oanh thật nhiều và Tâm muốn cầm tay Oanh để thổ lộ nỗi lòng mà một tuần nay Tâm ấp ủ nhưng Tâm rụt rè quá. Lòng tự hèn lờn:

-Oanh còn đau, thôi mình đợi Oanh khỏi đã. Hay khi mình ra đơn vị, viết thư về cho Oanh sau. Ừ, có lẽ viết để hơn nói. Tâm nghĩ thế và thấy nhẹ người.

Chàng vui vẻ nói với Oanh:

-Buả nay Oanh bớt nhiều rồi. Tâm thật vui khi thấy Oanh sắp khỏi. Ngày mai Tâm ra đơn vị. Thế là mình không có dịp đi thăm mộ Hân Mặc Tư. Đợi kỳ nghỉ phép sau Tâm về sẽ đưa Oanh đi. Đợi Tâm nhé, đứng đi trước một mình, Tâm buồn lắm đó. Tâm sẽ viết thư cho Oanh và Oanh cũng phải viết cho Tâm nữa nghe.

-Oanh làm biếng viết thư lắm.

Viết cho Tâm vài ba chữ cũng được. Nhận được thư Oanh, Tâm sẽ mừng lắm. Oanh biết không, những ngày ở đơn vị xa xôi, gần gũi hàng ngày với những nguy hiểm, nhận được thư người thân, lòng được an ủi thật nhiều: người thân đã không quên mình. Oanh hứa đi, sẽ viết cho Tâm một tuần ít nhất là một lá.

Oanh cười, đôi mắt long lanh, nâng gật nhẹ... Những ngày đau nằm trên giường, ngoài những bạn bè thăm viếng, Tâm lúc nào cũng sẵn sóc bên Oanh làm Oanh cảm động. Nàng cũng thấy tim mình xao xuyến trước thâm tình của người bạn trai tuy mới quen mà như đã thân lắm...

Xuân Lộc, ngày...tháng...

Oanh thân mến,

Anh không biết phải bắt đầu thế nào đây (xin phép Oanh cho Tâm được xưng anh) khi trong anh đầy đầy hình ảnh Oanh và tim anh đang đập liên hồi. Oanh, người con gái có đôi mắt đẹp và nụ cười xinh đã cuốn hút anh từ phút đầu gặp gỡ.

Anh chỉ có tình yêu thứ nhất,
Anh cho em kèm với một lá thư..
(Thơ H.C)

Oanh nhận không? Lời tỏ tình tuy vụng về nhưng chân thật tự đáy lòng anh...

.....
-Oanh ơi, làm gì đây?

Nghe tiếng Trâm gọi, Oanh vội dấu lá thư nhưng không kịp. Trâm đã vào đến nơi và thấy, Trâm hỏi:

-Thư ai mà mi dấu tao thế?

Oanh luống cuống:

-Thư bạn tao.

-Cho tao xem với, bạn trai hay gái, thôi tao biết rồi, thư bố mi phải không?

-Tao đâu có bố, Oanh cái.

-Không phải thư bố sao mi cuống quít thế kia?

Biết dấu Trâm không được, Oanh nói:

-Thư của anh Tâm chứ bộ, anh ra đơn vị viết về thăm tao.

-Anh viết gì, có gửi lời thăm tụi tao không?

-Tao mới đọc có mấy hàng thì mi tới, tao chưa đọc hết.

-Mi đọc tiếp đi.

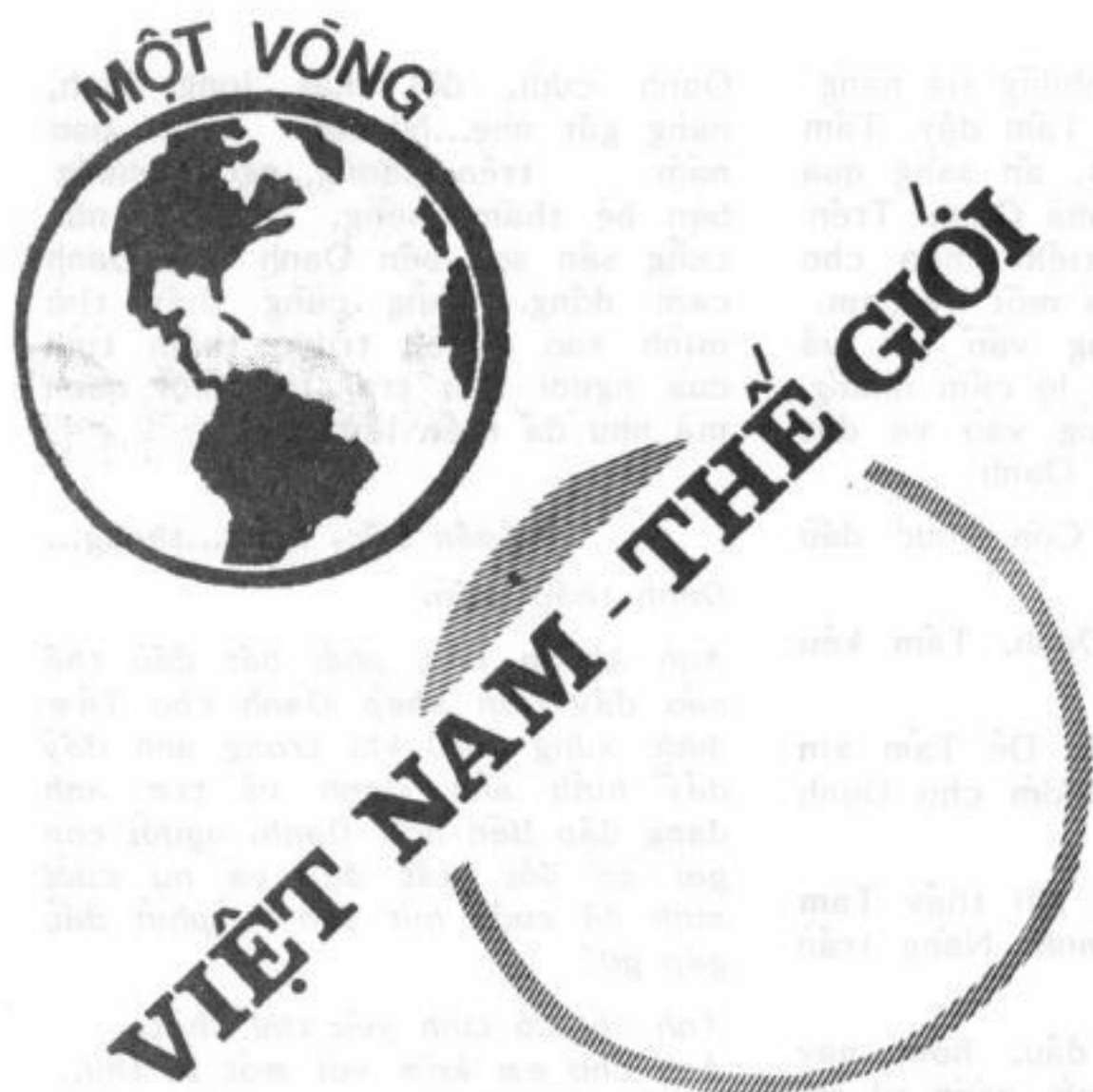
-Tao với mi đọc chung cũng được, nhưng cầm mi chọc tao nghe. Và cầm không được nói cho tụi con Tuyết nghe tao mới cho đọc.

-Ừ, hai đứa mình biết thôi, Trâm hùa.

Thế là hai đứa lấy thư ra xem. Trâm nói:

-Anh Tâm thương mi thật Oanh à. Ngay hôm đầu tụi mình đi Suối Tiên tao đã thấy anh sẵn sóc mi đặc biệt, và nhất là khi mi đau,

(Xem tiếp trang 52)



HÀ NỘI: LẠI THAY ĐỔI

Ngày 17.02 vừa qua, bao quyền Hà Nội lại một lần nữa thay đổi một số ghế trong bộ máy chuyên chính của chúng, qua việc bổ nhiệm 6 phó thủ tướng mới và thay đổi nhân sự trong 14 bộ khác.

Người ta còn nhớ rằng sau cái gọi là đại hội Đảng, trong đó ba tên Trương Chinh, Phạm Văn Đông, Lê Đức Thọ tuyên bố rút lui khỏi vai trò trong Đảng, người ta chờ đợi thay đổi "thủ tướng lâu nhất trong lịch sử thế giới Phạm Văn Đông" vì theo hệ thống tổ chức của cộng sản, chỉ có hàng lãnh đạo Đảng mới được giữ nhiệm vụ trong chính quyền. Nhưng đến nay Đông vẫn tại vị, lấy cơ sở bầu lại cái gọi là quốc hội. Thế những bỗng nhiên 6 phó thủ tướng và 14 bộ khác được thay đổi nhân sự. Điều này cho phép suy đoán vẫn đang có sự tranh quyền gay gắt và sống chết trong các phe phái tại Hà Nội. Một giả thuyết khác cũng được nêu ra, đó là sự rút lui của Đông, Chinh, Thọ chỉ là một màn kịch để xoa dịu lòng sống phẫn uất, thực chất chúng vẫn tiếp tục nắm mọi quyền sinh sát.

Trong kỳ thay đổi này, người ta ghi nhận có hai tên bị loại ra khỏi hàng phó thủ tướng là Trần Quỳnh và Vũ Đình Liệu. Trong hàng bộ trưởng, Lê Đức Anh lên thay Văn Tiến Dũng nắm bộ quốc phòng, Mai Chí Thọ lên thay Phạm Hùng ở bộ nội vụ và Phạm Minh Hạc thay Nguyễn Thị Bình ở bộ giáo dục.

Nhìn vào sự thay đổi ấy, người ta thấy Mai Chí Thọ, em Lê Đức Thọ đã tuyên bố rút lui, nắm bộ nội vụ tức nắm toàn bộ ngành công an và an ninh chính trị của bao quyền, người ta phải xét lại việc Lê Đức Thọ rút lui. Trong chế độ công an trị của cộng sản, bất kỳ nước nào, các tên trùm KGB, trùm công an cũng nắm thực quyền. Phải chăng kế hoạch thực sự trong kỳ tranh quyền này là phe cánh họ Lê, mà việc Nguyễn Văn Linh được đưa lên chức vụ bí thư Đảng chỉ là con chốt thí hay bực mẫn khỏi?

Dù là gì chăng nữa, thì nhân dân Việt Nam vẫn tiếp tục kéo lê kiếp sống nô lệ lầm than dưới ách bao tăn. Cải tổ, chỉnh sách còi mề (của Nga sô)... chỉ là thủ thuật của bọn đầu sỏ cộng sản nắm chặt quyền hành và chống lại bằng viên thuốc độc tẩm đường làn sống công phẫn trong nhân dân tại khắp nơi cộng sản thống trị.

NA-UY:

MỸ TỔ GIÁC NA-UY BÁN DỤNG CỤ

ĐIỆN TỬ TỐI TÂN CHO NGA SÔ

Hôm 20.3.87, Bộ Quốc Phòng Mỹ tổ giác xưởng vũ khí Kongsberg của Na Uy đã bán một số dụng cụ điện tử tối tân, chẳng hạn như máy tiện điện tử, nhằm chế tạo ra cánh quạt tàu ngầm ít gây tiếng động cho Nga Sô.

Giới chức Mỹ cảnh cáo xưởng vũ khí Kongsberg đã vi phạm thỏa ước cấm bán kỹ thuật tối tân cho Nga Sô được ký kết giữa các nước trong Khối Liên Minh Phòng Thủ Bắc Đại Tây Dương (NATO) và dọa là sẽ cắt giảm số lượng hoá tiễn Penguin đặt mua của Na Uy trong tương lai.

Cấp lãnh đạo xưởng vũ khí Kingsberg phủ nhận lời tố giác của Bộ Quốc Phòng Mỹ và cho rằng loại máy tiện điện tử nói trên không thể dùng để chế tạo cánh quạt tàu ngầm được. Chính phủ Na Uy đã ra lệnh cho cảnh sát mở cuộc điều tra về vụ này.

TÂY CHAY KINH TẾ NAM PHI

Sau một thời gian dài cân nhắc những biện pháp trừng phạt kinh tế đối với chính sách kỹ thị chủng tộc của nhà cầm quyền da trắng tại nước Cộng hòa Nam Phi, ngày 16.3.87 quốc hội Na Uy đã phê chuẩn quyết định tây chay về kinh tế, thương mại đối với Nam Phi:

-Cấm xuất cảng sang Nam Phi dầu hỏa và một số sản phẩm khác ngoại trừ thuốc men và những dụng cụ y khoa,

-Riêng việc nhập cảng mangan của Nam Phi được gia hạn thêm 2 năm nữa.

BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO NA-UY QUA ĐÓI

Hôm 26.2.87, Ông Bộ Trưởng ngoại giao Na Uy, Knut Frydenlund, qua đời đột ngột vì chứng bệnh xuất huyết não, để lại vợ và ba con trai.

Ông Knut Frydenlund trúng cử vào Quốc Hội Na Uy tư mùa thu năm 1969 và đã từng giữ chức vụ Ngoại Trưởng của chính phủ đảng Lao Động trong nhiều nhiệm kỳ.

Ông Thorvald Stoltenberg, phó thị trưởng Oslo lên thay thế.

THỤY ĐIỂN

BÁN LẬU VŨ KHÍ CHO IRAN

Sau vụ si-căng-dan Mỹ bán lậu vũ khí cho Iran để đổi lấy con tin tại Trung Đông và dùng tiền tài trợ kháng chiến Nicaragua chống chế độ cộng sản tại đây khiến ca nhân Tổng Thống Reagan bị suy giảm uy tín trầm trọng và một số phụ tá thân tín phải từ chức và bị điều tra, lại đến lượt Thụy Điển bán lậu vũ khí cho Iran.

Liên quan đến việc truy nã thủ phạm ám sát thủ tướng Thụy Điển năm ngoái, Ủy Ban Điều Tra đã tố cáo là xưởng vũ khí Bofors của Thụy Điển bí mật bán lậu một số lượng lớn vũ khí tối tân cho Iran trong thời gian qua. Đây là một việc trái ngược với nghị quyết của Quốc Hội Thụy Điển là cấm bán vũ khí cho hai nước Iran và Iraq sau khi hai nước này bắt đầu một cuộc chiến tranh tàn khốc cách đây vài năm.

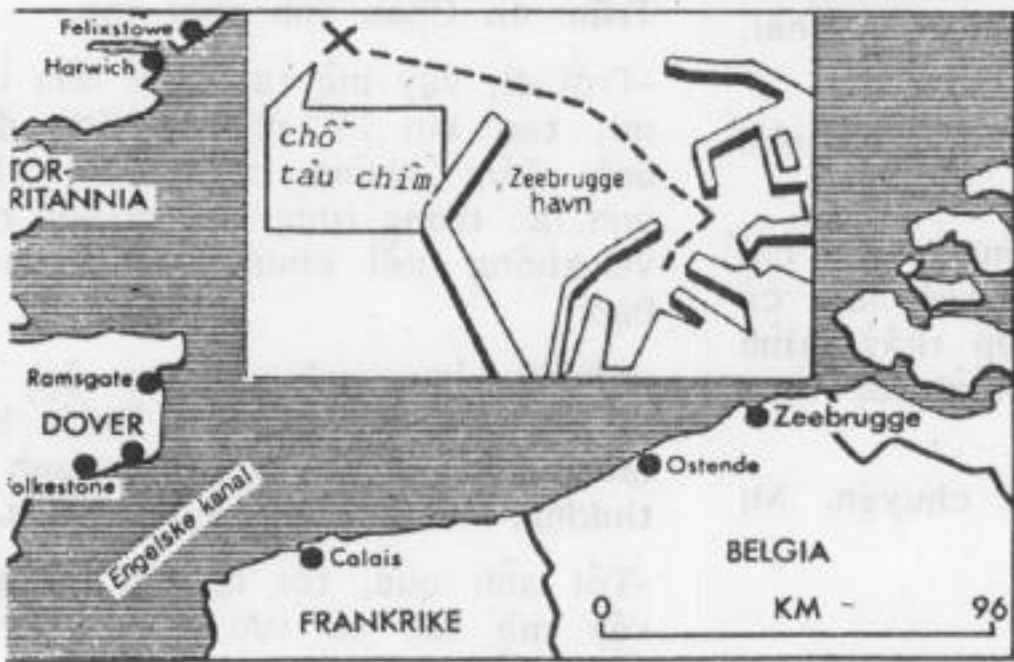
BÍ

TAU CHƠ HÀNH KHÁCH BỊ LẬT CHÌM

Chiều tối ngày 6.3.87 một chiếc tàu chở hành khách của Anh mang tên Townsend Thoresen bị lật chìm trong khoảng khắc ngoài hải cảng Zeebrugge, Bỉ. Có khoảng 132 bị thiệt mạng và nhiều người bị mất tích vì bị kẹt và chết ngộp trong tàu.

Đây là một tai nạn lớn nhất về việc vận chuyển băng đường biển từ trước tới nay giữa Anh và các nước Âu Châu.

Người ta đã đặt nhiều giả thuyết khác nhau về nguyên nhân làm cho chiếc tàu này bị lật chìm quá mau, trong đó có giả thuyết cho rằng cửa hầm tàu chở xe hơi không được đóng kín cẩn thận khiến nước biển tràn vào làm tàu bị đắm ngay lập tức.



BỜ ĐÀO NHA

TRAO TRẢ MA-CAO CHO TRUNG CỘNG

Hôm 23.3.87 hai chính phủ Trung Cộng và Bờ Đào Nha đã ra một thông cáo chung về việc Bờ Đào Nha sẽ trao trả bán đảo Ma Cao cho Trung Cộng vào năm 1999. Điểm đặc biệt là Ma Cao vẫn duy trì thể chế "Tự bản" hiện nay trong vòng 50 năm kể từ sau năm 1999, giống như thỏa ước ký với Anh về Hồng Kông.

Ma Cao là một bán đảo nhỏ nằm về phía tây của Hồng Kông, gồm nửa triệu dân, đa số là người Trung Hoa, chỉ có khoảng 40.000 dân Bờ. Ma Cao bị Bờ chiếm làm tô giới từ năm 1557 và cũng kể từ đó Ma Cao nổi tiếng là nơi "cờ gian bạc lận" trên thế giới. Hiện nay ở Ma Cao cũng có một số nhỏ người tị nạn Việt Nam trong trại tị nạn.

Đây là một thắng lợi nửa của Đặng Tiểu Bình sau thỏa ước lấy lại Hồng Kông vào năm 1997 ký kết giữa Trung Cộng và Anh năm ngoái.

PHI LUẬT TÂN

TRƯNG CẦU DÂN Ý VỀ TÂN HIẾN PHÁP

Ngày 2.2.87 rất đông dân Phi đã tham dự cuộc trưng cầu dân ý về bản Hiến Pháp mới của xứ này.

Sau khi Tổng Thống Marcos bị áp lực phải từ chức và bỏ tàu sang Mỹ, bà Aquino Cory lên thay thế vào tháng 4.85.

Bản dự thảo Hiến Pháp theo mô thức của bản Hiến Pháp Hoa Kỳ, nghĩa là sẽ bầu ra Thượng Viện và Hạ Viện được dự trữ vào tháng 5.87. Điểm đặc biệt trong dự thảo là bà Cory sẽ đương nhiên trở thành Tổng Thống trong nhiệm kỳ 6 năm mà không cần

phải thực hiện một cuộc bầu cử.

Đã xảy ra nhiều vụ đụng độ giữa lực lượng an ninh của chính phủ và du kích cộng sản Phi Luật Tân tại một vài địa điểm đầu phiêu.

TIẾP TỤC TIÊU TRỪ CỘNG SẢN

Đầu tháng 3.87 bà Tổng Thống Cory Aquino đã ra lệnh phát động chiến dịch diệt trừ du kích cộng sản trên toàn quốc sau khi du kích cộng sản chủ mưu nhiều vụ ám sát và đặt chất nổ làm thiệt hại người và của trong thủ đô Manila và nhiều tỉnh lân cận.

Chính quyền Phi Luật Tân đã lập ra nhiều lực lượng vũ trang đặc biệt lo việc truy lùng và triệt hạ những hạ tầng cơ sở của du kích ở các vùng quê heo lánh.

Được biết chính quyền của bà Aquino đã "ký kết" với du kích cộng sản một thỏa hiệp ngưng bắn, nhưng cũng như cộng sản tại khắp nơi, chẳng thỏa hiệp nào được chúng tôn trọng. Hy vọng bà Aquino đã nhận ra vấn đề và đã lựa chọn đúng giải pháp: chiến đấu chống lại chúng và đồng thời dẫn chủ nghĩa quốc gia.

ECUADOR (NAM MỸ)

ĐỘNG ĐẤT VÀ HỒN LOẠN

Khoảng đầu tháng 3.87, một trận động đất khủng khiếp đã xảy ra tại xứ Ecuador (thuộc Nam Mỹ) làm thiệt mạng hàng ngàn người, hàng trăm ngàn người lâm cảnh mất trời chiếu đất. Chính quyền xứ này đã không có những biện pháp cấp thời để cứu trợ nạn nhân và đã đưa đến một tình trạng hỗn loạn trong đời sống hàng ngày, gây ra nhiều cuộc đụng độ giữa cảnh sát và dân chúng.

HOA KỲ

SĨ QUAN MỸ GỐC DO THÁI

LÀM GIÀN ĐIỆN CHO DO THÁI

Hồi trung tuần tháng 2.87, tòa án Mỹ đã xử và kết án ông Pollard, nguyên là sĩ quan Bộ Quốc Phòng Mỹ, tù chung thân khổ sai vì tội tiết lộ những tin tức quan trọng, liên quan đến nền an ninh của Mỹ cho Do Thái.

Ông Pollard bị kết tội là đã ăn cắp một số tài liệu mật như: *Vị trí của Bộ Chỉ huy Lực lượng Giải phóng Palestine (PLO) giúp Do Thái oanh tạc chính xác vị trí này nhằm triệt hạ Bộ Chỉ huy; *Cung cấp nhiều tài liệu cho Do Thái về việc Mỹ bán những loại vũ khí nào cho các nước Ả Rập, kẻ thù của Do Thái.

Vụ án này làm cho mỗi bang giao giữa hai nước căng thẳng, dù rằng trước nay Mỹ và Do Thái là hai đồng minh thân thiết.

CHIA BUỒN

Được tin cháu Nguyễn Thị Kim Liên tử trần tại Oslo ngày 21.03.87.

Thành thật chia buồn cùng Anh Chị Nguyễn Hoàng Anh và Hà Thị Tâm cùng gia đình. Cầu nguyện hường linh Cháu siêu thăng Cực Lạc Quốc.

Ban Chấp Hành Chi Hội NVTN Vùng Đông

CHIỀU TÍM

không ngày nào anh ấy rời mi. Thôi, thế là tao không còn hạnh phúc nhận mi là chị nữa rồi.

-Tao vẫn là bạn thân của mi.

-Nhưng mi có bồ, mi sẽ bỏ tao đi chơi một mình.

-Nói nhảm, anh ấy ở tận Xuân Lộc, một năm về phép có một lần, mi lo xa quá!

-Ừ, tao nói trước vậy...

-Chết, đến giờ học rồi,, mau lên đến trường, trễ lại bị phạt "cấm túc" thứ bảy này giờ.

Những lá thư đi, những lá thư lại, tình yêu đã làm Oanh tươi hồng gò má. Mỗi lần nhận thư Tâm là mỗi lần Oanh nghe tình yêu như tảng máu trong tim.

-Chúng mình quen nhau thế mà đã bốn tháng rồi Tâm nhỉ.

Oanh thì thầm một mình. Thư vừa qua, anh viết Noel anh sẽ nghỉ phép về thăm em. Còn lâu quá mới tới Noel, những một tháng nữa...

Mỗi ngày thức dậy, xé đi một tờ lịch, Oanh thấy thời gian trôi chậm quá.

Trời đã vào đông, buổi sáng đi học trong cái lạnh lạnh của gió của mưa. Oanh thấy nhớ Tâm quá, thêm một bàn tay ấm, những lời nói ngọt ngào. Tình yêu đã đến với Oanh nhẹ nhàng quá.

-Tụi mình chưa nói với nhau một lời âu yếm, nhưng những lá thư đã viết lên những câu tha thiết nồng nàn, những hẹn hò của sáng đưa chiều đón kỷ nghỉ phép sắp đến, làm mình nao nao trong lòng và mong cho ngày Noel đến thật mau...

Tan học ra, Oanh rủ Trâm về nhà mình, hai đứa vừa đi vừa nói chuyện.

-Tuần sau anh Tâm về phép mi ạ.

-Thế là tụi bay tha hồ đi chơi nhé. Mi lại bỏ tao một mình rồi.

-Thôi mi cho tao một tuần rong chơi với "bồ", hết phép anh đi, tao lại "về" với mi. Anh viết thư

nói trên ấy chiều trường dạo này soi động lắm. Đánh nhau hoài à. Đêm nào anh cũng đi hành quân. Sắp được về thành phố anh mừng lắm. Đêm Noel anh sẽ đưa tao đi lễ, mi đi với tụi tao nghe. Xem lễ xong tụi mình về nhà tao ăn "réveillon". Mà tao sẽ nấu xôi gà và cháo vịt, ngon "tuyệt cú mèo".

-Nghe mi kể hấp dẫn quá, tao phải đến không thôi xôi và cháo của bác nấu sẽ ế, vì mi vui quá đâu có ăn.

-Khi mi, Oanh máng bạn, tao sẽ bảo anh Tâm giới thiệu cho mi một ông bạn của anh.

-Tao không thêm bồ linh đâu, đi xa bỏ mình ở nhà một mình hoài, buồn lắm.

-Càng xa nhau càng thương nhớ nhau nhiều chứ bộ.

-Thường nhớ đâu không thấy, chỉ thấy mình buồn quá héo hắt cả người, đến lúc về phép thấy mình xấu đi, họ bên bỏ mình đi theo người khác...

-Nói như mi thì hết chuyện. Mi ngang như cua.

-Ừ, tao vậy đó.

-Tối nhà rồi, mi vào chơi không?

-Thôi tao về. Mai tao tới rủ mi đi học.

Nhìn Trâm đi khuất Oanh mới đi vào, vừa đi vừa nhảy chân sáo, vừa hát nhỏ nhỏ.

Một tuần nào nước đợi Tâm, Oanh thấy sao dài quá. Ngày mai là Noel mà chẳng vấn chưa về. Buổi tối Oanh nói với Trâm:

-Tối mai 10 giờ tụi tao tới rủ mi đi phố chơi, 12 giờ đêm mình đi lễ rồi về nhà tao. Mà tao dặn mi phải tới không bà buồn. Nhớ thay đồ mới sẵn, đợi tao tới là đi liền nghe.

-Ừ, tao đợi tụi bay, tao cũng xin phép ba tao là đêm mai, tao lại nhà mi ăn rồi ở lại luôn đến sáng hôm sau mới về. Ông đá băng lòng.

Nhưng đêm Noel Trâm đợi hoài không thấy Oanh và Tâm đến, nàng buồn rầu nghĩ thầm:

-Tụi nó mái vui quên mình rồi. Oanh tệ thật. Thôi mình thay đồ đi ngủ, bây giờ có đi lễ nửa đêm cũng đã muộn...Biết thế hồi tối đi với tụi con Loan con Tuyết còn hơn...

-Mai gặp Oanh, phải giận nó mới được, không thêm nói chuyện nữa.

Nàng vừa lấm bầm vừa leo lên giường đi ngủ.

Mãi đến chiều 26 Oanh mới tới

Trâm mặt bơ phờ hốc hác. Vừa thấy Trâm, Oanh ôm chầm nó khóc ròng. Trâm chẳng hiểu sao, nàng hỏi:

-"Anh chị" đi chơi vui quá, quên cả "tôi". Bộ bây giờ giận nhau mới tìm đến "tôi" hay sao?

Oanh vừa khóc vừa nói:

-Anh Tâm đâu có về. Đêm Noel tao đợi hoài không thấy cũng đi ngủ. Hồi này bạn anh từ đơn vị về đến tao báo tin anh Tâm bị mất tích trong trận đùng độ đêm 22 rồi. Anh tâm sự với bạn: Sáng 23 sẽ về phép và sẽ đến đón tao đi lễ nửa đêm, nhưng nay còn đâu mà đưa với đón nữa. Tao buồn quá Trâm ơi. Chắc anh chết rồi.

-Trời ơi, vậy mà tao nghĩ lầm cho mi, tao xin lỗi nhé. Không đâu, anh Tâm không chết đâu, chắc anh lạc trong rừng vài ba bữa nữa về không biết chừng, Trâm an ủi bạn.

-Không, bạn anh nói cả đại đội đi tìm hoài không thấy. Trước khi mất tích có người thấy anh bị thương, nhưng không biết ở đâu.

-Tội anh quá, tội nghiệp mi ghê, vậy mà tao cứ tưởng tụi bay đi chơi riêng bỏ tao một mình...

-Bây giờ làm sao Trâm?

-Tao cũng không biết. Mi cứ đợi thư một thời gian xem có tin tức gì không? Nhớ bạn anh viết thư cho biết.

-Tao cũng cố nhớ, anh hứa có tin gì mới sẽ viết cho tao ngay...

...Thời gian thấm thoát. Đã hết Đông sang Xuân rồi Hạ vàng cũng tới mà tin Tâm vẫn bặt. Oanh bây giờ cũng thay đổi, nàng không còn vui như xưa. Lúc nào nàng cũng ừ ừ. Trâm vẫn khuyên bạn "rang quên để vui sống". Nhưng làm sao Oanh quên được...dù tình yêu chỉ mới bắt đầu...

Cuối năm học, Oanh thi hỏng tú tài. Bạn bè lại tổ chức đi chơi Suối Tiên kỷ niệm ngày chia tay nhau. Oanh, Trâm, Yên, Loan, Tuyết...và các bạn cũ cũng có mặt. Nhưng thiếu một người...Oanh rủ Trâm ra bờ suối ngồi. Nhìn những hạt sỏi trắng dưới đáy nước, những bông hoa đại trôi bồng bênh trên mặt suối, Oanh ngậm ngùi thương nhớ Tâm tha thiết.

Nỗi nhớ không nguôi, nhất là khi nhìn lại cảnh cũ. Cũng giống suối này ngày nào Oanh té, Tâm cõng áo cho Oanh mượn. Cũng những đôi sim này ngày nào hai đứa cùng leo...Tất cả còn đây...Nhưng người

chẳng thấy...Mặt mờ lè,

xưa đâu chẳng thấy...Mắt mở lè, Oanh nhìn lên đôi sim, nằng chột thấy buổi chiều tím như màu áo hoa sim và tím như màu áo nằng đang mặc.

-Tâm, anh có nhìn thấy màu tím này không? Hôn em đó, sẽ chẳng bao giờ phai được nhưng buổi chiều của cuộc đời còn lại...

THU
(Kristiansand)

THƠ... THÂN

Cuộc sống đang phân phân
Bông như bị đọa đày
Do thứ bệnh kỳ quái
Mang tên là bệnh "ÁY" (1)

Những ai bị bệnh này
Trước sau gì cũng "đai" (2)
Tuy dày công nghiên cứu
Y học vẫn bó tay

Vi khuẩn H-I-V (3)
"Vô nhân đạo" gớm ghê
Triệt tiêu các kháng tố
Khiến cơ thể "ê chê"

Thân chủ đứng hàng đầu
Của bệnh "ÁY" thân sâu
Là lũ trai và gái
Cùng phải mà "áy" nhau (4)

Những tay "nác-cô-măng" (5)
Xi ke chích choác hằng
Khi "ÁY" đã vào máu
Chết không kịp nhe răng

Hàng ngũ "chị em ta"
Đồng thời vừa "bán hoa"
Vừa tặng... "ÁY" cho "khưa"
Làm "khưa" nghèo thành ma

BỆNH "ÁY"

Các ông, bà lãnh nhãng
Thích "đi tất về ngang"
Sẽ được "ÁY" chiếu cô
Đưa về với...Sa Tăng

Muôn ngăn ngừa bệnh "ÁY"
Phải tránh chỗ hay lây
Đi điếm và ma túy...
Chớ ham "sêch" đó đây (6)

Cứ một vợ, một chồng
Mà giữ đạo thủy chung
Trời cho, ta... "xài" mãi
Hết say lại yên lòng

Kết luận:

Ta về ta tắm ao ta
"Dù...trơn, dù méo" "của" nhà vẫn hơn!

LÊ NGÔNG NGHÊNH

- (1) AIDS
- (2) Chết
- (3) Virus HIV diệt hết các bạch huyết cầu kháng tố khiến cơ thể không chống lại được sự nhiễm trùng.
- (4) Homosexual: đồng tính luyến ái
- (5) Narkoman: người chích xi-ke
- (6) Sex

TRUYỆN LA CỐ THẬT

BẤT NGỜ

Hãng xe buýt ở tỉnh Bielefeld, Tây Đức quyết định thưởng 100 Đức Mã (trên 300 Kr. Na Uy) mỗi tháng cho nhân viên nào chịu nhìn hút thuốc trong giờ làm. Hãng này còn can thiệp với chính quyền địa phương miễn đánh thuế trên số tiền thưởng này.

Kết quả tháng đầu: Tất cả nhân viên, kể cả những người chưa từng hút thuốc, ai cũng có bao thuốc trong túi rồi tự nhận là mình ghiền thuốc. Hãng xe buýt này đã phải tăng lương đồng đều vì mọi nhân viên đều đăng ký bỏ thuốc!

Để kỷ niệm ngày cưới, bà vợ nấu nướng một bữa ăn thật ngon. Trên bàn bà đặt 2 ngọn nến. Khi nghe tiếng chồng đi làm về, bà vội tắt nến và tắt điện. Phòng ăn trở nên huyền ảo.

Đợi chồng vào nhà, bà vợ lấy tay bịt mắt chồng trước khi đi vào phòng ăn:

-Hôm nay em muốn dành cho mình một sự ngạc nhiên. Khi vợ bịt tay bịt mắt ra, ông chồng nhìn thấy 2 ngọn nến cháy, thở dài:

-Em lại quên trả biên lai tiền điện rồi!

thư tin

-PHAN VĂN ĐÔNG (HƯỚNG ĐẠO VN): Nhận được bài trên không kịp đăng số này. Xin thông cảm và hẹn số tới. Trân trọng.

-BÔNG VÀNG (Ålesund): Đã "đi" một bài đây. Cứ tiếp tục gửi nhé. Thân.

-HOA ANH ĐÀO (Ålesund): Đang đọc bài của H.A.D. Mong thêm sáng tác mới. Chúc thật vui.

-NGUYỄN DŨNG (Hommelvik): Đã nhận được ba bài thơ. Đang đọc. Thân.

-Nhấn tin: MINH HOÀNG (Tonsberg)-VIỄN LAI-TI (Vestby)-LƯU THỊ DUYÊN-TRUNG CHINH-ĐINH BỘ LĨNH-PHẠM TƯỜNG CHI-NẮNG HA-THUY TÍNH-THẠCH THẢO: Vượt Sóng đã đổi...nhà, xin theo địa chỉ mới ở trang bìa trong. Ước mong tiếp tục nhận được sự cộng tác quý báu. Thân kính.

NHẮN TIN CHUNG QUÝ BẠN GỬI BÀI:

Vượt Sóng số tới phát hành cuối tháng 6.87 nhân Đại Hội Thể Thao Toàn Quốc kỳ 6 tại Stavanger. Báo phải đưa in từ đầu tháng 6, do đó chúng tôi ước mong nhận được bài của quý Bạn chậm nhất là ngày 15.05.87.

Xin quý Bạn viết bài trên một mặt giấy, cho biết tên thật và địa chỉ để tiện liên lạc. Bài không đăng không trả lại bản thảo, nếu muốn có bản lưu xin sao chụp lại trước khi gửi.

Xin thành thật cảm tạ.

VƯỢT SÓNG

CHIA BUỒN

Được tin buồn

Ông NGUYỄN XANG

tử trần tại Bergen.

Ban Biên Tập Vượt Sóng xin chân thành chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện hương hồn Ông sớm về nước Chúa.

BAN BIÊN TẬP VƯỢT SÓNG



GIAI ĐÁP Ô CHỮ

- 1- QUỐC HẬN 2- UY-OO-H 3- O-NA-A
4- CÔNG SẢN 5- HOA SEN 6- A-AN UI
7- NHẢN-ÍT

TMA' VIDEO

RISKESTIEN. 1

1500 - MOSS

Tef. 032-68309

CHUYÊN MÔN DỊCH VỤ VỀ PHIM VIDEO

VỚI NHỮNG MÁY MÓC TỐI TÂN VÀ MỚI NHẤT
ĐỂ PHỤC VỤ QUÝ ĐỒNG HƯỞNG.

-CHO MUỐN PHIM VIDEO

-PHIM TRUNG-HOA CHUYÊN ÂM VIỆT NGỮ

THAI VIET RESTAURANT

HENRIK IBSENSGT. 9 - 0181 OSLO 1 - TEL. (02) 36 23 93

DEN FØRSTE VIETNAMESISKE RESTAURANT I NORGE



THAI VIỆT:

NHÀ HÀNG VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI NA-UY

* ĐẦY ĐỦ CÁC MÓN ĂN THUẦN TÚY VIỆT NAM, TRUNG HOA,
THÁI LAN và NA UY.

* NHẬN TIỆC CƯỚI, SINH NHẬT và CÁC BUỔI TIỆC KHÁC.

**DẶC BIỆT: BỚT 10% CHO QUÝ KHÁCH GHÉ ĂN
NHÀ HÀNG THAI VIỆT TRONG THÁNG 5 VÀ THÁNG 6**

Một nhà hàng ấm cúng với nhiều món ngon.

Giá rẻ hơn các nhà hàng khác.

Tiếp đãi nồng hậu.

Nằm ngay tại trung tâm, tiện đường xe buýt và xe
trikk.

Địa chỉ: HENRIK IBSENSGT . 9

0181 OSLO 1

Điện thoại số: (2) 36 23 93

Lối vào: BERNT ANKERSGT

MỞ CỬA TỪ 12 GIỜ ĐẾN 23 GIỜ MỖI NGÀY

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI



GI-FONG

- * CHUYÊN BÁN THỰC PHẨM A-ĐÔNG VÀ NA-UY
- * CUNG CẤP ĐỦ LOẠI RAU TƯƠI: RAU CẢI, RAU MUỐNG, RAU HÚNG QUẾ, ỚT TƯƠI, XÁ TƯƠI, BẮP CHUỐI...
- * ĐẦY ĐÚ CÁC LOẠI TRÁI CÂY: NHẪN, CHÔM CHÔM, SÂU RIÊNG, DỪA XIÊM, XOÀI CÁT, MĂNG CÂU...
- * HEO QUAY NÓNG HÔI, BAO TƯ' HEO, LÒNG HEO TƯƠI, VỊT QUAY.

NGOÀI RA CHÚNG TÔI CÒN CHO MƯƠN PHIM VIDEO TIẾNG VIỆT, BĂNG GÓC TỪ HÔNG-KÔNG.

ĐẶC BIỆT TRONG THÁNG 5 VÀ THÁNG 6:

- MUA MỘT BAO GẠO NẶNG THƠM, TẶNG THÊM MỘT KÝ BÁNH TRÁNG VÀ MỘT CHAI XÌ DẦU LỚN.
- MUA MỘT CON VỊT QUAY NÓNG HỒI ẤN LIÊN, TẶNG THÊM HAI CHAI NƯỚC MẮM THƯỢNG HẠNG.
- MUA MỘT BAO 8 CUỐN GIẤY VỆ SINH, TẶNG THÊM MỘT BAO.
- MÌ ĂN LIÊN ĐỦ LOẠI MỘT THÙNG 30 GÓI GIÁ 50 Kr.
- BỚT 10% CHO QUÝ KHÁCH GHÉ ĂN NHÀ HÀNG "THÁI-VIỆT" SAU KHI MUA HÀNG CỦA SIÊU THỊ GI-PHONG.
- NHẬN GIAO HÀNG Ở CÁC TỈNH XA.
- GIÁ HẠ HƠN CÁC NƠI KHÁC.
- NHÂN VIÊN NÓI TIẾNG VIỆT THÔNG THẠO.
- TIẾP ĐÃI NÔNG HẬU.
- MỘT SIÊU THỊ NĂM NGAY TẠI TRUNG TÂM THỦ ĐÔ OSLO, CẠNH RÁP XI-NÊ SENTRUM.

BAÏ ĐẬU XE RỘNG RÃI

TIỆN ĐƯỜNG XE BUÝT VÀ XE TRIKK

Địa chỉ: Cùng địa chỉ với nhà hàng THÁI VIỆT

HENRIK IBSENSGT. 9 - 0181 OSLO 1

Điện thoại số: (02) 36 23 94

(02) 36 23 95

(02) 36 23 96

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI



Tiệm Vàng



NGỌC-SANG

CHUYÊN MUA VÀ BÁN HỘT XOÀN, CẨM THẠCH, VÀNG 14 K,
..18 K, 24 K.

ĐẶC BIỆT : CÓ CHƯƠNG TRÌNH TRẢ GÓP

TIỆM SẼ GARANTI TẤT CẢ CÁC LOẠI VÀNG, HỘT XOÀN
HỘT CẨM THẠCH MÀ TIỆM ĐÃ BÁN RA CHO QUÝ KHÁCH.

CHỦ NHÂN KÍNH MỜI

ĐỊA CHỈ :

- Seilduksgt.6
OSLO 5

Tlf. (02) 37 40 48

(Tư gia): (02) 32 79 08

GIỜ MỞ CỬA:

Từ 09 đến 17.00 Giờ

Thứ bảy :

Từ 09 đến 15.00 Giờ



Reklame forum

PRODUSENT - REKLAMEARTIKLER

PLAST

REKLAME

DESIGN



CƠ SỞ SẢN XUẤT NHỮNG LOẠI BÌA BẰNG DA NHỰA
IN NÓNG HOẶC BỌC GIẤY IN TRÊN BÌA:

- Bìa đựng hồ sơ (2 khuy & 4 khuy)
- Bìa thực đơn cho nhà hàng
- Album
- Hộp đựng Video kassett
và nhiều loại khác nhau

NGOÀI RA CHÚNG TÔI CÓ NHẬN IN

- Thiệp cưới
- Danh thiếp
- Huy hiệu & Phũ hiệu ...
với những mẫu kim nhũ và offset
trên da nhựa hoặc giấy .

GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÍ ĐỒNG HƯƠNG
IN NHANH CHÓNG VÀ BẢO ĐẢM

Liên Lạc :

Reklame Forum

PRODUSENT - REKLAMEARTIKLER

Gjerdrums vei 14 (Nydalén)
Postboks 33, Korsvoll, 0808 OSLO 8
Telefon (02) 23 53 91

Sau giờ làm :

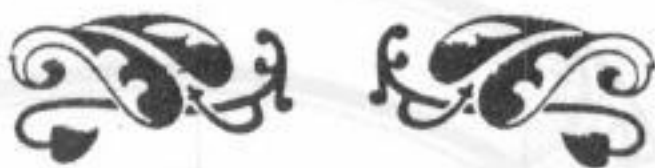
Hoàng Ngọc
Jericovn 91 A
1052 Oslo 10
Tlf. 02. 320926

Nguyễn Long
Karisv. 126
2013 Skjetten
06. 843831

ASIATISK MAT THỰC PHẨM Á CHÂU



VARDØ GATA 5 - OSLO 5
NORWAY



- CỐ BÁN THƯỜNG XUYÊN :

亞洲食品行

- THỰC PHẨM TƯỞI & ĐÔNG LẠNH ĐỦ LOẠI
- CÀ-PHÊ PHÁP
- TRÀ THƠM CÁC LOẠI : RỐI VÃ HỘP
- PHÌN LỌC CÀ-PHÊ ĐẶC BIỆT
- CÁC LOẠI TẶNG PHẨM Á CHÂU
- BĂNG NHẠC TÂN & CÔ - VIDEO CẢI LƯƠNG VIỆT NAM, THỰC HIỆN TẠI HẢI NGOẠI

- * CÁC MẶT HÀNG ĐẦY ĐỦ PHẨM CHẤT
- * TIẾP ĐÁI NÔNG HẬU - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG
- * TRƯỞNG HỢP Ở XA CÓ THỂ LIÊN LẠC ĐIỆN-THOẠI ĐỂ ĐƯỢC GIAO HÀNG TẬN NHÀ .

GIỜ MỞ CỬA :

- Từ Thứ Hai đến Thứ Sáu : 09.00 - 18.00 giờ
- Ngày Thứ Bảy : 09.00 - 15.00 giờ

ĐIỆN THOẠI :

TIỆM : (02) 38 16 44

NHÀ : (02) 61 06 34



MINI MARKED

ROGAGATEN .19
SOLHEIMVIK (BERGEN)
tlf. (05) 29.16.20



*HVER UKER FERSKE GRØNNSAKER FRA ASIA

*MAT FRA NORGE-INDIA-PAKISTAN-THAILAND
OG MANGE ANDRE LAND.

*INDISKE VIDEOKASSETTER TIL LEIE

*TILBUD HELE UKEN

TAKK FOR BESØKET OG VELKOMMEN IGJEN

GOD PARKERINGSPLASS

Man - Fre: 09 - 19

Lør: 09 - 16

ORJENTALSKE MATVARER

*HÅNG TUÅN CỐ ĐÚ CÁC LOẠI RAU TƯƠI TƯ Ậ CHẬU

*THỰC PHẨM NA UY-ẤN ĐỘ-PAKISTAN-THÁI LAN
VÀ NHIỀU NƯỚC KHÁC

*CHO MƯỜN PHIM ẤN ĐỘ

*LUÔN LUÔN HẠ GIÁ

CẢM ƠN QUÝ KHÁCH ĐÃ CHIẾU CỜ
VÀ XIN MỜI TRỞ LẠI THẮM CỬA HÀNG

Giờ Mở Cửa: CHỖ DẬU XE RỘNG RÃI

Thứ hai đến thứ sáu: Từ 9 đến 19 giờ

Thứ bảy: Từ 9 đến 16 giờ

THỰC PHẨM Á CHÂU

NGUYỄN THÀNH CÁT CO.

SKJENBREKKA . 20

P.O.BOX-571 . 5079_OLSVIK



(05) 23 62 33

ĐẶC BIỆT: Giao hàng tận nhà miễn phí

- *Đầy đủ các mặt hàng Á-Châu*
- *Các loại tặng phẩm Á-Đông*
- *Băng nhạc Tân & Cổ*
- *Các băng Video Tân & Cổ*
thực hiện tại hải ngoại
- *Vô hiệp Trung-Hoa.....*

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ toàn thể Quý Khách Hàng và Quý Đồng Hương đã nhiệt tình ủng hộ chúng tôi trong suốt những năm qua.

ÅPENT BREV TIL NORSKE VENNER

30 April 1975:

- Vietnams mørkeste dag i sin historie
- Landet falt i kommunistenes jerngrep
- Den frie verden gav opp sin kamp mot kommunismen enda en gang til.

30 April 75 - 30 April 87:

I disse 12 år har kommunistene i Vietnam:

- arrestert og satt i fengsel og arbeidsleirer mange hundre tusener av mennesker uten lov og dom.
- torturert og likvidert mange tusener, blant dem forfattere og prester for å undertrykke protestbølgen.
- ødelagt landets økonomi, noe som har ført til sult og nød blant folket.
- solgt fanger som slaver til Sibir i Sovjet Union og til Østblokken for å betale krigsgjelden.
- undertrykt folket gjennom et totalitært system, gjort landet til en politistat.
- krenket alle fundamentale menneskerettigheter.
- gitt avkall på FN-resolusjoner, invadert og okkupert Kampuchea og Laos
- forårsaket en dramatisk flyktningestrøm fra landet.

Vi anmoder den norske regjeringen og våre norske venner om aktivt å støtte kampen for menneskerettigheter i Vietnam.

IKKE GI ETT ØRE TIL UMENNESKELIG OG DIKTATORISK STYRE I HANOI, FORDI DE SKAL BRUKE DERES PENGER TIL Å KJØPE VAPEN OG DREPE USKYLDIGE MENNESKER.

Vi vil her uttrykke vår dype takknemlighet til Det Kongelige Hus, det norske folk, regjeringen, alle de organisasjoner og enkeltpersoner som har hjulpet oss i de vonde dager. En spesiell takk til de norske båtene som har plukket oss opp, reddet oss i Stillehavet og ført oss til FRIHETEN.

***KOMMUNISMEN ER ET DØDELIG NARKOTIKUM.
VI ALLE MÅ KJEMPE MOT DEN FØR DET BLIR FOR SENT***

***STOL IKKE PÅ DET KOMMUNISTER SIER.
SE HVA DE HAR GJORT HITTIL !!! ***

**** Vietnamesiske flyktninger i Norge ****



CƠ QUAN NGÔN LUẬN
THÔNG TIN
LIÊN LẠC

HỘI NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN TẠI NAUY

*Tidsskriftet for vietnamesiske flyktninger i Norge
Utgitt & distribuert av DET VIETNAMESISKE FLYKTNINGFORBUND*

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG và CÁC CHI HỘI N.V.T.N:

*BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
(và Chi Hội Vùng Đông)*

*NGUYỄN VĂN ĐÀM
Youngsgt. 9
0181 Oslo 1*

CHI HỘI STAVANGER

*VŨ VĂN XAN
Lysebuvn. 3
4000 Stavanger*

CHI HỘI HAUGESUND & KARMØY

*TRẦN VĂN TRƯỜNG
Bjørneveien. 1
5500 Haugesund*

CHI HỘI KRISTIANSAND

*NGUYỄN THANH CHÂU
Rifkestien. 21B
4600 Kristiansand*

CHI HỘI BERGEN

*PHAN VĂN HỒNG
Postboks 3651
5033 Fyllingsdalen*

CHI HỘI HEDMARK

*LÊ KHẮC TÂM
Smørbukkvn. 11
2200 Kongsvinger*

CHI HỘI GJØVIK

*NGUYỄN PHÚ HÀO
Ø. Totenv. 7
2800 Gjøvik*

CHI HỘI ÅLESUND

*LƯƠNG THỊ CỬA
Torveteigen. 47
4000 Ålesund*

CHI HỘI TRONDHEIM

*NGUYỄN VĂN DŨNG
Søndre Risvolltun. 12C
7000 Trondheim*

Hovedredaksjon: Hetlevikåsen. 55, 5071 Loddefjord; Ansvarlig redaktør: Nguyen Van Dam; Redaktør: Duong Kien; Gen. Sekretær: Dao Quang My; Kasserer: Nguyen Duc Tho; Illustrasjon/layout: Nguyen Hong Ha; Kontaktadr: Vietnamesisk Avis, Youngsgt. 9, 0181 Oslo 1

Utgivelsesdato: 30.04.1987